



THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC - HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ACADEMY OF JOURNALISM & COMMUNICATION

Địa chỉ: 36 Xuân Thủy, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

LỜI GIỚI THIỆU

Báo chí Việt Nam vô cùng tự hào là nền báo chí cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và lãnh đạo. Báo chí cách mạng Việt Nam từ khi ra đời và trong suốt quá trình phát triển đã có nhiều đóng góp hết sức vẻ vang, làm nên những thắng lợi to lớn của Cách mạng Việt Nam. Báo chí cách mạng luôn là công cụ tuyên truyền cách mạng của Đảng, được Đảng lãnh đạo chặt chẽ, cụ thể để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trên mặt trận văn hóa, tư tưởng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho chúng ta di sản vô cùng quý báu, đó là một hệ thống tư tưởng về báo chí cách mạng - một nội dung rất quan trọng và đặc sắc, thể hiện tầm nhìn lớn lao và những quan điểm, triết lý sâu sắc về bản chất, đặc trưng, chức năng, nhiệm vụ của báo chí cách mạng. Trải qua gần 100 năm hình thành và phát triển, tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng vẫn luôn là điểm tựa vững chắc nhất cho nền báo chí - truyền thông nước nhà.

Tuy nhiên, bối cảnh mới của tình hình thế giới và khu vực đang đặt ra nhiều thách thức mới cho nền báo chí - truyền thông của Việt Nam hiện nay. Các thách thức từ những vấn đề nội tại của nền báo chí - truyền thông trong nước cũng như mặt trái của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, của không gian mạng, âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong cuộc chiến thông tin... Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng là yêu cầu cấp thiết đối với các cơ quan báo chí và đội ngũ nhà báo trong xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam hiện nay. Thực hiện tốt điều đó, không chỉ là cơ sở để xây dựng đội ngũ nhà báo vững mạnh, góp phần đưa sự

nghiệp báo chí nước nhà phát triển tương đồng với báo chí quốc tế trong quá trình hội nhập, mà còn thể hiện lòng tôn kính với Chủ tịch Hồ Chí Minh

Với mục đích cung cấp thông tin cho bạn đọc hiểu thêm về Tư tưởng Hồ Chí Minh về Báo chí cách mạng Việt Nam, chúng tôi sưu tầm, tuyển chọn một số bài viết của các học giả, nhà nghiên cứu uy tín đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, biên soạn ấn phẩm Thông tin chuyên đề số 3/2024 với chủ đề “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về Báo chí cách mạng Việt Nam*”. Kết cấu thông tin chuyên đề gồm hai phần:

Phần I: *Cơ sở lý luận về báo chí cách mạng Việt Nam*

Phần II: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng Việt Nam*

Trong quá trình biên soạn ấn phẩm, chúng tôi có sử dụng một số tài liệu từ các tạp chí và internet mà chưa có điều kiện xin phép trực tiếp tác giả. Ấn phẩm chỉ sử dụng với mục đích làm tài liệu tham khảo nội bộ, không vì mục đích kinh doanh. Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các tác giả. Mặc dù Ban Biên tập đã hết sức cố gắng, song trong quá trình biên tập, không tránh khỏi khiếm khuyết. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP

PHẦN I

CƠ SỞ LÝ LUẬN

VỀ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

VỀ ĐẸP, BẢN CHẤT VÀ VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ CÁCH MẠNG

✍ TS TRẦN ĐÌNH HUỖNH

1 Quan điểm về báo chí của các nhà kinh điển

C.Mác - người thầy vĩ đại của cách mạng XHCN, ngay từ những bài viết đầu tiên trên tờ *Tap van* năm 1842 ông đã cho ra mắt bạn đọc bài báo ngắn với tiêu đề: “Nhận xét bản chỉ thị mới nhất về chế độ kiểm duyệt của Phổ”. Tiếp theo là bài báo dài viết về “Những cuộc tranh luận của Hội nghị dân biểu khóa 6 của tỉnh Ranh”. Trong những áng văn này, C.Mác đã chỉ ra vẻ đẹp của tự do báo chí. Ông viết: “Tự do báo chí cũng vốn có vẻ đẹp của nó... và cần phải yêu nó để có thể bênh vực nó”, phải hiểu nó là “... nhu cầu về sự tồn tại” mà nếu “... không có nó thì sự tồn tại... không thể trọn vẹn, thỏa mãn và hoàn thiện”⁽¹⁾. Từ đó, ông nêu ra một định nghĩa kinh điển: “Bản chất của báo chí tự do - đó là bản chất dũng cảm, có lý tính, có đạo đức của tự do”⁽²⁾ bởi vì tự do luôn luôn là sự nhận thức được cái tất yếu. ông còn nói thêm “bản chất của tự do là phê bình. Phê bình là một sự xét

xử mà tự do báo chí sản sinh ra từ bản thân mình”⁽³⁾. Khẳng định bản chất của tự do báo chí, C.Mác nói rõ vai trò và ý nghĩa của nó “... là con mắt sáng suốt của tinh thần nhân dân, là hiện thân sự tin cậy của nhân dân đối với bản thân mình, là những dây liên hệ biết nói gắn liền các cá nhân với nhà nước và với thế giới; nó là hiện thân nền văn hóa đang biến cuộc đấu tranh vật chất thành cuộc đấu tranh tinh thần... Báo chí tự do - đó là sự thú nhận công khai của nhân dân trước bản thân mình; mà lời sám hối thực tâm, như mọi người đều biết, thì có khả năng cứu vớt. Báo chí tự do - đó là tấm gương tinh thần trong đó nhân dân nhìn thấy bản thân mình dân nhìn thấy bản thân mình... Báo chí tự do là toàn diện, nơi nào cũng có mặt, cái gì cũng biết. Báo chí tự do là cái thế giới ý tưởng không ngừng trào ra từ thực tế hiện thực và lại chảy trở về hiện thực như một dòng thác đầy sinh khí dưới hình thức của cải tinh thần càng dồi dào”⁽⁴⁾.

Giống như C.Mác, Ph.Ăng-ghe-n cũng bắt đầu sự nghiệp khoa học và sự nghiệp cách mạng của mình bằng hoạt động báo chí. ông là mẫu mực về tính nguyên tắc, khách quan, khoa học, trí tuệ, đạo đức của nghề làm báo. Chúng ta đều biết Ph.Ăng-ghe-n thường đại diện cho C.Mác tiến hành nhiều cuộc bút chiến để bảo vệ chân lý khoa học mà với sự uyên bác, thẳng thắn và tài nghệ diễn đạt của người làm báo bậc thầy, ông đã đánh bại những đối thủ gai góc, những học giả kiêu ngạo của giới trí thức tư sản đương thời, làm cho Chủ nghĩa Mác ngày càng khẳng định được giá trị trường tồn của nó trong dòng chảy của văn hóa nhân loại. Chỉ xin dẫn ra đây một ví dụ rất đáng để những người làm báo hôm nay học tập và noi theo: Đầu năm 1842, khi nhận xét về những nhân vật cầm quyền khét tiếng của một số nước châu Âu

thời đó như Ni-cô-lai (Nga), Lu-i Phi-lip (Pháp), nữ hoàng Vích-to-ri-a (Anh) và Phri-đrich Vin-hem IV (Đức), ông đã viết: “Những nhận xét của chúng tôi quyết không phải xuất phát từ nỗi căm ghét và lòng hận thù của một nhóm người đang bị nhà vua ức hiếp và ghét cay ghét đắng, đang bị những quan chức của nhà vua đàn áp và làm cho điêu đứng; chúng tôi cũng chẳng phải vì tức tối chế độ kiểm duyệt mà đi đến chỗ sử dụng tự do xuất bản để loan truyền những chuyện tai tiếng và những lời ngòi lê đôi mách trong thành phố Béc-ling... Nhưng vì trên các tờ báo, hàng ngày người ta thường không ngót tung ra những lời xu nịnh vô liêm sỉ và hèn hạ đối với quốc vương Đức và người Đức, cho nên cuối cùng, hoàn toàn cần phải nhìn những kẻ thống trị ấy theo một quan điểm khác và đánh giá những hành động của họ, phương thức tư tưởng của họ một cách vô tư như khi chúng ta nhận xét những người bình thường khác”⁽⁵⁾.

V.I.Lê-nin cũng đã sử dụng báo chí làm phương tiện thức tỉnh quần chúng lao động và làm vũ khí đấu tranh chống lại các trào lưu tư tưởng, lý luận phản mác-xít, đấu tranh chống tệ quan liêu, tham nhũng, hối lộ, lười biếng lao động và học tập, vô trách nhiệm, bệnh kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa... trong bộ máy của Đảng và của Nhà nước Xô-viết.

Hồ Chí Minh trước và trong quá trình từ một thanh niên yêu nước trở thành một người cộng sản, người chiến sĩ quốc tế trưởng thành cùng với việc viết báo rồi sử dụng báo chí như là một vũ khí đấu tranh cách mạng để vạch mặt tội ác của chủ nghĩa thực dân Pháp đối với nhân dân Đông Dương và nhân dân các thuộc địa của Pháp ngay giữa Pa-ri, thủ đô nước Pháp. Tờ báo *Người cùng khổ* (Le Paria) do

Người làm chủ nhiệm kiêm chủ bút và người phát hành đã trở thành ngọn cờ thức tỉnh, tập hợp những dân tộc bị chủ nghĩa thực dân Pháp đô hộ đứng cảm đứng lên “đem sức ta mà giải phóng cho ta”. Khi trở thành một nhà hoạt động quốc tế, Người đã viết hàng trăm bài báo bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau đăng trên nhiều tờ báo ở nước ngoài (Pháp, Đức, Nga, Trung Hoa...) và nhiều bài được gửi về nước đã trực tiếp chuẩn bị về tư tưởng, lý luận cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hồ Chí Minh là người sáng lập, đặt nền móng vững chắc và là người thầy của nền báo chí cách mạng nước nhà. Khi về nước trực tiếp lãnh đạo cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, lãnh đạo xây dựng CNXH ở miền Bắc, làm hậu phương lớn, vững chắc cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, Hồ Chí Minh đã viết hàng ngàn bài báo với nhiều bút danh và thể loại khác nhau. Những bài báo đó đối với thế giới vừa là tiếng nói tố cáo tội ác man rợ, phi nghĩa của bọn đế quốc, thực dân và bè lũ tay sai; vừa là lời kêu gọi lương tri của nhân loại tiến bộ, kêu gọi thế giới ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta. Đối với trong nước thì như những lời hịch, lời khuyên nhủ ân cần, lời động viên, an ủi, sự khích lệ, cổ vũ đồng bào chiến sĩ cả nước, không phân biệt giàu nghèo, sang hèn, tôn giáo, dân tộc..., đoàn kết, một lòng hăng hái thi đua kháng chiến kiến quốc. Đối với cán bộ, đảng viên, những lời phê bình của Người vừa thân ái, nghiêm khắc, vừa dẫn dắt, hướng mọi người rèn luyện đức tài để phục vụ cách mạng, xứng đáng là người đày tớ trung thành của nhân dân. Với những ai đã mắc sai lầm khuyết

điểm hoặc làm đường lạc lối thì đó lại là những lời khuyên gắng hướng thiện, hoàn lương....

Riêng với những người lấy văn chương chữ nghĩa làm nghề nghiệp (báo chí, văn hóa - văn nghệ...) thì các tác phẩm báo chí, thơ ca của Người là mẫu mực tuyệt vời về cách viết: Ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, hấp dẫn, trung thực; vì ai mà viết, viết cái gì, viết để làm gì, lấy tài liệu ở đâu mà viết, viết phải trung thực không thiên vị, chủ quan, yêu nên tốt, ghét nên xấu, không được tô hồng hay bôi đen, không được làm lộ bí mật quốc gia... Người khuyên: “Viết cũng như mọi việc khác, phải có chí, chớ giấu dốt...”⁽⁶⁾.

2 Báo chí với xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là vấn đề có ý nghĩa sống còn của chế độ, là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng, là lương tâm và danh dự của mỗi đảng viên, không những thế nó còn là đòi hỏi, là mong mỏi của nhân dân. Vì vậy, trên tất cả các báo chí của chúng ta, với những tiếng nói khác nhau, từ nhiều góc độ của cuộc sống đều có thể thường xuyên góp sức vào công việc quan trọng đó. Theo chỉ dẫn của Hồ Chí Minh và qua thực tế cho thấy, sự phê bình thẳng thắn của nhân dân góp phần quan trọng làm cho những kẻ xấu lộ mặt và tìm thấy những nhân tài mới. Trang giấy, ngòi bút trong tay các nhà báo cách mạng bao giờ cũng luôn là vũ khí sắc bén để chống lại những thói hư tật xấu của con người, xã hội, chống lại những hành động mất nhân tính, làm tổn hại đến lợi ích chính đáng của nhân dân, của quốc gia, dân tộc. Theo các nhà kinh điển, đối với báo chí cách mạng, phê phán chỉ là một phương tiện để đạt mục đích chứ không phải là mục đích tự

thân của nó. Mục đích và chức năng cao cả của báo chí cách mạng là xây dựng, là sự cổ vũ, động viên, khích lệ và kêu gọi gột rửa cái xấu, tự chỉnh đốn để mỗi cá nhân cũng như mọi tổ chức đều trong sạch hơn, tốt đẹp hơn. Báo chí có tác dụng đặc biệt to lớn:

Một là, tuyên truyền, cổ động nhân dân tham gia xây dựng Đảng một cách sâu rộng, nhanh chóng, thường xuyên, thiết thực và cụ thể nhất.

Hai là, báo chí là “bộ nhận” và “bộ lọc” to lớn những tiếng nói từ các nguồn khác nhau của mọi tầng lớp nhân dân mang đến cho những nhà lãnh đạo, quản lý thông tin kịp thời và nóng hổi tính thời sự của cuộc sống thường nhật với mọi sắc màu trong toàn bộ không gian mà Đảng, Nhà nước cần cập nhật thường xuyên, liên tục.

Ba là, thông qua báo chí, Đảng tìm thấy những gợi ý thông minh từ nhân dân để giải đáp cho các câu hỏi về chủ trương, biện pháp và cách thức để xử lý các tình huống cụ thể trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Bốn là, thông qua báo chí, Đảng tìm thấy sức mạnh và sự ủng hộ để dũng cảm hành động hợp lòng dân, nhất là trong việc loại khỏi hàng ngũ của mình những kẻ cơ hội ẩn náu, thay hình đổi dạng để chui vào Đảng, những kẻ làm ô danh Đảng, những kẻ quan liêu, tham nhũng, hối lộ như V.I.Lê-nin và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ.

Năm là, thông qua báo chí, nhân dân tìm thấy những thông tin phản hồi để thấy Đảng tiếp nhận ý kiến của nhân dân như thế nào, sửa chữa khuyết điểm ra sao. Niềm tin của nhân dân đối với Đảng sẽ được củng cố, phát triển cùng chiều với những thông tin phản hồi lại của Đảng.

Sáu là, báo chí là mặt trận quan trọng, đi tiên phong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ quyền, chủ quyền quốc gia, cái đúng, cái tiên bộ, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phê phán cái sai, cái hủ lậu...

Tóm lại, báo chí sẽ giúp Đảng thực hiện được di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đúng hay sai, mà xem xét lại công tác của Đảng, mà liên hợp chặt chẽ với dân chúng. “Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng, mà cũng không học được dân chúng. Chẳng những không nâng cao được dân chúng mà cũng không biết ý kiến của dân chúng”⁽⁷⁾.

Báo chí góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng bằng cách riêng của mình. Báo chí dễ dàng đi sâu vào lòng người, làm cho đảng viên, cán bộ tự vấn lương tâm mà đoạn tuyệt với những thiếu sót, lỗi lầm, qua đó tự giác phấn đấu, hướng theo cái tốt đẹp và cao thượng. Sức mạnh của báo chí tăng thêm nội lực cho con người, giúp nhân lên sức mạnh và niềm tin của mỗi người. Vì thế, Hồ Chí Minh đã khuyên những người làm báo phải đặc biệt chú ý phát hiện và nêu gương người tốt việc tốt. Người còn nhắc nhở, chúng ta theo Chủ nghĩa Mác-Lênin, mà bản chất của chủ nghĩa ấy là nhân đạo, là thủy chung, tình nghĩa với con người, là trung với nước, hiếu với dân, là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Truyền thống văn hóa, đạo đức của dân tộc ta thống nhất với bản chất của chủ nghĩa mà chúng ta tin theo. Vì thế, báo chí của chúng ta cần viết đậm hơn, sâu hơn, hay hơn về những vấn đề đó.

Báo chí, nhất là báo Đảng, nên có thêm chuyên mục “Gương sáng đảng viên”, thể hiện một cách sống động và chân thật những việc làm cao đẹp và sự phấn đấu, hy sinh của những đảng viên, nhất là các đảng viên giữ cương vị lãnh đạo, quản lý từ Trung ương đến cơ sở, đang sống, chiến đấu, lao động và học tập... ở mọi miền của Tổ quốc. Dù cho có một tỷ lệ không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ cao cấp không phát huy được tác dụng, thậm chí thoái hóa, biến chất thì Đảng ta vẫn đang có hàng chục vạn đảng viên rất tốt, được quần chúng mến yêu, quý trọng. Lẽ nào cái tốt đẹp có thật đang hiện hữu khắp nơi lại không được báo chí thường xuyên mang đến cho người đọc, nhất là những người đọc trẻ tuổi, họ đang rất cần các gương sáng để noi theo. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đang được báo chí phản ánh khá sôi nổi, nhưng việc phản ánh tình hình, nội dung làm theo còn mờ nhạt.

Kỷ niệm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, chúng ta càng nhận biết thêm vẻ đẹp cao quý của nghề báo và cảm phục, biết ơn sự phấn đấu, hy sinh của nhiều nhà báo - chiến sĩ vì họ đã góp phần to lớn làm cho cái tốt nở hoa, cái xấu lụi tàn trong cuộc sống□

Chú thích:

(1), (2), (3), (4), (5) C.Mác, Ph.Ăng-ghen toàn tập, tập 1, NXB Sự thật, H.1978, tr.47, tr.79, tr.81, tr.89, tr.639

(6), (7) Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 8, tr.212; tập 5, tr.289

Nguồn: Tạp chí Xây dựng đảng - số 6 - 2022 - tr.9-11, 22.

NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG LỚN TRONG NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI NHIỆM VỤ CỦA BÁO CHÍ CÁCH MẠNG HIỆN NAY

✍ PGS, TS TRẦN QUANG NHIỆP

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang nỗ lực, chủ động, sáng tạo, quyết tâm đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống. Trong đó, báo chí cách mạng là công cụ quan trọng của Đảng, có nhiệm vụ chủ yếu tuyên truyền sâu rộng những nội dung Nghị quyết Đại hội nhằm nâng cao nhận thức, cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân quyết tâm thực hiện có hiệu quả, đưa đất nước không ngừng phát triển.

Để phát huy tốt vai trò quan trọng đó, hoàn thành nhiệm vụ chính trị của báo chí cách mạng trong giai đoạn hiện nay, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là nền tảng, là định hướng cơ bản, cốt lõi thể hiện một cách toàn diện, sâu rộng trên nhiều phương diện, song có thể khái quát ở những điểm chính sau:

1 Báo chí cả nước tiếp tục tuyên truyền sâu rộng, cổ vũ mạnh mẽ sự đồng lòng, hiệp lực của toàn xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết theo phương châm, chủ đề Đại hội XIII của Đảng

Đại hội XIII của Đảng xác định phương châm “*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển*” là thể hiện bản lĩnh, ý chí kiên

cường và quyết tâm cao độ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đi tới mục tiêu *dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*.

Báo chí cách mạng nước nhà bằng nhiều hình thức, biện pháp, sáng tạo không ngừng, làm cho các tầng lớp nhân dân ngày càng thấm sâu phương châm cơ bản của Đảng, chủ động thực hiện các nội dung mà Nghị quyết Đại hội XIII đề ra, đóng góp thiết thực, có hiệu quả công sức, trí tuệ của mình vì một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, cùng tiến bước, sánh vai với các cường quốc trên thế giới, thực hiện thành công tâm nguyện của Bác Hồ kính yêu.

Cùng với đó, báo chí cách mạng không ngừng đi sâu, vận dụng nghiên cứu để thường xuyên tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc chủ đề của Đại hội; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí sức mạnh đại đoàn kết dân tộc với sức mạnh thời đại, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, đưa nước ta phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa...

Đây là những định hướng rất cơ bản, chiến lược, là nền tảng, nhằm củng cố, nâng cao nhận thức của toàn dân, quyết tâm đưa Nghị quyết của Đảng vào thực tiễn của cuộc sống. Qua công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của nhân dân, báo chí giúp cho mọi người chuyển biến những nội dung phương châm, chủ đề của Đại hội thành tư tưởng, tình cảm, ý chí, nghị lực, khát vọng để quyết tâm góp sức mình cùng toàn Đảng, toàn dân tộc xây dựng đất nước phồn vinh, giàu mạnh.

2 Báo chí tuyên truyền sâu rộng trong xã hội về những thành tựu đạt được trong thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và 35 năm đổi mới, không ngừng nâng cao nhận thức và củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng, với chế độ xã hội chủ nghĩa

Đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của báo chí, phát huy vai trò là công cụ, phương tiện công tác tư tưởng của Đảng, thường xuyên đi sâu nâng cao nhận thức của nhân dân, củng cố niềm tin vững chắc của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Thông qua việc khẳng định những thành tựu của 05 năm thực hiện Nghị quyết XII của Đảng và 35 năm đổi mới là bằng chứng thực tế, sinh động cũng như quyết tâm và bản lĩnh chính trị vững vàng trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ, nhân dân ta đã lựa chọn.

Báo chí đã đi sâu nghiên cứu, phân tích, làm rõ những thành tựu cụ thể, ý nghĩa lớn lao trên các mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng hệ thống chính trị... một cách khoa học, chân thực, khách quan, có sức thuyết phục cao. Từ đó, để mọi người dân thấy được những thành quả mà đất nước ta đã đạt được, mặc dù trải qua những khó khăn, thách thức lớn nhưng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã phát huy tinh thần yêu nước, đoàn kết đồng lòng với ý chí và quyết tâm cao, cùng bản lĩnh sáng tạo, nỗ lực không ngừng nhằm giữ vững sự phát triển ổn định của đất nước, đồng thời củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân.

Báo chí phát huy thế mạnh của mình, tổ chức, đi sâu nghiên cứu, tuyên truyền để nhân dân tin tưởng, tự hào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của 35 năm đất nước đổi mới. Qua đó củng cố, nâng cao nhận thức nhân dân về thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; đồng thời bác bỏ, làm thất bại những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch cố tình chống phá chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, nhân dân ta hiện nay.

Báo chí tuyên truyền những thành tựu đó một cách sâu rộng ở trong nước và trên thế giới, làm nổi bật tinh thần tự chủ, độc lập, sáng tạo, bền bỉ của Đảng, toàn dân và toàn quân ta; khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại. Đồng thời, khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Từ đó, làm rõ thêm nhận thức và vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm quý báu trong giai đoạn tiếp theo như công tác xây dựng chính đôn Đảng phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên, có hiệu quả. Mọi công việc của Đảng, Nhà nước phải quán triệt quan điểm “*dân là gốc*”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”; Nhân dân thực sự là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước.

3 Báo chí tiếp tục chủ động, sáng tạo nghiên cứu tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và đẩy mạnh thực hiện mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tới các tầng lớp nhân dân

Trong giai đoạn hiện nay, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong bối cảnh đất nước, khu vực và quốc tế đan xen nhiều khó khăn, thuận lợi, đòi hỏi sự thống nhất cao độ về ý chí, nghị lực, bản lĩnh để tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân. Do vậy, các nhà báo và cơ quan báo chí có nhiệm vụ quan trọng tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn những quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước để thực hiện có hiệu quả mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Những quan điểm chỉ đạo lớn của Đại hội XIII cần được báo chí tuyên truyền sâu rộng trong xã hội làm định hướng chung cho hoạt động thực tiễn. Đó là, kiên định vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định đường lối đổi mới của Đảng, kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm nhất quán lợi ích quốc gia, dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi. Khơi dậy sức mạnh tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, sức mạnh đoàn kết và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động

hội nhập quốc tế, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, ý chí độc lập tự chủ của mọi người dân.

Báo chí bằng nhiều phương thức hoạt động giúp người dân hướng tới mục tiêu chung là xây dựng và bảo vệ đất nước theo Nghị quyết Đại hội XIII đã đề ra. Nhân dân đồng lòng phấn khởi, tin tưởng đem hết sức lực, trí tuệ của mình đóng góp thực hiện mục tiêu chung tươi sáng của dân tộc, đó là: Đến năm 2025, Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước để nước ta trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; Đến năm 2030, Kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng là nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; Đến năm 2045, Kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Đây là định hướng quan trọng mà báo chí tập trung tuyên truyền làm rõ những cơ sở khoa học, căn cứ lý luận và thực tiễn, tính khả thi để nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào những bước đi vững chắc tới tương lai tươi sáng của dân tộc. Cùng với đó, báo chí đi sâu tuyên truyền một cách hệ thống, cụ thể những nội dung, quan điểm cơ bản về từng nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá chiến lược nhằm thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước theo Nghị quyết Đại hội XIII đề ra.

Định hướng lớn đối với hoạt động báo chí trong giai đoạn hiện nay là tuyên truyền những biện pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội

XIII của Đảng sát thực với tinh thần của Nghị quyết và thực tiễn đất nước, trên con đường tiếp tục công cuộc đổi mới, xây dựng mục tiêu *dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*. Cùng với những vấn đề lớn, cơ bản, quan trọng nêu trên, vấn đề xây dựng Đảng trong Nghị quyết của Đại hội XIII thực sự là một định hướng lớn, cơ bản, lâu dài đối với hoạt động báo chí nước ta hiện nay. Báo chí có vai trò, nhiệm vụ đóng góp hết sức quan trọng, cụ thể, thiết thực, hiệu quả, lâu dài với công tác xây dựng Đảng trên các lĩnh vực về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Báo chí góp phần đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nhất là tiếp tục đổi mới hoàn thiện tổ chức, bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới.

Ngoài những vấn đề chính đã nêu trên, toàn bộ Nghị quyết, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng là định hướng lớn, cơ bản, là nền tảng cốt lõi đối với hoạt động báo chí nước ta trong giai đoạn hiện nay, từ đó góp phần thiết thực, tích cực, có hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước; phát huy vai trò là công cụ tuyên truyền đặc lực của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

4 Những vấn đề đặt ra đối với báo chí để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

Báo chí nước ta vô cùng tự hào là nền báo chí Cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và lãnh đạo. Báo chí Cách mạng Việt Nam từ khi ra đời và trong suốt quá trình phát triển luôn gắn chặt và đồng hành, đã có nhiều đóng góp hết sức vẻ vang, làm nên những thắng lợi to lớn của Cách mạng Việt Nam. Báo chí cách mạng luôn là công cụ tuyên truyền cách mạng của Đảng, luôn được Đảng lãnh đạo chặt chẽ, cụ thể để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trên mặt trận văn hóa, tư tưởng của Đảng.

Trong giai đoạn hiện nay, để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng đại, lớn lao theo định hướng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nhà báo, các cơ quan báo chí nước ta cần tiếp tục không ngừng phấn đấu vươn lên, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phát huy truyền thống tốt đẹp, vẻ vang của lịch sử báo chí cách mạng nước nhà; không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng mọi yêu cầu ngày càng cao của công tác báo chí. Định hướng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng chỉ rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp xây dựng nền báo chí cách mạng nước ta hiện nay, góp phần quan trọng đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, đưa nước ta phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa□

Nguồn: Thông tin Báo cáo viên - 2021 - số 6 - tr.13-16.

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

✍ TS PHẠM VĂN GIANG - ThS HÀ THỊ ÁNH TUYẾT

Học viện Chính trị khu vực III

Ngày nhận bài: 25-8-2021; Ngày phản biện: 7-10-2021; Ngày duyệt đăng: 22-10-2021

Tóm tắt: Qua các kỳ đại hội, trong nhiều nghị quyết, chỉ thị, thông báo, kết luận của Đảng về công tác báo chí trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta luôn chú trọng phát huy vai trò của báo chí đối với công tác tuyên truyền, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đấu tranh ngăn chặn, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá sự nghiệp xây dựng XHCN của nước ta. Việc nhận thức đúng đắn, triển khai có hiệu quả trong thực tiễn các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác báo chí ở mỗi cơ quan báo chí sẽ góp phần phát huy mạnh mẽ vai trò tiên phong, xung kích, nòng cốt của báo chí trong đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên mặt trận tư tưởng lý luận của Đảng. Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài cấp cơ sở năm 2021: “Tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên Tạp chí Sinh hoạt lý luận” do ThS Hà Thị Ánh Tuyết làm chủ nhiệm.

Từ khóa: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; báo chí, truyền thông.

1 Tại Đại hội VI, Đảng ta nhận định: “Kẻ thù ở ngoài nước và trong nước thường xuyên tìm cách phá chúng ta về tư tưởng. Chúng tung ra đủ loại luận điệu xuyên tạc nhằm phá hoại Đảng và chế độ ta. Những người cộng sản phải nêu cao tinh thần cách mạng tiên công, nhạy cảm nắm bắt tình hình, kịp thời đập tan mọi luận điệu phản tuyên truyền của chúng...”⁽¹⁾. Đồng thời, Đảng ta cũng khẳng định vai trò quan trọng của báo chí đối với công tác thông tin, tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, vì “báo chí là tiếng nói của Đảng, đồng thời cũng phản ánh tiếng nói của quần chúng. Trình độ mọi mặt của nhân dân ta ngày càng cao đòi hỏi báo chí và các phương tiện thông tin khác phải bảo đảm tính chân thực, nâng cao chất lượng, tăng cường tính quần chúng và tính chiến đấu, khắc phục tình trạng giản đơn, đơn điệu, hời hợt, sáo rỗng, một chiều”⁽²⁾.

Để cụ thể hóa quan điểm trên, ngày 21-9-1987, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 15- CT/TW “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm sử dụng tốt hơn báo chí trong đấu tranh chống tiêu cực”. Trong đó yêu cầu nghiêm khắc xử lý theo kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước những người phê bình trên báo, đài xuất phát từ động cơ cá nhân chủ nghĩa (bất mãn hoặc trả thù), có tính vu cáo hoặc có tính cơ hội, lợi dụng phê bình làm nhiễu loạn xã hội, bôi nhọ, xuyên tạc, kích động dư luận, đả kích chế độ”⁽³⁾.

Nghị quyết Số 07-NQ/TW ngày 24-8-1989 của Ban Chấp hành Trung ương về “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước

tình hình trong nước và quốc tế hiện nay” chỉ rõ: báo chí, xuất bản, văn hóa nghệ thuật là những binh chủng trực tiếp tác chiến hàng ngày trên mặt trận tư tưởng, các cấp ủy đảng và lãnh đạo các ngành, đoàn thể phải lãnh đạo và quản lý tốt đội ngũ phóng viên, cán bộ biên tập, trước hết là tổng biên tập các báo chí, nhà xuất bản; tạo điều kiện thuận lợi cho anh chị em làm tốt nhiệm vụ được giao: kịp thời thông tin những vấn đề về thời cuộc, chính sách, những chủ trương của cấp ủy; tạo điều kiện cho anh chị em đi sát cuộc sống; từng thời gian đánh giá hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản, văn hóa nghệ thuật, biểu dương mặt tốt, uốn nắn những lệch lạc, khắc phục những khuyết điểm..., đồng thời cần xử lý nghiêm những cán bộ phụ trách báo chí, xuất bản, văn hóa văn nghệ có ý đồ sử dụng báo, tạp chí, nhà xuất bản, các hoạt động văn hóa văn nghệ để tuyên truyền khuynh hướng, quan điểm sai lầm của cá nhân, cố tình làm trái với quan điểm của Đảng⁽⁴⁾.

Báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân quán triệt thực hiện. Đồng thời, thông qua báo chí nhân dân nói lên tiếng nói của mình đến Đảng và Nhà nước. Vì vậy, một mặt kịp thời biểu dương những nhân tố mới, những kinh nghiệm tốt, những tấm gương sáng, mặt khác, tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tiêu cực, phê phán, đấu tranh kiên quyết với những quan điểm sai trái, lệch lạc, những luận điệu xuyên tạc, phản động của các thế lực thù địch.

Trước tình hình trong nước và trên, thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tác động đến công tác tư tưởng, báo chí, ngày 25-7-1990,

Ban Bí thư ra Chỉ thị số 63- CT/TW “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí, xuất bản”, trong đó nhấn mạnh: “*Sách, báo là công cụ rất quan trọng trên mặt trận tư tưởng, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN... Cần tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động báo chí, xuất bản đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân về sách, báo chính thống, thực hiện tốt chức năng giáo dục, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần xây dựng tình cảm, đạo đức, lối sống lành mạnh, mở mang dân trí về mọi mặt, bồi dưỡng ý thức cách mạng, nâng cao ý thức cảnh giác của người dân, góp phần chống lại những luận điệu xuyên tạc của địch; đồng thời kiên quyết ngăn chặn việc xuất bản, lưu hành những ấn phẩm xấu, phản động, đồi trụy*”⁽⁵⁾. Chỉ thị nêu rõ nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí; đồng thời, xác định các công việc mà Đảng, Nhà nước cần thực hiện để lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý các cơ quan báo chí; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ quản và trách nhiệm của người phụ trách cơ quan báo chí trong công tác thông tin, tuyên truyền quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước: đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, phản động. Ban Bí thư chỉ rõ: “tất cả các báo đều có nhiệm vụ tích cực và chủ động tham gia cuộc đấu tranh về tư tưởng, quan điểm, về hình thức, phương pháp, ngoài những bài chính luận, cần sử dụng các thể loại phong phú khác của báo chí, phù hợp với tính chất và đối tượng chính của mỗi báo, đài... Đối với những quan điểm sai trái của một số ít người cần phân tích có lý, có tình, có sức thuyết phục, phân biệt số người do mơ hồ, lệch lạc về nhận thức với những phần tử chống đối. Trường hợp đăng bài có ý kiến trái với quan điểm của

Đảng, phải đồng thời có bài phân tích trở lại, làm rõ đúng sai”⁽⁶⁾.



Đồng chí Võ Văn Thường - Thường trực Ban Bí thư và GS, TS Nguyễn Xuân Thắng - Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương trao giải A cho các tác giả đoạt giải cuộc thi viết chính luận khoa học “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”_ Ảnh: vov.vn

Để phát huy vai trò của báo chí trong tình hình mới, ngày 31-3-1992 Ban Bí thư đã ra Chỉ thị số 08-CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo và quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác báo chí, xuất bản”, trong đó nhấn mạnh: “Báo chí, xuất bản dù ở cơ quan của Đảng, của Nhà nước, các đoàn thể quần chúng hay của các tổ chức xã hội đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động theo

pháp luật... Báo chí, xuất bản có trách nhiệm góp phần làm cho thế giới quan Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội... Thực hiện vai trò vừa là tiếng nói của Đảng, của Nhà nước, của các đoàn thể, vừa là diễn đàn của nhân dân, sách báo cần tăng cường phản ánh ý kiến, thu hút trí tuệ của nhân dân đóng góp vào công cuộc đổi mới đất nước, đồng thời phê phán những quan điểm lệch lạc, đề cao cảnh giác, chống lại những âm mưu và thủ đoạn xảo quyệt của các thế lực thù địch⁽⁷⁾. Theo đó, báo chí là công cụ sắc bén về tư tưởng và văn hóa của Đảng và Nhà nước, của các đoàn thể chính trị, xã hội, vừa là tiếng nói của Đảng, của Nhà nước, của các đoàn thể, vừa là diễn đàn của nhân dân. Báo chí phục vụ sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng XHCN, góp phần vì CNH, HĐH, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Báo chí tăng cường tính chiến đấu, động viên, cổ vũ toàn dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phê phán kịp thời quan điểm sai trái, chống các âm mưu và thủ đoạn diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch.

Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 18-2-1995 của Bộ Chính trị “Về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng hiện nay”, đề ra nhiệm vụ: “Chú trọng biểu dương, cổ vũ những gương tốt, những nhân tố mới, đấu tranh có hiệu quả chống tham nhũng, tiêu cực. Rút kinh nghiệm công tác đấu tranh chống những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của địch, nhất là trên báo chí, có kế hoạch chủ động, kịp thời chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” về tư tưởng, văn hóa của chúng⁽⁸⁾. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với báo chí,

xuất bản và các hoạt động văn hóa khác. Tiếp tục sắp xếp hợp lý báo chí, xuất bản phát triển đúng hướng, sắp xếp và tăng cường quản lý ngành in. Ngăn chặn có hiệu quả các hành động phạm pháp về văn hóa, tệ mê tín dị đoan, có hại đến tư tưởng chính trị, đạo đức xã hội và bản sắc văn hóa dân tộc”.

Tại Đại hội IX, đề cập đến công tác báo chí, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Báo chí, xuất bản... làm tốt chức năng tuyên truyền thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước: phát hiện những nhân tố mới, cái hay, cái đẹp trong xã hội, giới thiệu gương người tốt, việc tốt, những gương điển hình tiên tiến, phê phán các hiện tượng tiêu cực, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, đấu tranh với những quan điểm sai trái: coi trọng nâng cao tính chân thật, tính giáo dục và tính chiến đấu của thông tin;... khắc phục khuynh hướng “thương mại hóa” trong hoạt động báo chí, xuất bản. Nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, ý thức trách nhiệm, trình độ văn hóa và nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của đội ngũ báo chí, xuất bản”⁽⁹⁾.

Ngày 30-3-2007, Bộ Chính trị ra Thông báo Kết luận số 68-TB/TW về “Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với báo chí” nêu những quan điểm chỉ đạo sâu sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác báo chí. Hội nghị Trung ương 5 khóa X đã thảo luận và ra Nghị quyết số 16-NQ/TW “Về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí trước yêu cầu mới”. Lần đầu tiên, công tác báo chí, hoạt động báo chí được Trung ương Đảng đề cập một cách toàn diện, đầy đủ, sâu sắc trong một nghị quyết quan trọng. Nghị quyết khẳng định: “Báo chí là tiếng nói của Đảng,

Nhà nước, của tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật: bảo đảm tính tư tưởng, tính chân thật, tính nhân dân, tính chiến đấu và tính đa dạng⁽¹⁰⁾. Nghị quyết xác định nhiệm vụ của báo chí thời gian tới là: “Năm vững, tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bám sát nhiệm vụ công tác tư tưởng, tích cực tuyên truyền, cổ vũ thành tựu công cuộc đổi mới. Coi trọng đúng mức việc phát hiện, biểu dương các nhân tố mới, điển hình tiên tiến; tích cực đấu tranh, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, các tiêu cực và tệ nạn xã hội; phản bác có hiệu quả những thông tin, quan điểm sai trái, phản động, thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng⁽¹¹⁾”.

Báo cáo Chính trị tại Đại hội XI của Đảng chỉ rõ: “Chú trọng nâng cao tính tư tưởng, phát huy mạnh mẽ chức năng thông tin, giáo dục, tổ chức và phản biện xã hội của các phương tiện thông tin đại chúng vì lợi ích của nhân dân và đất nước; khắc phục xu hướng thương mại hóa, xa rời tôn chỉ, mục đích trong hoạt động báo chí, xuất bản⁽¹²⁾”.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, cùng sự chống phá của kẻ thù trên mạng xã hội, Đảng ta đã có nhiều văn kiện trực tiếp chỉ đạo công tác đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch như; Thông báo số 21-TB/TW ngày 25-4-2011 của Ban Bí thư về “Tăng cường công tác nghiên cứu, đấu tranh chống thông tin, quan điểm sai trái, thù địch”; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16-01-2012 của Ban Chấp hành Trung ương về “Một số

vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25-10-2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09-6-2014 của Ban Chấp hành Trung ương “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kết luận số 100-KL/TW ngày 18-8-2014 của Ban Bí thư về “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội”; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09-12-2014 của Bộ Chính trị “Về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”.

Quan điểm chỉ đạo trong các văn kiện này là cuộc đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch gắn liền với xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, ngăn chặn và đẩy lùi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Tăng cường công tác nắm bắt kịp thời và định hướng dư luận xã hội, nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để có biện pháp giải quyết kịp thời. Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận làm rõ mô hình CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta. Chấn chỉnh hoạt động thông tin, tuyên truyền; quản lý có hiệu quả

hoạt động của báo chí theo đúng định hướng của Đảng và Nhà nước. Chú trọng làm tốt việc nêu gương những người tốt, việc tốt; lấy nhân tố tích cực để đẩy lùi tiêu cực; đồng thời phê phán, đấu tranh với những biểu hiện sa sút về tư tưởng chính trị, vô trách nhiệm, vụ lợi cá nhân, vi phạm những chuẩn mực đạo đức, lối sống... Tập trung chấn chỉnh, quản lý thông tin trên mạng internet, các mạng xã hội và blog cá nhân⁽¹³⁾.

Đại hội XII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh, Bốn nguy cơ mà Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng nêu lên vẫn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp hơn, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch với những thủ đoạn mới, nhất là triệt để sử dụng các phương tiện truyền thông trên mạng internet để chống phá ta. Vì vậy, phải “Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”⁽¹⁴⁾. Đối với báo chí, Đảng ta yêu cầu: “*Làm tốt công lãnh đạo, quản lý báo chí, xuất bản. Các cơ quan truyền thông phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ, nâng cao tính tư tưởng, nhân văn và khoa học, đề cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, góp phần xây dựng văn hóa và con người Việt Nam. Quy hoạch, sắp xếp lại hệ thống báo chí đáp ứng yêu cầu phát triển, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Chú trọng quản lý các loại hình thông tin trên internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên*”⁽¹⁵⁾.

Ngày 22-10-2018, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 35-NQ/TW

“Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, trong đó yêu cầu phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch. Chỉ đạo, định hướng thông tin trên báo chí theo phương châm chủ động, kịp thời, hiệu quả; tăng cường trách nhiệm, giữ nghiêm kỷ luật thông tin đối với các vấn đề chính trị, đối ngoại, các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn, kết hợp chặt chẽ và đồng bộ các loại hình báo chí truyền thông nhằm góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch”⁽¹⁶⁾.

Tại Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị: đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”⁽¹⁷⁾. Đối với báo chí, Đảng ta yêu cầu: “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt quy hoạch, phát triển hệ thống báo chí, truyền thông, sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa. Tăng cường quản lý và phát triển các kênh truyền thông, thông tin trên internet. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục”⁽¹⁸⁾.

2 Từ quan điểm của Đảng về vai trò, nhiệm vụ của báo chí đối với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời kỳ đổi mới, có thể thấy quan điểm chỉ đạo cốt lõi, xuyên suốt với những nội dung cơ bản sau đây:

Một là, công tác báo chí là một bộ phận cấu thành hoạt động tư tưởng, lý luận của Đảng. Không chỉ là yếu tố cấu thành hữu cơ, báo chí còn là vũ khí xung kích trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Báo chí có vai trò quan trọng đối với công tác tư tưởng, lý luận và tổ chức, góp phần quan trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Hai là, báo chí góp phần tích cực vào tuyên truyền lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thông tin, tuyên truyền xây dựng lý tưởng xã hội xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, góp phần ổn định chính trị tư tưởng, đời sống tinh thần để huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân. Xây dựng lý tưởng xã hội, tuyên truyền tư tưởng của Đảng là một công việc lâu dài, khó khăn, phức tạp, nhất là trong tình hình hiện nay nên đòi hỏi cán bộ làm công tác báo chí phải kiên trì, nhiệt thành, trung thành, hiểu biết và tính chuyên nghiệp cao.

Ba là, báo chí là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, của tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật; phải bảo đảm tính tư tưởng, tính chân thật, tính

nhân dân, tính chiến đấu và tính đa dạng của hoạt động báo chí.

Bốn là, Đảng lãnh đạo báo chí bằng việc định hướng chính trị, bằng và thông qua Nhà nước, thông qua công tác tổ chức - cán bộ, thông qua giám sát, kiểm tra hoạt động thường xuyên trong thực tiễn. Quản lý nhà nước về báo chí còn bằng sức mạnh của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tránh tình trạng thương mại hóa, xa rời tôn chỉ, mục đích và các biểu hiện tiêu cực, lệch lạc khác. Phải làm cho sản phẩm báo chí có chất lượng chính trị, chất lượng khoa học, chất lượng văn hóa cao; góp phần tuyên truyền, giáo dục xây dựng con người Việt Nam có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội.

Năm là, cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Mỗi nhà báo là một cán bộ hoạt động trong lĩnh vực công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng, là nhà truyền thông - vận động xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, Nhà báo là chủ thể tích cực trong quá trình bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Sáu là, Đảng, Nhà nước Việt Nam tôn trọng và bảo vệ quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận như một giá trị quan trọng của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bao gồm quyền tự do hoạt động nghề nghiệp của người hoạt động báo chí, truyền thông; quyền tự do tiếp cận thông tin; quyền tự do cá nhân và các tổ chức, cá nhân được bảo vệ trước báo chí, truyền thông. Tuy nhiên, quyền tự do báo chí không tách rời trách nhiệm chính trị - xã hội, trách nhiệm công dân và đạo đức nghề nghiệp của cơ quan báo chí và nhà báo. Trong đó có trách nhiệm đấu tranh ngăn chặn, phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch, bảo vệ

Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa □

Chú thích

- (1), (2) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.47, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tr.461-462, 463-464
- (3). Xem: ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*. t.48, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tr.404-411
- (4). Xem: ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.49, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tr.728-755
- (5), (6). Xem: ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.50, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, tr.174-175, 593-594
- (7). ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.52, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, tr.33-34
- (8). ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.54, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, tr.234
- (9), (12) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2001, 116, 225-226
- (10), (11) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.66, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, tr.421, tr.426-527
- (13). Xem; ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, tr.36
- (14), (15) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.201, tr.129
- (16) ĐCSVN: *Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII, ngày 22-10-2018, tr.5
- (17), (18) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.183, 146

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị - 2021 - số 10(524) - tr.60-66.

VAI TRÒ, SỨ MỆNH CỦA BÁO CHÍ CÁCH MẠNG TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

✍ PGS, TS HÀ HUY PHƯƠNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Nhận ngày 17 tháng 7 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 9 năm 2022

Tóm tắt: Bài viết luận bàn về vấn đề phát huy vai trò, sứ mệnh của báo chí cách mạng Việt Nam trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Tác giả khẳng định báo chí cách mạng là lực lượng xung kích trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đồng thời, bài viết đưa ra các giải pháp để báo chí cách mạng phát huy vai trò, sứ mệnh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh bùng nổ truyền thông hiện nay.

Từ khóa: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; báo chí cách mạng; vai trò, sứ mệnh; đấu tranh phản bác; quan điểm sai trái, thù địch.

Abstract: The article discusses the issue of promoting the role and mission of Vietnamese revolutionary press in protecting the Party's ideological foundation, fighting against

wrong and hostile views. The author affirms that the revolutionary press is a pioneering force on the front to defend the Party's ideological foundation as well as fight against wrong and hostile views. Also, the article offers solutions for the revolutionary press to promote its role and mission in the context of media explosion today.

Keywords: defend the Party's ideological foundation; revolutionary press; roles and missions; fight against; wrong, hostile views.

1 Báo chí cách mạng Việt Nam - lực lượng xung kích trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Ngày 22.10.2018, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Báo chí cách mạng Việt Nam là lực lượng xung kích trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

“...Báo chí ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân...” (Luật Báo chí sửa đổi, bổ sung ban hành năm 2016). Báo chí có nhiệm vụ, quyền hạn; “Thông tin trung thực về tình hình đất nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân; tuyên truyền, phổ biến, góp

phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu của đất nước và thế giới theo tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí; góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của nhân dân, bảo vệ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa...” (Luật Báo chí sửa đổi, bổ sung ban hành năm 2016).

Báo chí cách mạng Việt Nam thể hiện vai trò, sức mạnh của mình trên mặt trận tư tưởng - văn hóa thông qua việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và đảm bảo hoạt động đúng nguyên tắc của một nền báo chí cách mạng, cụ thể:

Thứ nhất, nhà báo, cơ quan báo chí phải thực hiện tốt các chức năng xã hội của mình trong hoạt động nghề nghiệp.

Trước tiên, báo chí phải thực sự là phương tiện, phương thức thông tin - giao tiếp hằng ngày, bổ ích, tiện lợi đối với công chúng. Như chúng ta đã biết, con người muốn phát triển cần có sự giao tiếp xã hội. Có nhiều công cụ, phương tiện, kênh khác nhau để mỗi người sử dụng thông tin - giao tiếp, nhưng báo chí là một loại hình phương tiện truyền thông đại chúng hiện đại, phổ biến, tiện dụng, tin cậy hơn cả. Muốn công chúng quan tâm, sử dụng báo chí để làm phương tiện thông tin - giao tiếp thường xuyên, liên tục và tích cực thì nội dung, phương thức và kỹ thuật thông tin báo chí phải phù hợp với nhu cầu của công chúng, nhất là trong bối cảnh bùng nổ truyền thông như hiện

nay, báo chí càng phải khẳng định được thương hiệu, vị thế của mình trong hệ thống các phương tiện thông tin đại chúng của xã hội.

Báo chí phải khẳng định được vai trò, vị thế là phương tiện, phương thức kết nối, liên kết xã hội. Ngày nay, công chúng xã hội có nhiều hình thức, phương tiện truyền thông để liên kết, kết nối giữa cá nhân với cá nhân, cá nhân với nhóm, cộng đồng xã hội với quốc gia, khu vực và toàn cầu. Mỗi một công cụ, phương tiện, phương thức liên kết, kết nối xã hội đều có những ưu điểm và mặt trái, góp phần thúc đẩy sự phát triển hoặc tạo ra khủng hoảng truyền thông, kìm hãm sự phát triển của cá nhân, xã hội; đặc biệt là chúng ta đang sống trong xã hội số, sự phát triển mạnh mẽ của Internet, mạng xã hội, điều này lại càng trở nên phức tạp, gây khó khăn trong quản lý hoạt động truyền thông.

Trong bối cảnh này, báo chí vẫn được coi là phương tiện truyền thông “chính thống”, đáng tin cậy hơn cả. Nếu các tác phẩm, sản phẩm báo chí trở nên gần gũi, thân thiện, tiện ích với đông đảo công chúng, thì đây sẽ là công cụ, phương tiện được công chúng tin dùng để liên kết, kết nối xã hội. Khi đó, báo chí thực sự là “lực lượng xung kích” trong hệ thống các “binh chủng” truyền thông của xã hội.

Trong bối cảnh xã hội phát triển đa dạng, phức tạp, thông tin nhiễu loạn, báo chí càng tỏ rõ vai trò, chức năng tư tưởng, định hướng thông tin cho công chúng. Đặc biệt, báo chí phải phát huy vai trò trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch đang diễn biến cuồn cuộn thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là trên không gian Internet và mạng xã hội hiện nay.

Cùng với đó, báo chí phải thể hiện mạnh mẽ hơn nữa vai trò, chức năng là phương tiện, phương thức tham gia vào tổ chức, quản lý, giám sát và phản biện xã hội. Thời gian qua, báo chí cách mạng Việt Nam đã và đang thực hiện rất tốt chức năng này. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu mới, nhất là trong bối cảnh bùng nổ truyền thông, nhiễu loạn thông tin thật - giả, các nhà báo, cơ quan báo chí càng cần phải nỗ lực hơn nữa, bám sát hơi thở của thực tiễn, điều tra kỹ lưỡng các vấn đề nóng hổi, dư luận xã hội quan tâm để thông tin bài bản, chính xác tới công chúng. Chỉ có như vậy báo chí mới có sức mạnh để tham gia cùng với hệ thống chính trị quản lý, điều hành, giám sát và phản biện xã hội hiệu quả...

Ngoài những chức năng nêu trên, báo chí còn có chức năng văn hóa, giáo dục và giải trí. Báo chí là một lĩnh vực của đời sống văn hóa. Sản phẩm báo chí có giá trị cả về vật chất và tinh thần. Báo chí sẽ vẫn còn mãi với thời gian nếu như các nhà báo, cơ quan báo chí luôn sáng tạo ra những tác phẩm, sản phẩm báo chí thật sự có giá trị cho công chúng xã hội.

Báo chí phải là “trường học” lớn, đặc biệt của xã hội, mà ở đó có những “người thầy, học trò, bài học” đặc biệt. “Người thầy” đặc biệt, đó là các nhà báo. Mỗi tác phẩm, sản phẩm báo chí của các nhà báo là một bài học sâu sắc, có ý nghĩa giáo dục tri thức cao, thì các nhà báo xứng đáng là “thầy” và công chúng xứng đáng làm “trò” để đón nhận những tri thức cao cả đó.

Báo chí không chỉ là phương tiện, phương thức thông tin - giao tiếp xã hội, liên kết, kết nối, giám sát và phản biện xã hội; là sản phẩm văn hóa, giáo dục mà nó còn có giá trị giải trí rất ý nghĩa. Một tác

phẩm, sản phẩm báo chí hấp dẫn công chúng bao giờ cũng phải chứa đựng 2 yếu tố, đó là quan trọng và thú vị. Thông tin quan trọng phải đúng đắn, đem lại lợi ích cho công chúng, cho thể chế. Thông tin thú vị phải hay, hấp dẫn, làm cho công chúng vui tươi, sáng khoái, “xả stress”, yêu đời hơn; đồng thời, cũng là để trau dồi tri thức, ý nghĩa giáo dục thông qua những thông điệp văn hóa, giải trí trên báo chí...

Bên cạnh đó, báo chí còn phải đảm nhiệm chức năng kinh tế và dịch vụ. Báo chí được coi là một loại hàng hóa đặc biệt, không tính đếm được hết giá trị và giá trị sử dụng, nhất là giá trị về tinh thần, tư tưởng, về giá trị kinh tế, các cơ quan báo chí cũng có những đóng góp nhất định vào ngân sách Nhà nước thông qua các hoạt động tạo nguồn thu như bán sản phẩm, đăng tải quảng cáo, dịch vụ xã hội... Nhiều cơ quan báo chí ở Việt Nam đã dần tự chủ tài chính, cân đối nguồn thu, phục vụ thiết thực, hiệu quả cho hoạt động báo chí; đồng thời, giảm đáng kể nguồn chi từ ngân sách Nhà nước.

Thứ hai, nhà báo và cơ quan báo chí cần phải tuân thủ các nguyên tắc hoạt động báo chí và các quy định về luật pháp và đạo đức nghề nghiệp của nhà báo, đặc biệt trong bối cảnh bùng nổ truyền thông hiện nay.

Lý luận của nền báo chí các mạng Việt Nam chỉ ra rằng, nhà báo và các cơ quan báo chí hoạt động theo các nguyên tắc cơ bản như: đảm bảo tính khuynh hướng; tính chân thật, khách quan; tính dân chủ, công khai; tính nhân văn. Bất kỳ nền báo chí nào cũng đều biểu hiện tính khuynh hướng chính trị rõ rệt trong hoạt động báo chí, cho dù đó là báo chí của chính phủ hay là của tư nhân. Báo chí cách mạng Việt Nam là công cụ, phương tiện thông tin thiết yếu của Đảng, Nhà nước

và nhân dân Việt Nam. Hoạt động báo chí là để bảo vệ lợi ích của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Đỉnh cao của tính khuynh hướng trong hoạt động của nền báo chí cách mạng Việt Nam đó là thể hiện tính Đảng. Đảng lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động báo chí là bất di, bất dịch. Nhà nước quản lý báo chí trên cơ sở hệ thống luật pháp, trong đó trực tiếp là Luật Báo chí và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Bên cạnh đó, hoạt động của các nhà báo, cơ quan báo chí còn dựa trên quy ước về đạo đức nghề nghiệp nhà báo do Hội Nhà báo Việt Nam ban hành.

Chân thật và khách quan là nguyên tắc quan trọng để báo chí tạo được uy tín, thương hiệu và niềm tin đối với công chúng. Sở dĩ công chúng tin cậy báo chí hơn các phương tiện, loại hình truyền thông khác, nhất là truyền thông mạng xã hội, là bởi phát ngôn của báo chí là phát ngôn khách quan, mang tính tập thể, chính danh, thể hiện rõ lập trường, quan điểm, lợi ích của tập thể và chịu trách nhiệm về những thông điệp đưa ra; đồng thời, các thông điệp của báo chí đều có giá trị xã hội về văn hóa - tư tưởng, giáo dục, giải trí... rất cao. Phát ngôn của truyền thông mạng xã hội (Facebook, Youtube, Zalo, Twitter, Viber, Instagram...) là phát ngôn chủ quan, vì lợi ích cá nhân, ít chịu trách nhiệm xã hội về những tác động của thông điệp.

Phạm trù chân thật, khách quan trong hoạt động báo chí chỉ mang tính chất tương đối. Khách quan hay không khách quan phụ thuộc rất nhiều vào quan điểm thông tin và ích lợi của mỗi nền báo chí. Nền báo chí cách mạng Việt Nam muốn tạo dựng, giữ vững niềm tin với công chúng thì thông tin báo chí càng phải nhanh chóng, cập nhật, thời sự, mới mẻ, đúng đắn và thể hiện đậm nét tính nhân văn cao cả.

Báo chí cách mạng Việt Nam phải là nền báo chí tự do, dân chủ, công khai để mọi người dân đều được quyền tiếp nhận thông tin, tự do truyền thông báo chí trong khuôn khổ quy định của luật pháp. Các cơ quan báo chí ngoài việc đưa tin nhanh, kịp thời, chân thật, khách quan, còn phải chú trọng thông tin công khai, minh bạch. Các nhà báo, cơ quan báo chí dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm thông qua hoạt động nghiệp vụ để công khai kịp thời các thông tin mà xã hội cần, chính phủ cần, người dân cần; đồng thời, báo chí cũng phải công khai thông tin bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết, mạnh mẽ hơn trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hòng bôi nhọ uy tín của Đảng, phá bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta, nhất là việc kẻ thù lợi dụng những tiện ích của Internet, mạng xã hội để lấn lướt, làm mờ nhạt vai trò của báo chí với tư cách là phương tiện thông tin thiết yếu của Đảng và Nhà nước.

Nền báo chí cách mạng Việt Nam phải là nền báo chí nhân văn, vì con người, phục vụ đời sống xã hội, bảo vệ lợi ích của mọi người. Đó là nền báo chí ưu việt, điều này đã thể hiện rõ trong hơn 90 năm phát triển với nhiều thành tựu to lớn của nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Để báo chí của chúng ta thực sự phát triển chuyên nghiệp, báo chí càng phải thể hiện rõ bản chất, chức năng, nhiệm vụ và thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc hoạt động của nền báo chí cách mạng, chuyên nghiệp; đặc biệt, báo chí thực hiện tốt nhiệm vụ là người tuyên truyền, cổ động và tổ chức tập thể, nhất là trong công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay.

2 Giải pháp để báo chí cách mạng Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của báo chí trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Để báo chí phát huy vai trò, trách nhiệm trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh bùng nổ truyền thông hiện nay, cần:

Một là, Đảng và Nhà nước cần đặc biệt quan tâm, chỉ đạo, định hướng và quản lý hoạt động tốt hơn nữa để báo chí phát triển chất lượng, phát huy tốt thế mạnh, vai trò của mình, nhất là trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, đặc biệt là lực lượng xung kích trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay.

Thực tế, Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực tư tưởng, báo chí - xuất bản qua các kỳ đại hội Đảng toàn quốc, hội nghị trung ương... Từ sự chỉ đạo, định hướng kịp thời, đúng đắn, nền báo chí cách mạng Việt Nam luôn giữ vững cao ngọan cờ đầu trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa của Đảng, thực sự là tiếng nói của Đảng, Nhà nước và là diễn đàn dân chủ, công khai của quần chúng nhân dân.

Ngày 03.4.2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký ban hành Quyết định số 362/QĐ- TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Quyết định nêu rõ định hướng, phương án sắp xếp và lộ trình thực hiện báo chí, trong đó đặc biệt chú trọng sắp xếp hệ thống các cơ quan báo in gắn với đổi mới mô hình tổ chức, quản lý theo hướng giảm số lượng cơ quan báo chí,

chú trọng vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ quản báo chí, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công tác chỉ đạo, quản lý. Đồng thời, quan tâm đến việc giao quyền tự chủ tài chính cho các cơ quan báo chí. Nhà nước tập trung đầu tư ngân sách cho một số cơ quan báo chủ lực, thực hiện cơ chế đặt hàng đối với một số báo và tạp chí phục vụ các nhiệm vụ chính trị được xác định.

Việc sắp xếp cơ cấu tổ chức, tinh giản hệ thống cơ quan báo chí từ trung ương đến địa phương cũng là để báo chí tinh gọn, mạnh và hoạt động chuyên nghiệp hơn, trong đó xác định rõ các đơn vị báo chí chủ lực để được đầu tư xứng đáng về nguồn lực nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước giao cho, trong đó có nhiệm vụ quan trọng phối hợp cùng với các “binh chủng” khác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Hai là, các cơ quan báo chí cần chú trọng đổi mới nội dung, hình thức các sản phẩm báo chí để đáp ứng thị hiếu của công chúng trong bối cảnh bùng nổ, cạnh tranh thông tin, nhất là thông tin trên Internet, mạng xã hội.

Tại Đề án Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 cũng đã chỉ rõ, báo chí đổi mới hình thức, nội dung các sản phẩm để đáp ứng yêu cầu thông tin chung và thông tin chuyên biệt của từng nhóm độc giả, vùng miền.

Đối với thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bên cạnh các nội dung đa dạng, các cơ quan báo chí, đặc biệt là các tờ báo (báo và tạp chí in, báo mạng điện tử) chính trị - xã hội; các chương trình phát

thanh - truyền hình thời sự, chính luận cần gia tăng các chuyên trang, chuyên mục “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch”; đồng thời, cần tổ chức được lực lượng sáng tạo tác phẩm có phẩm chất chính trị vững vàng, trình độ tri thức và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ báo chí chuyên nghiệp, đủ sức để tạo ra các tác phẩm và sản phẩm báo chí chất lượng cao để đấu tranh với kẻ thù trên mặt trận tư tưởng - văn hóa.

Ba là, các cơ quan báo chí, nhà báo cần đổi mới phương thức, kỹ năng làm báo, cập nhật kỹ năng làm báo hiện đại, nhất là trong thực hiện sáng tạo các tác phẩm và tổ chức sản xuất sản phẩm báo chí về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Ngày nay, nhờ sự tiến bộ vượt bậc của khoa học và công nghệ, kỹ thuật làm báo được đổi mới hằng ngày, hằng giờ với nhiều ứng dụng tiện ích, tạo ra hiệu quả truyền thông rất cao. Các loại hình báo chí truyền thống trở nên “yếu thế” hơn so với các loại hình báo chí, truyền thông mới về sử dụng nền tảng công nghệ để sáng tạo nội dung, tổ chức xuất bản sản phẩm báo chí.

Trong các loại hình báo chí (báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử), thì phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử có nhiều lợi thế để sử dụng các nền tảng công nghệ ứng dụng sáng tạo. Ngày nay, các đài phát thanh và truyền hình không chỉ sản xuất sản phẩm để phát sóng, thu nhận tín hiệu bằng radio mà đã phát chương trình trên Internet, thu nhận tín hiệu trên các thiết bị di động, do đó rất tiện ích cho công chúng lựa chọn sử dụng sản phẩm; đồng thời “giữ

chân” được đọc giả trong bối cảnh công chúng bị chi phối mạnh mẽ về nhu cầu bởi mạng xã hội.

Báo mạng điện tử là loại hình báo chí chiếm ưu thế hơn cả trong các loại hình báo chí về mặt ứng dụng kỹ thuật công nghệ mới để sáng tạo và sản xuất sản phẩm cũng như khả năng tiếp cận với lớp công chúng mới. Tuy nhiên, nếu các cơ quan báo chí không nhanh nhạy, tiếp cận và đầu tư công nghệ mới, chuyển đổi nhanh chóng mô hình tổ chức hoạt động sẽ dễ dàng bị “bỏ rơi” ở lại phía sau. Khi đó, công chúng sẽ quan tâm sử dụng các ứng dụng, hình thức truyền thông mới và quên lãng đi các loại hình báo chí, kể cả loại hình được coi là tân tiến nhất - báo mạng điện tử.

Để báo chí phát huy được sức mạnh trong bối cảnh mới, nhất là vai trò là lực lượng xung kích trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Đảng và Nhà nước, các cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí đặc biệt quan tâm đổi mới mô hình hoạt động cơ quan báo chí theo hướng tòa soạn hội tụ, đa phương tiện, trong đó hình thành mô hình nhà báo đa năng (multi skill), đa phương tiện (multi media), đa loại hình (multi type) trên các ứng dụng đa công nghệ (multi technology), đa nền tảng (multi flatform) và đa tương tác (multi interactive)...

Các tác phẩm, sản phẩm báo chí đa ứng dụng, đa nền tảng sẽ tăng tính hấp dẫn cho công chúng sẽ có tác dụng lấn át những trang mạng xã hội với những tin giả (fake news), xấu độc, sai trái, thù địch đang hằng ngày bôi nhọ, xâm phạm lợi ích, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của tổ chức, cá nhân; đồng thời, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bốn là, mỗi nhà quản lý, tác nghiệp báo chí cần có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng của báo chí trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời, phải coi đây là trách nhiệm của người làm báo và cơ quan báo chí, cần coi bảo vệ Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cũng chính là bảo vệ nghề nghiệp, việc làm của mỗi cơ quan báo chí, cá nhân nhà báo, bởi báo chí cách mạng là báo chí của Đảng, Nhà nước và của quần chúng nhân dân.

Năm là, để báo chí phát huy vai trò đi đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Nhà nước cần có chính sách cụ thể khuyến khích đội ngũ nhà báo, các cơ quan báo chí hăng say sáng tạo và sản xuất sản phẩm báo chí chất lượng cao. Những năm qua, chúng ta cũng đã tổ chức giải thưởng báo chí toàn quốc, giải thưởng Búa Liềm Vàng, giải thưởng báo chí về đấu tranh phòng chống tham nhũng... và nhiều hoạt động khác, cũng đã kịp thời tôn vinh giá trị của đội ngũ người làm báo cách mạng Việt Nam.

Tuy nhiên, các chính sách về báo chí cần được quan tâm, đầu tư hơn nữa về nguồn lực, nhất là đối với các cơ quan báo chí chính trị - xã hội, các đơn vị báo chí chủ lực để cơ quan báo chí, đội ngũ nhà báo thực sự phát huy hiệu quả trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Sáu là, cần quan tâm hơn nữa đến tuyển dụng, sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà báo cách mạng Việt Nam thực sự chuyên nghiệp, ngang tầm khu vực và quốc tế. Thực tế cho thấy, các nhà báo được đào tạo bài bản từ các cơ sở đào tạo có uy tín bao giờ cũng có

phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn, kỹ năng tác nghiệp và đạo đức nghề nghiệp trong sáng. Họ chính là nhân lực sáng tạo các tác phẩm, sản phẩm báo chí chất lượng cao, đồng thời giữ được uy tín cho nền báo chí cách mạng. Những nhà báo “tay ngang”, không qua đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ báo chí (tập trung, dài hạn, ngắn hạn, bồi dưỡng) cộng thêm đạo đức nghề nghiệp không trong sáng, nếu tham gia vào bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch dễ tạo ra những khủng hoảng, gây nguy hại, “tự diễn biến, tự chuyển hóa” ngay trong chính đội ngũ những người làm báo cách mạng.

Để đào tạo đội ngũ những người làm báo chuyên nghiệp, đáp ứng nhiệm vụ chính trị quan trọng mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, các cơ sở đào tạo báo chí cũng phải được sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư bài bản về mọi mặt; đồng thời, các cơ sở đào tạo, giảng viên báo chí cũng cần cập nhật kiến thức, kỹ năng làm báo hiện đại từ thực tiễn sôi động để đổi mới, cải tiến nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng nhiệm vụ quan trọng trong bối cảnh hiện nay. Với Học viện Báo chí và Tuyên truyền - cơ sở đào tạo báo chí hàng đầu, có uy tín cần được đầu tư trọng điểm, tái cấu trúc trong đào tạo báo chí, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, hệ thống giáo trình, bài giảng cũng như nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên để đáp ứng yêu cầu đào tạo trong bối cảnh mới. Bên cạnh đó, Học viện cần lồng ghép kiến thức và kỹ năng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy về nội dung sáng tạo báo chí để các nhà báo viết, theo dõi chuyên sâu về vấn đề này có nhiều tác phẩm chất lượng cao hơn nữa.

Tóm lại, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác

các quan điểm sai trái, thù địch cần nhiều “binh chủng” hợp sức, trong đó có lực lượng báo chí. Báo chí cách mạng Việt Nam là nền báo chí của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam, phục vụ lợi ích của đất nước và của nhân dân. Vì vậy, với vai trò là “binh chủng” mũi nhọn, xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, báo chí ngày càng phải phát huy sức mạnh trên mọi lĩnh vực của thông tin và truyền thông. Đặc biệt, báo chí cần thể hiện mạnh mẽ hơn nữa vai trò, chức năng, nhiệm vụ và các nguyên tắc hoạt động để tham gia, phối hợp cùng với các lực lượng trong công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trong bối cảnh bùng nổ truyền thông, mạng xã hội như hiện nay □

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Chính trị (2018), Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22.10.2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, Hà Nội.
2. Nguồn: <https://nhandan.vn/tin-tuc-su-kien/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-ang-la-bao-ve-ang-nha-nuoc-nhan-dan-bao-ve-loi-ich-quoc-gia-dan-toc-339534>.
3. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2026), *Luật Báo chí* (sửa đổi, bổ sung), Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Dũng (2012), *Cơ sở lý luận báo chí*, Nxb. Lao động, Hà Nội.
5. Chính phủ (2019), *Phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025*, Hà Nội (nguồn: Cổng thông tin điện tử Chính phủ www2.chinhphu.vn).
6. Hà Huy Phương (2020), *cần chuẩn hóa mô hình tòa soạn để báo chí hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả*, Tạp chí Tuyên giáo, số tháng 8.2020, Hà Nội

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông - 2022 - số 9 - tr.15-20.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ CÁCH MẠNG TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY

✍ TS LƯU THÚY HỒNG - TS BÙI KIM THANH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 14/2/2023; Ngày thẩm định: 20/2/2023; Ngày duyệt đăng: 20/6/2023

Tóm tắt: Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn đề cao vai trò, vị trí của báo chí trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xác định báo chí là một trong bốn hệ thống giám sát hiệu quả đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh, trong những năm tới phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; theo đó, cần tiếp tục làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về vai trò của báo chí trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Từ khóa: báo chí cách mạng; xây dựng; chỉnh đốn Đảng; cơ quan báo chí

1 Vai trò của báo chí trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Báo chí là một loại hình phương tiện truyền thông, có vai trò quan trọng trong đời sống xã hội với các chức năng cơ bản; thông tin - giao tiếp; tư tưởng; giám sát, phản biện; văn hóa, giáo dục và giải trí; kinh tế - dịch vụ xã hội... Ở góc độ chính trị, báo chí được tiếp cận và lý giải với vai trò là phương tiện, phương thức giao tiếp, liên kết,

kết nối, giám sát và phản biện nhằm mục đích đem lại ích lợi cho xã hội. Từ khi mới ra đời, báo chí cách mạng Việt Nam đã công khai thừa nhận tính giai cấp, tính Đảng, tính chính trị.

Trong *Thư gửi lớp học viết báo Huỳnh Thúc Kháng*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu 06 điểm chính của báo chí cách mạng: “Nhiệm vụ của tờ báo là tuyên truyền, cổ động, huấn luyện, giáo dục, và tổ chức dân chúng, để đưa dân chúng đến mục đích chung”⁽¹⁾; “Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng... Đó là nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn dân ta, cũng là nhiệm vụ chính của báo chí ta”⁽²⁾; “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”⁽³⁾. Trong sắc lệnh số 282/SL ngày 14/12/1956 về việc Quy định chế độ báo chí, Người khẳng định đảm bảo quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mặt khác, quy định báo chí phải tuân thủ pháp luật để bảo đảm quyền tự do ngôn luận được sử dụng một cách đúng đắn. Tự do báo chí gắn với pháp luật, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân trong xã hội.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới (từ năm 1986 đến nay), Đảng, Nhà nước đã quán triệt và cụ thể hóa nhiều luận điểm có tính nguyên tắc bằng những nghị quyết, chỉ thị và các luật về báo chí: “Báo chí là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, của tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật; phải bảo đảm tính tư tưởng, tính chân thật, tính nhân dân, tính chiến đấu và tính đa dạng của hoạt động báo chí”⁽⁴⁾. Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về công tác tư

tưởng, lý luận và báo chí khẳng định: báo chí là một trong ba bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong hoạt động tư tưởng của Đảng, “đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng”⁽⁵⁾. Đây là quan điểm xuyên suốt, chi phối mọi hoạt động của báo chí cách mạng Việt Nam. Thực tế cách mạng Việt Nam gần một thế kỷ qua đã chứng minh với sự lãnh đạo của Đảng, báo chí Việt Nam có những đóng góp rất to lớn, góp phần quan trọng làm nên thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

- *Thực hiện vai trò thông tin - tư tưởng*, báo chí tuyên truyền chính xác, đúng định hướng những nội dung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân. Qua đó, tạo sự ủng hộ, đồng thuận góp phần triển khai sâu rộng, hiệu quả, đồng bộ các nghị quyết, chủ trương, đường lối, chính sách; đồng thời, tạo diễn đàn phản ánh kịp thời những ý kiến/vấn đề từ thực tiễn cuộc sống, góp phần quan trọng phát huy dân chủ, nâng cao dân trí, tăng cường công khai, minh bạch trong xây dựng, thực thi đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Thời gian qua, các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương luôn chú trọng tuyên truyền về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, từ khâu tổ chức, đến xác định nội dung tuyên truyền, phương thức thể hiện, theo dõi hiệu quả tác động của báo chí. Bám sát chức năng xã hội và nhiệm vụ chính trị của báo chí, với góc nhìn đa chiều, các tác phẩm báo chí thường xuyên tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả về chủ đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng, mặc dù đây là một lĩnh vực khó, không chỉ ở nội dung mà cả hình thức chuyển tải. Trên tất cả loại hình báo chí

luôn có nhiều loạt bài có chất lượng về chủ đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới,... Đề cập trực diện, phong phú một số vấn đề có tính thời sự như; đổi mới công tác đánh giá cán bộ; vấn đề kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; phòng chống tham nhũng; cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ; cách lựa chọn người có đức, có tài; những mô hình mới thực hiện thí điểm cần tổng kết nhân rộng... Nhiều tác phẩm báo chí thực sự là “cầu nối” giữa Đảng với nhân dân. Thông qua đó, Đảng tìm thấy sức mạnh để hành động dũng cảm và hợp lòng người nhất, sàng lọc những phần tử cơ hội, tham nhũng, thoái hóa, biến chất... làm cho cơ thể Đảng trong sạch và vững mạnh. Đồng thời, quần chúng nhân dân có được những thông tin chính thống, được thấy những “thông tin phản hồi” để biết Đảng, Nhà nước tiếp nhận những kiến nghị đến đâu và sửa chữa như thế nào? Từ đó, niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng được củng cố và ngày càng nâng cao.

Dấu ấn nổi bật thể hiện rõ vai trò tiên phong trên mặt trận tư tưởng của báo chí, truyền thông là sự vào cuộc tích cực thực hiện các tuyên tin bài chuyên sâu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đi đầu đấu tranh trực diện phản bác các quan điểm sai trái, thù địch một cách sắc bén, hiệu lực, hiệu quả. Tiêu biểu như Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tạp chí Cộng sản, Đài Truyền hình Việt Nam, Báo Nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Quân đội nhân dân, Tạp chí Tuyên giáo, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam và nhiều cơ quan báo chí ngành, địa phương... kịp thời tổ chức các chuyên mục, tin bài

đấu tranh vạch rõ âm mưu, luận điệu sai trái của thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, giúp bạn đọc nhận diện hành vi đi ngược quá trình phát triển đất nước; vạch trần thủ đoạn đen tối của các tổ chức, cá nhân chống phá.

- *Thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội* là một trong những chức năng cơ bản của báo chí. Những năm qua, cùng với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân, báo chí đã thực hiện khá tốt chức năng này, tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp phần đáng kể tạo sự đồng thuận, thống nhất trong việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết Trung ương 6 (lần hai) khóa VIII (tháng 02/1999), khẳng định, báo chí và truyền thông đại chúng là một trong bốn hệ thống giám sát xã hội. Tại Đại hội lần thứ XI, Đảng chính thức đề cập vai trò, nhiệm vụ phản biện xã hội của báo chí: “Chú trọng nâng cao tính tư tưởng, phát huy mạnh mẽ chức năng thông tin, giáo dục, tổ chức và phản biện xã hội của các phương tiện thông tin đại chúng vì lợi ích của nhân dân và đất nước...”⁽⁶⁾. Đây là bước phát triển quan trọng về lý luận, nhận thức của Đảng về vai trò xã hội của báo chí và truyền thông đại chúng.

Trong vai trò giám sát và phản biện xã hội, báo chí không chỉ thông tin, tổng hợp, mà còn thể hiện chính kiến, quan điểm đối với các vấn đề của thực tiễn đời sống xã hội; tạo diễn đàn phản ánh ý kiến đóng góp của các chuyên gia, nhà khoa học, các tầng lớp nhân dân trong quá trình xây dựng, ban hành chính sách, qua đó giúp Đảng và Nhà nước có thêm cơ sở dữ liệu, cái nhìn toàn diện, đa chiều hơn trong xây dựng, hoạch định chính sách phù hợp với thực tiễn đời sống,

với lợi ích chính đáng của nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, với chế độ. Những năm qua, báo chí đã đóng góp tích cực vào việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các luận điệu thù địch, sai trái, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội. Điển hình như vụ việc nâng không máy xét nghiệm COVID-19 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội gần đây, từ thông tin phản ánh của báo chí, các cơ quan chức năng đã vào cuộc điều tra và khởi tố các đối tượng sai phạm; đồng thời tiến hành rà soát, thanh tra, kiểm tra việc mua sắm máy xét nghiệm COVID-19 trên toàn quốc. Báo chí cũng đã phản ánh, phân tích rút ra các bài học kinh nghiệm, nhất là về vai trò của cấp ủy, về công tác cán bộ trong từng vụ việc cụ thể, như sai phạm tại Tập đoàn Dầu khí quốc gia, một số tỉnh ủy, thành ủy: Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh... Thực tiễn cho thấy, phản biện mang tính khoa học của báo chí là kênh quan trọng giúp các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tạo sự chuyển biến trong nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân.

2 Những vấn đề đặt ra

Thực tiễn hoạt động báo chí thời gian qua cho thấy việc phát huy vai trò báo chí trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng chưa được như kỳ vọng. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ* và Kết luận số 23-KL/TW ngày 22/11/2017

của Ban Bí thư về tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đều khẳng định, việc phát huy vai trò của báo chí, các cơ quan truyền thông trong ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và còn nhiều bất cập, hạn chế.

Thứ nhất, các tác phẩm báo chí chưa phản ánh sinh động, sát thực tiễn, tính định hướng chính trị còn mờ nhạt. Hàm lượng thông tin mới dừng ở mức nêu vấn đề, chưa đi sâu khai thác được những khía cạnh nội tại, thiếu tính gợi mở, dự báo. Các bài viết đấu tranh phản bác tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn ít và chưa thuyết phục. Mặc dù, trong những năm qua, việc tổ chức thành công giải Búa liềm vàng (giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng), đã tạo sân chơi, động lực quan trọng để nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền và phát huy hiệu quả vai trò của báo chí trong lĩnh vực công tác này. Tuy nhiên, đối với mảng đề tài vốn được cho là khó này, để có những tác phẩm báo chí thuyết phục, mang “hơi thở cuộc sống” đòi hỏi đội ngũ phóng viên, nhà báo phải là những người có kiến thức, kinh nghiệm và tâm huyết. Tuy nhiên, hệ thống báo chí có thời điểm chưa thể hiện được vai trò chủ đạo trong đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch; các tuyên bài, dòng thông tin mỏng, yếu, trùng lặp, thiếu tính hệ thống, tính trường kỳ.

Thứ hai, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - kỹ thuật và công

nghệ, quá trình toàn cầu hóa báo chí với nhiều xu hướng mới, như báo chí công dân, báo chí đa phương tiện, thương mại hóa báo chí..., đã và đang đặt ra nhiều vấn đề đối với báo chí Việt Nam hiện nay. Rõ ràng, sự phát triển của báo chí công dân đã góp phần đa dạng thông tin, khuyến khích phản biện xã hội và sự tham gia tích cực của công chúng vào đời sống báo chí, đời sống xã hội, cạnh tranh trực tiếp với báo chí chính thống. Những quan điểm, góc tiếp cận của công chúng trở nên khách quan, chân thực, phản ánh sát nhu cầu, nhận thức xã hội về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà không bị ép buộc, lệ thuộc vào sức ép nào. Tuy nhiên, xu hướng báo chí công dân còn thiếu cơ chế chặt chẽ về trách nhiệm thông tin, về khả năng nhận thức của công chúng khi tham gia vào hoạt động báo chí để bảo đảm định hướng chính trị, đường lối, chủ trương của Đảng, mà không bị ảnh hưởng bởi những thông tin thiếu chính xác hay bị các thế lực thù địch, phản động lợi dụng.

Thứ ba, sự xuất hiện của báo chí đa phương tiện với nhiều hình thức mới như podcast (các bài báo âm thanh), mega story (siêu tác phẩm báo chí), long-form (tác phẩm báo chí dài, sâu được thiết kế như một bìa tạp chí điện tử), infographics (thông tin đồ họa), videography (clip đồ họa), rap news (bản tin băng nhạc rap)... dù giúp đa dạng hóa và làm “mềm hóa” việc truyền tải các tác phẩm báo chí về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhưng cũng đặt ra các vấn đề về xác định công chúng báo chí mục tiêu, về năng lực và trình độ của đội ngũ người làm báo trong việc nắm bắt và vận dụng các hình thức, phương tiện phù hợp để nâng cao hiệu quả của tác phẩm báo chí. Đặc biệt, khuynh hướng “thương mại hóa” hoặc để tư nhân đứng sau thao túng

có xu hướng gia tăng trong bối cảnh áp lực cạnh tranh, “chạy đua”, giành giật thông tin và công chúng đã làm cho không ít cơ quan báo chí bị đồng tiền chi phối nội dung thông tin, ảnh hưởng lớn đến phát huy vai trò thông tin - tư tưởng, giám sát, phản biện xã hội của báo chí trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

Thứ tư, cùng với sự phát triển và đổi mới không ngừng của báo chí thế giới, báo chí Việt Nam đã dành không ít “đất” cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhưng công tác quản lý báo chí gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng vẫn chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến hiệu quả chưa cao, thậm chí có sản phẩm báo chí sai định hướng chính trị, tư tưởng, gây ảnh hưởng xấu tới đời sống xã hội, vi phạm chỉ đạo, định hướng của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm suy giảm uy tín, niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với báo chí.

Bên cạnh đó, nhiều cơ quan báo chí không thực hiện nghiêm công tác xây dựng Đảng, coi nhẹ sinh hoạt chính trị, tư tưởng, chưa chấp hành tốt chế độ sinh hoạt đảng. Vai trò của tổ chức đảng trong một số cơ quan báo chí mờ nhạt, cán bộ, đảng viên chưa thật sự giữ vai trò tiên phong, gương mẫu. Trách nhiệm chính trị, tính chiến đấu của một số đảng viên và người đứng đầu cơ quan báo chí chưa được đề cao. Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có dấu hiệu gia tăng ngay trong đội ngũ những người làm báo. Một số tòa soạn báo xa rời tôn chỉ, mục đích, thiếu nhạy cảm chính trị, đưa quá nhiều thông tin tiêu cực, giật gân câu khách, không thực hiện đúng chỉ đạo định hướng thông tin; phóng viên vi phạm đạo đức nghề nghiệp... Theo báo cáo của Bộ

Thông tin và Truyền thông, từ đầu năm 2018 đến năm 2020 “đã ban hành 56 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 1,256 tỷ đồng, trong đó tước quyền sử dụng có thời hạn đối với 3 cơ quan báo chí; thu hồi 10 thẻ nhà báo do có sai phạm, thông tin sai sự thật và thực hiện không đúng tôn chỉ, mục đích trong giấy phép hoạt động báo chí”(7).

3 Một số nhiệm vụ, giải pháp cần tiếp tục thực hiện

Hiện nay, để báo chí thực hiện tốt vai trò, sứ mệnh đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, *cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:*

Một là, để nâng cao chất lượng các sản phẩm báo chí về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giải quyết những thách thức đang đặt ra cho nền báo chí cách mạng Việt Nam hiện nay, cần đặc biệt làm tốt công tác cán bộ trong các cơ quan báo chí. Người làm báo chuyên nghiệp, đội ngũ cán bộ quản lý công tác báo chí, cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, quần chúng nhân dân đều phải am hiểu sâu sắc về sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, các lĩnh vực của đời sống xã hội, có đam mê dấn thân vì lý tưởng cao cả, sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Phải chủ động học tập lý luận chính trị, nghiên cứu các nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện đạo đức cách mạng, tiếp cận khoa học công nghệ hiện đại để áp dụng hiệu quả vào thực tiễn công tác.

Hai là, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí trong hoạt động tác nghiệp của đơn vị, bảo đảm nền nếp sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; kết hợp chặt

chế công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên, quần chúng với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên trong các cơ quan báo chí. Bố trí cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí bảo đảm các tiêu chuẩn về đạo đức có bản lĩnh chính trị, am hiểu về báo chí, có kinh nghiệm công tác Đảng, kiên quyết đưa những người không đủ phẩm chất, năng lực ra khỏi cơ quan báo chí... Đối với đội ngũ cán bộ, phóng viên, nhà báo khai thác các chủ đề về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cần xây dựng những tiêu chuẩn, tiêu chí đặc biệt có bản lĩnh chính trị, chuyên môn vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm, không ngại khó, ngại khổ. Để làm được điều đó cần tăng cường quan tâm, đầu tư công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, chế độ đãi ngộ cho đội ngũ những người làm báo, đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về báo chí; quy định hệ thống tiêu chuẩn chức danh, nghiệp vụ phù hợp với thực tiễn báo chí hiện nay, có chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ báo chí đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Ba là, đổi mới, tinh gọn hệ thống các cơ quan báo chí. Đến cuối năm 2020, đã có 61/78 cơ quan, tổ chức, địa phương hoàn thành thực hiện sắp xếp, quy hoạch báo chí theo Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Nhiều cơ quan báo chí phát triển theo hướng báo chí hiện đại, xây dựng mô hình tòa soạn hội tụ, đa phương tiện, có khả năng phát huy sức mạnh tổng hợp của nhiều loại hình, đăng tải phát sóng trên đa nền tảng công nghệ... Tuy nhiên, theo thống kê, số lượng các cơ quan báo chí vẫn còn nhiều, chưa tinh gọn. Năm 2022, cả nước có 127 cơ quan báo; 670 cơ quan

tạp chí (có 327 tạp chí lý luận chính trị và khoa học, 72 tạp chí văn học nghệ thuật); 72 cơ quan đài phát thanh, truyền hình. Nhân sự hoạt động trong lĩnh vực báo chí có khoảng 41.000 người, trong đó khối phát thanh, truyền hình xấp xỉ 16.500 người⁽⁸⁾. Do đó, cần tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện quy hoạch, chú trọng làm tốt công tác tư tưởng, công tác sắp xếp kiện toàn hoạt động cơ quan báo chí đảm bảo tiến độ, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng xu thế hội tụ trên nền tảng công nghệ nhằm tăng cường sức mạnh của cơ quan báo chí đa phương tiện; khắc phục tình trạng chồng chéo, đầu tư dàn trải, buông lỏng quản lý, hoạt động xa rời tôn chỉ, mục đích của các cơ quan báo chí thời gian qua.

Bốn là, các cơ quan báo chí cần bám sát, tiếp tục phát huy hiệu quả chức năng tư tưởng; định hướng; giáo dục; quản lý, giám sát xã hội; thông tin. Thay đổi mạnh mẽ tư duy làm báo phù hợp với các xu hướng mới của báo chí hiện đại, yêu cầu đổi mới, hội nhập của đất nước và nhiệm vụ tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Trên cơ sở đó, sắp xếp, thay đổi cấu trúc các ấn phẩm, cải tiến các thông tin phù hợp mục đích, đối tượng; nâng cao tính cạnh tranh lành mạnh, đẩy mạnh chất lượng và hiệu quả nội dung thông tin về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng với các chuyên đề, định hướng tuyến bài mang tính sáng tạo, hấp dẫn và kịp thời. Cập nhật và làm chủ các thiết bị, công nghệ và phương thức làm báo hiện đại theo mô hình tòa soạn hội tụ, cơ quan báo chí - truyền thông đa phương tiện. Kết hợp chặt chẽ các loại hình báo chí, phát huy lợi thế của các phương tiện, dịch vụ thông tin internet nhằm chủ động cung cấp thông tin chính thống, có định hướng, tăng diện bao phủ trong nước và quốc tế. Phát

huy tinh thần chủ động, tích cực, năng động, sáng tạo của mỗi cơ quan báo chí, mỗi nhà báo để góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Năm là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với báo chí. Tiếp tục đổi mới quan điểm, phương thức lãnh đạo sát hợp với đặc thù của báo chí và tình hình thực tiễn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với báo chí. Khẩn trương rà soát, nhận thức rõ hơn những hạn chế trong công tác quản lý báo chí hiện nay để kịp thời khắc phục, bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, chế tài quản lý báo chí. Tập trung nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về báo chí; tăng cường xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về báo chí để kịp thời điều chỉnh những vướng mắc, phát sinh trong tình hình mới; xây dựng chế tài tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ quản và từng cơ quan báo chí; các quy chế về phối hợp chỉ đạo, định hướng báo chí của các cơ quan chức năng; tạo điều kiện cho các hoạt động báo chí diễn ra thuận lợi trên tinh thần tự do, dân chủ, sáng tạo. Trong bối cảnh hiện nay, cần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần, ý thức, trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của mỗi nhà báo. Xử lý nghiêm những trường hợp đi ngược lại tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí, xâm phạm và làm ảnh hưởng đến lợi ích của quốc gia, dân tộc, uy tín, hình ảnh của Đảng, của các cơ quan, đoàn thể. Tiếp tục đầu tư xây dựng một số đơn vị báo chí chủ lực, giữ vai trò định hướng dư luận xã hội, đủ năng lực vươn ra thế giới.

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của đất nước, báo chí có vai trò không nhỏ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Do đó, để phát huy hiệu quả vai trò của báo chí trong đời sống chính trị nói chung, trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nói riêng, cần nhận thức thấu đáo, đầy đủ, sâu sắc những vấn đề đặt ra đối với vai trò của báo chí, từ đó đưa ra những giải pháp đồng bộ, khả thi để giúp cho báo chí thực sự trở thành vũ khí tư tưởng sắc bén của Đảng và Nhà nước trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng□

Chú thích

- (1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.102
- (2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.13, Sđd, tr.463-464
- (3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.13, Sđd, tr.466
- (4) Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới
- (5) <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-x/nghi-quyet-so-16-nqtw-ngay-0182007-hoi-nghi-lan-thu-nam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-x-ve-cong-tac-tu-tuong-ly-606>
- (6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.225
- (7) Báo cáo tổng hợp việc thực hiện Nghị quyết số 113/2015/QH13 của Quốc hội khóa XIII và các Nghị quyết của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 2, 3, 4, 5, 7, 8 Quốc hội khóa XIV (Báo cáo số 216/BC-CP ngày 14/5/2020), Hà Nội, tr.78-79.
- (8) Infographics, *Số liệu về các cơ quan báo chí Việt Nam năm 2022*/Truyền thông/Vietnam+(VietnamPlus), ngày 26/12/2022

Nguồn: Tạp chí Khoa học chính trị - 2023 - số 5 - tr.38-43.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

✍ PGS, TS NGUYỄN MINH TUẤN

Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày nhận bài: 2/11/2020 Biên tập: 18/11/2020 Duyệt bài: 22/11/2020

Tóm tắt: Thực tiễn ở Việt Nam những năm vừa qua cho thấy, đa số các vụ việc tham nhũng lớn là do báo chí phát hiện, đưa tin, sau đó các cơ quan điều tra mới vào cuộc. Một câu hỏi lớn đặt ra là vai trò của báo chí được nhìn nhận như thế nào? Các quy định của pháp luật hiện hành về vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng đã đầy đủ, toàn diện, phù hợp với thực tiễn chưa và cần phải có những giải pháp nào để phát huy vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng? Trong phạm vi bài viết này, tác giả phân tích, đánh giá quy định của pháp luật về vai trò của cơ quan báo chí, nhà báo trong phòng, chống tham nhũng; tìm hiểu, đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy tốt hơn vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng.

Từ khoá: Báo chí; vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng; thông tin liên quan đến hành vi tham nhũng.

Received: 02 Nov. 2020 Edited: 18 Nov. 2020 Approved: 22 Nov. 2020

Abstract: It has been shown in Vietnam for recent years

that most of the major corruption cases are unveiled and reported by the journalism, after which the investigation agencies take part in the cases. The big question is how the role of the journalism is perceived? The current legal regulations on the role of the journalism in anti-corruption are sufficient, comprehensive, satisfactory with the practical developments, and should there be any solutions to promote the role of the journalism in the anti-corruption? In the scope of this article, the author provides analysis and assessments of the legal regulations on the role of the journalism agencies and journalists in anti-corruption; research, assess the current situation, and propose some solutions to better enhance the role of the media in anti-corruption.

Keywords: Articles; theoretical perspectives; General Secretary Nguyen Phu Trong.

1 Quy định của pháp luật về vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng

Điều 75 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Luật PCTN) quy định trách nhiệm của cơ quan báo chí và nhà báo trong phòng, chống tham nhũng như sau:

“1. Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng.

2. Cơ quan báo chí, nhà báo có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin liên quan đến hành

vi tham nhũng. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được yêu cầu có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về báo chí và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định khác của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng”.

Ngoài ra, Điều 13 Luật PCTN còn quy định cụ thể về việc hợp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; khoản 1 Điều 14 Luật PCTN quy định về trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, đơn vị cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó cho cơ quan báo chí; khoản 1 Điều 15 Luật PCTN quy định về trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc người được phân công, người được ủy quyền hợp pháp để thực hiện trách nhiệm giải trình.

Để triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định rõ hơn về việc trao đổi thông tin giữa Thanh tra Chính phủ với các tổ chức khác về công tác phòng, chống tham nhũng: “1. Thanh tra Chính phủ phối hợp với Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, cơ quan báo chí thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu về phòng, chống tham nhũng thông qua hoạt động của các tổ chức đó. 2. Việc trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu về phòng, chống tham nhũng

theo quy định tại khoản 1 Điều này phải bảo đảm nhanh chóng, chính xác, kịp thời”.

Nhìn chung, các quy định của pháp luật về báo chí trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam đã tương đối đầy đủ, nhưng đa phần các quy định mới chỉ dừng lại ở tính nguyên tắc, thiếu cụ thể, rõ ràng. Không những thế, các quy định này còn thiếu nhiều những hướng dẫn kỹ thuật để thi hành, thiếu các quy định về những biện pháp bảo đảm về tài chính, kỹ thuật cho việc triển khai trên thực tế.

2 Vai trò của báo chí trong hoạt động phòng, chống tham nhũng

2.1. Vai trò của Báo chí trong điều tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng

Báo chí đã có vai trò rất quan trọng trong việc điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Dùng thuật ngữ “điều tra” ở đây được hiểu là “điều tra bằng nghiệp vụ báo chí”. Theo quy định của pháp luật, báo chí không có thẩm quyền điều tra hoặc thanh tra. Báo chí cũng không có bộ máy, các thiết chế vũ trang, vũ khí hoặc công cụ hỗ trợ khác để tiến hành các hoạt động điều tra hay thanh tra⁽¹⁾.

Rất nhiều vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đã được báo chí phát hiện, ví dụ: Vụ “con bạc triệu đô” Bùi Tiên Dũng và tiêu cực lớn ở PMU18; vụ cán bộ lãnh đạo thị xã Đồ Sơn (Hải Phòng) chia chác hàng chục mảnh đất trị giá hàng tỷ đồng; vụ siêu lừa đảo Nguyễn Đức Chi cùng dự án Rusalka, Khánh Hòa; vụ lừa đảo do Nguyễn Lâm Thái cầm đầu; vụ tham nhũng của cựu đại biểu Quốc hội Mạc Kim Tôn; vụ “ăn chặn” tiền cứu trợ ở Hương Sơn (Hà Tĩnh); vụ đề án tin học hóa

các hoạt động hành chính (Đề án 112); vụ Tượng đài Chiến thắng Điện Biên Phủ; vụ vi phạm trong giải phóng mặt bằng cầu Thanh Trì (Hà Nội); vụ chạy hạn ngạch (quota) dệt may tại Bộ Thương mại; vụ trục lợi bảo hiểm xảy ra tại Công ty Cổ phần bảo hiểm Petrolimex (PJICO); vụ Ban quản lý dự án đại lộ Đông - Tây và Môi trường nước TP. Hồ Chí Minh; dự án xây dựng cầu Bãi Cháy; vụ Vinashin... Gần đây là các vụ Dương Chí Dũng, Nguyễn Đức Kiên, Huỳnh Thị Huyền Như, Phạm Công Danh...

Báo chí có nhiều hình thức để phát hiện những vụ việc tham nhũng, chẳng hạn như qua thư bạn đọc gửi đến cơ quan báo chí, phóng viên; thông qua việc tiếp nhận các phản ánh, tố cáo của người dân, báo chí xác minh để tìm ra các tài liệu, chứng cứ xác thực để chuyển tới công luận và các cơ quan tư pháp; hoặc báo chí phát hiện những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng và thực hiện những biện pháp điều tra đặc thù của nghề nghiệp.

Ví dụ, trong vụ án Trịnh Xuân Thanh, báo chí đã có vai trò rất quan trọng trong việc phát hiện, điều tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Thông qua việc đưa ra hàng loạt các câu hỏi nghi vấn, báo chí đã cho thấy sự vô lý trong câu trả lời của Trịnh Xuân Thanh, từ đó tiếp tục tìm ra nhiều sự thật khác liên quan đến nhân vật này⁽²⁾.

Có thể thấy rằng, báo chí đã có vai trò rất quan trọng trong việc phát hiện các vụ tham nhũng. Các cơ quan truyền thông, báo chí là đồng minh hết sức quan trọng của người dân trong cuộc chiến chống tham nhũng. Theo kết quả khảo sát “Tham nhũng từ góc nhìn của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức” do Thanh

tra Chính Phủ và Ngân hàng Thế giới phối hợp thực hiện năm 2012 cho thấy, báo chí là một trong những thiết chế tích cực và hiệu quả nhất trong phát hiện và điều tra tham nhũng tại Việt Nam⁽³⁾.

2.2. Vai trò của Báo chí trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng

Thông tin pháp luật đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành, phát triển ý thức pháp luật và lối sống theo pháp luật. Trên thực tế, báo chí có nhiều hình thức, cách thức để tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng⁽⁴⁾.

Báo chí có thể truyền tải thông tin về phòng, chống tham nhũng thông qua rất nhiều kênh khác nhau bao gồm: 1) Các xuất bản phẩm chính thức về phòng, chống tham nhũng; 2) Các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin về các vụ việc tham nhũng; 3) Sách, báo lý luận, thực tiễn về phòng, chống tham nhũng; 4) Phim ảnh có nội dung về phòng, chống tham nhũng; 5) Giao tiếp giữa các cá nhân, các chuyên gia, nhà quản lý về phòng, chống tham nhũng; 6) Giáo dục, đào tạo về phòng, chống tham nhũng trên báo chí; 7) Các bài giảng, nói chuyện chuyên đề của các luật gia, chuyên gia về phòng, chống tham nhũng; 8) Đưa tin về xây dựng pháp luật, áp dụng pháp luật phòng, chống tham nhũng v.v...

Thông qua các hình thức như: tọa đàm về pháp luật, các cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống tham nhũng, đưa tin về các vụ việc tham nhũng, báo chí cũng góp phần phản ánh thực tiễn thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, định hướng dư luận xã hội, ủng hộ, biểu dương người tốt, việc tốt trong phòng, chống tham nhũng, lên án, phê

phán những biểu hiện tiêu cực, những hành vi tham nhũng, tạo niềm tin vào công lý, vào pháp luật trong mọi tầng lớp nhân dân.

Báo chí còn đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra các diễn đàn để người dân thực hiện quyền tự do ngôn luận, phản ánh những kiến nghị; đề xuất về chính sách, về những quy định pháp luật chưa thực sự phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Theo một phóng sự của Báo Đại đoàn kết, gần 90% tội phạm mà ngành công an phá án thành công, tin tở giác có giá trị mà người tở giác là người dân⁽⁵⁾. Việc vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng nhằm hai mục tiêu xây và chống: xây là vận động nhân dân tham gia phòng ngừa tham nhũng; chống tham nhũng là vận động Nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên với hình thức theo dõi, phản ánh, tở cáo, tở giác, báo tin nhanh về hành vi tham nhũng.

2.3. Vai trò của báo chí trong giám sát việc thực thi pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Cơ quan báo chí có trách nhiệm tham gia vào việc phòng, chống tham nhũng; hợp tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng; khi đưa tin cần bảo đảm tính chính xác, trung thực, khách quan và phải chịu trách nhiệm về nội dung của thông tin đã đưa.

Báo chí có vai trò quan trọng trong việc tạo áp lực để các cơ quan chức năng phải tăng cường trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, truy tở, xét xử hành vi tham nhũng. Ngoài ra, báo chí cũng phản ánh đa chiều, khách quan, công bằng về các vụ việc liên

quan đến tham nhũng⁽⁶⁾.

Thực tế, Nhà nước đã thể hiện sự vinh danh với báo chí trong phòng, chống tham nhũng qua các giải báo chí. Giải báo chí toàn quốc “Báo chí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí” được dư luận đánh giá cao và có những tác động tích cực với xã hội và những người làm báo. Điều này khẳng định quyết tâm không “chùn bước” của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và báo chí trong cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực⁽⁷⁾.

3 Một số giải pháp tăng cường phát huy vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng

Thứ nhất, chú trọng đào tạo và đào tạo lại các phóng viên báo chí đưa tin tham nhũng, chú trọng lương tâm của người cầm bút với đồng bào, Tổ quốc

Yếu tố quyết định đến hiệu quả của truyền thông trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng nằm ở chính việc xây dựng một đội ngũ làm truyền thông có tâm, có tầm và có tài⁽⁸⁾. Nhiều phóng viên đưa tin chưa khách quan, chưa chính xác, làm sai lệch bản chất vụ việc, đưa ra những bình luận vượt quá thẩm quyền của báo chí. Có trường hợp như vậy vì phóng viên báo chí còn hạn chế về năng lực, có động cơ cá nhân hoặc cạnh tranh, câu khách giữa các cơ quan truyền thông.

Những người cầm bút cần phải có lương tri với đồng bào, với Tổ quốc Việt Nam, cần tự hỏi mình viết cho ai, viết vì ai và viết để làm gì⁽⁹⁾. Nhà báo có trung thực, ngay thẳng, trong sạch thì mới nhận được

sự tin tưởng của người dân. Báo chí khi cung cấp thông tin cần phải tuân thủ nguyên tắc tôn trọng sự thật, phản ánh đúng bản chất vấn đề. Chẳng hạn khen ngợi, biểu dương cần đúng mực, không nên tô hồng, hoặc lên án, phê phán cũng không được phép bôi nhọ.

Phóng viên khi đưa tin, bài về tham nhũng cần tránh cả hai khuynh hướng: *thứ nhất*, đưa tin thiếu chọn lọc, thiếu cân nhắc, thiếu kiểm chứng làm đơn giản hoá hoặc phức tạp hoá vấn đề; *thứ hai*, đưa tin cắt xén, bung bít làm hiểu sai vấn đề, gây mất lòng tin trong nhân dân.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế bảo vệ phóng viên, cơ quan báo chí, đưa tin về tham nhũng

Lý do khiến nhiều phóng viên, cơ quan báo chí ngại đưa tin về tham nhũng vì tâm lý sợ gánh chịu hậu quả, sợ chẳng thay đổi được gì vì người bị tố cáo có chức vụ, quyền hạn và có vị thế cao trong xã hội. Khả năng bị đánh đập, bị hăm dọa, bị gây nguy hiểm đến tính mạng và người thân trong gia đình là hoàn toàn có thể xảy ra.

Thực tiễn cho thấy, nhiều quy định của pháp luật vẫn chỉ nằm trên giấy và chưa có cơ chế cụ thể thực hiện. Trong quá trình giải quyết tố cáo, nội dung tố cáo được tiếp nhận, xử lý bởi nhiều cơ quan, đơn vị với sự tham gia của nhiều cán bộ, công chức với nhiều thủ tục rất rắc rối. Hơn nữa, pháp luật chưa quy định thống nhất thế nào là “có căn cứ cho rằng việc tố cáo có thể gây nguy hại đến tính mạng, sức khoẻ, xâm hại đến tài sản, uy tín, danh dự, nhân phẩm...”⁽¹⁰⁾.

Trên thực tế, nhiều cơ quan báo chí cũng e ngại, cố tình tránh

tiết lộ thông tin tham nhũng do sợ trả thù, trù dập hoặc ảnh hưởng đến uy tín lãnh đạo và cơ quan. Điều đó dẫn đến việc chống tham nhũng chưa thực sự tích cực, quyết liệt.

Vì vậy, cần xác định rõ trong các quy định của pháp luật, phóng viên báo chí chống tham nhũng thì được bảo vệ như thế nào; nguyên tắc, cơ chế phối hợp và hợp tác giữa các cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân ngoài nhà nước trong phòng, chống tham nhũng; xây dựng cơ chế đối thoại và tham vấn thường xuyên giữa Nhà nước và người dân, các tổ chức xã hội.

Thứ ba, tiếp tục phát huy những mặt tích cực của báo chí, trong việc đưa tin, bài về tham nhũng

Báo chí có thuộc tính chung là phổ cập, thường ngày, kịp thời. Đây là những thuộc tính mà không phải thiết chế xã hội nào cũng có được. Những đặc tính này cho phép báo chí, có thể ảnh hưởng mạnh đến nhận thức của mọi chủ thể trong xã hội về phòng, chống tham nhũng. Việc thực hiện tốt chức năng của báo chí có ý nghĩa quan trọng đến việc hình thành, phát triển ý thức pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Thông tin pháp luật có thể tăng cường hoặc làm suy yếu ý thức pháp luật, hành vi hay lối sống đang tồn tại; cũng có thể làm thay đổi ý thức pháp luật, hành vi hay lối sống theo pháp luật đã cũ; có thể hình thành ý thức pháp luật, hành vi và lối sống theo pháp luật mới. Mỗi người sẽ thu nhận thông tin pháp luật từ báo chí, qua bộ lọc của riêng họ. Vì vậy, cần phải cân nhắc các đặc điểm tâm lý – xã hội và những nhân tố khác trong việc truyền tải thông tin về phòng, chống tham nhũng, chẳng hạn như trình độ học vấn, nghề nghiệp, lợi ích, nhu cầu,

đặc điểm tâm lý, địa vị xã hội v.v...

Để phát huy tốt vai trò của báo chí cũng rất cần phải xây dựng nội dung, chương trình đưa tin phù hợp với đối tượng, xây dựng được kế hoạch phối hợp chặt chẽ trong hoạt động báo chí, và hoạt động xây dựng pháp luật, thực thi pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đồng thời cũng cần mở rộng dân chủ, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động xây dựng pháp luật, áp dụng pháp luật, đảm bảo phát triển bền vững. Bên cạnh đó cũng cần có cơ chế khen thưởng, khích lệ, động viên kịp thời dành cho những nhà báo có tinh thần dấn thân, đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Thứ tư, trao quyền và tăng cường sự tham gia của người dân một cách thực chất trong hoạt động phòng, chống tham nhũng

Việc trao quyền (empowerment) và sự tham gia của người dân (participation) phải là cơ chế song hành, ở đó cả quyền cá nhân và quyền tập thể được bảo đảm và thực thi⁽¹¹⁾.

Báo chí cần phải được trao quyền, được đặt ở vị trí khách quan, độc lập để phản biện, đấu tranh chống tham nhũng⁽¹²⁾. Những vụ tham nhũng lớn thường diễn ra ở khu vực công, do đó báo chí chỉ có thể độc lập phơi bày những vụ việc tham nhũng ra ánh sáng khi báo chí được nhìn nhận là một thiết chế xã hội, với sự đồng hành của người dân.

Người dân cần được tham gia sâu hơn vào hoạt động quản lý nhà nước. Mỗi cá nhân, công dân không giản đơn là chủ thể chịu tác động

thụ động từ chính sách, pháp luật, mà cần là chủ thể tích cực, chủ động, có bản lĩnh, có văn hóa trong việc thực thi pháp luật, trong đấu tranh chống tham nhũng. Sự tham gia của người dân có ý nghĩa rất quan trọng vừa đảm bảo dân chủ, vừa tạo lập sự ủng hộ, tin tưởng của người dân, vừa thông qua đó có thể giáo dục cho công chúng, vừa tận dụng được trí tuệ, chất xám, ý kiến của người dân. Không những thế, sự tham gia của người dân còn là điều kiện, là môi trường tốt cho văn hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Trong số các biện pháp phòng ngừa tham nhũng thì việc gia tăng dân chủ, tạo lập cơ sở pháp lý vững chắc và cơ chế bảo vệ người tố cáo tham nhũng có ý nghĩa hết sức quan trọng, bên cạnh những vấn đề như tăng cường kiểm tra, giám sát, xác lập bộ tiêu chí từng lĩnh vực nghề nghiệp, kiểm toán độc lập, liêm chính, tách công quyền ra khỏi một số lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng⁽¹³⁾.

Kinh nghiệm của nhiều quốc gia trên thế giới cho thấy, việc chống tham nhũng có thành công hay không phụ thuộc rất nhiều vào chính sách của Nhà nước, đặc biệt là việc tăng cường công khai, minh bạch, giải trình. Nhiều quốc gia có cơ chế hợp tác giữa chính quyền và các tổ chức xã hội trong việc chung tay phòng, chống tham nhũng thông qua một cơ chế đối thoại, hợp tác rất cụ thể, rõ ràng⁽¹⁴⁾.

Hiện nay, ở Việt Nam, cơ sở pháp lý bảo vệ người tố cáo tham nhũng còn bất cập, việc tổ chức bảo vệ người tố cáo cũng chưa hiệu quả. Để khắc phục những bất cập, hạn chế này cần thiết lập cơ quan có thẩm quyền bảo vệ người tố cáo tham nhũng; hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, thụ lý và xử lý tố cáo tham nhũng; tiếp tục nghiên cứu, xây

dựng trình tự, thủ tục tiếp nhận, thụ lý giải quyết yêu cầu bảo vệ người tố cáo; quy định rõ các biện pháp bảo vệ người tố cáo; bảo đảm về vật chất, kỹ thuật và pháp lý cho công tác bảo vệ người tố cáo; giám sát việc giải quyết tố cáo tham nhũng và bảo vệ người tố cáo tham nhũng và nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ □

Ghi chú

- (1) Xem: Nguyễn Quốc Văn, Vũ Công Giao, Phát huy vai trò của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, Nxb. Hồng Đức, Hà nội, 2017
- (2) Vai trò của báo chí trong chống tham nhũng nhìn từ vụ Trịnh Xuân Thanh, Báo Nội Chính, Nguồn: <http://noichinh.vn/ho-so-tu-lieu/201702/vai-tro-cua-bao-chi-trong-chong-tham-nhung-nhin-tu-vu-trinh-xuan-thanh-301841/>
- (3) Tham nhũng từ góc nhìn người dân, doanh nghiệp, công chức, Báo Tuổi trẻ, Nguồn: <https://tuoitre.vn/tham-nhung-tu-goc-nhin-nguoi-dan-doanh-nghiep-cong-chuc-521315.htm> truy cập ngày 15/7/2020
- (4) Báo chí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Báo Nội Chính, Nguồn: <http://noichinh.vn/cong-tac-phong-chong-tham-nhung/201908/bao-chi-voi-cong-tac-dau-tranh-phong-chong-tham-nhung-lang-phi-306313/>, truy cập ngày 15/7/2020
- (5) Cần có cuộc vận động nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng, Báo Đại Đoàn Kết, Nguồn: <http://daidoanket.vn/can-co-cuoc-van-dong-nhan-dan-tham-gia-phong-chong-tham-nhung-469414.html>, truy cập ngày 15/7/2020
- (6) Xem: Nguyễn Quốc Văn, Vũ Công Giao, Phát huy vai trò của xã hội trong phòng chống tham nhũng, Nhà xuất bản Hồng Đức, Hà nội, 2017
- (7) Mặt trận Tổ quốc đồng hành cùng báo chí trong công tác đấu tranh

phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Tạp chí Mặt Trận,
Nguồn: <http://tapchimattran.vn/nghien-cuu/mttq-viet-nam-dong-hanh-cung-bao-chi-trong-cong-tac-dau-tranh-phong-chong-tham-nhung-lang-phi-35864.html>, truy cập ngày 15/7/2020

(8) Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao, Nguyễn Hoàng Anh, Những vấn đề pháp lý đặt ra trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay, Nxb. Lao động, Hà nội, 2020, tr.568

(9) Nhiều tác giả, Lương tâm người cầm bút, Nxb. Công an nhân dân, Hà nội, 2018, tr.11

(10) Phạm Hồng Thái, Vũ Công Giao, Đặng Minh Tuấn, Nguyễn Minh Tuấn (Đồng chủ biên), Hoàn thiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở nước ta hiện nay (Sách chuyên khảo), Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà nội, 2017, tr.171

(11) Vũ Công Giao, Nguyễn Hoàng Anh, Đặng Minh Tuấn, Nguyễn Minh Tuấn, Quản trị tốt lý luận và thực tiễn (Sách tham khảo), Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà nội, 2017, tr.298

(12) Nhiều tác giả, Pháp luật phòng, chống tham nhũng những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb. Tư pháp, Hà nội, 2018, tr.243

(13) Peter Larmour/Nick Wolanin, Corruption and Anti-Corruption, Australian National University Press, 2013, p. 13

(14) Anti-Corruption Measures in South Eastern Europe: Civil Society's Involvement, Organisation for Economic Co-Operation and Development (OECD), 2002, pp. 28, 44, 55. Trong cuốn sách này, các tác giả khảo sát tình hình tham gia của các tổ chức xã hội vào việc chống tham nhũng qua kinh nghiệm của các nước như Albania, Bosnia và Herzegovina, Croatia, Yugoslav Republic of Macedonia, Montenegro, Romania

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Peter Larmour/Nick Wolanin, Corruption and Anti-Corruption, Australian National University Press, 2013.
2. Organisation for Economic Co-Operation and Development (OECD), Anti-Corruption Measures in South Eastern Europe: Civil Society's Involvement, Paris, 2002.
3. Nguyễn Mạnh Cường (Chủ biên), Pháp luật về phòng, chống tham nhũng và xử lý các hành vi phạm tội, Nhà xuất bản lao động, Hà Nội, 2019.
4. Nguyễn Ngọc Hoà (Chủ biên), Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (phần các tội phạm), Quyển 1, Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội, năm 2018.
5. Nhiều tác giả, Pháp luật phòng, chống tham nhũng những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội, 2018.
6. Nhiều tác giả, Lương tâm người cầm bút, Nhà xuất bản Công an nhân dân, Hà nội, 2018.
7. Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao, Nguyễn Hoàng Anh (Chủ biên), Những vấn đề pháp lý đặt ra trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội, 2020.
8. Phạm Hồng Thái, Vũ Công Giao, Đặng Minh Tuấn, Nguyễn Minh Tuấn (Đồng chủ biên), Hoàn thiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở nước ta hiện nay (Sách chuyên khảo), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, năm 2017.
9. Vũ Công Giao, Nguyễn Hoàng Anh, Đặng Minh Tuấn, Nguyễn Minh Tuấn, Quản trị tốt lý luận và thực tiễn (Sách tham khảo), Nhà xuất bản chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.
10. Nguyễn Quốc Văn, Vũ Công Giao, Phát huy vai trò của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, Nhà xuất bản Hồng Đức, Hà Nội, 2017.

Nguồn: Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp - 2020 - số 23(423) - tr.31-36

BÁO CHÍ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI - VẤN ĐỀ VÀ GIẢI PHÁP

✍ PGS, TS PHẠM HUY KỲ

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Nhận ngày 25 tháng 5 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 6 năm 2022

Tóm tắt: Báo chí là loại hình phương tiện truyền thông đại chúng vô cùng quan trọng trong đời sống xã hội. Vai trò, tầm quan trọng của báo chí không chỉ là phản ánh đời sống xã hội qua việc thông tin nhanh nhất, chân thực nhất những vấn đề mang tính thời sự trong nước và quốc tế, là việc định hướng thông tin và dư luận xã hội mà còn có vai trò giám sát và phản biện xã hội. Trong bối cảnh đất nước ta đang đổi mới và hội nhập quốc tế mạnh mẽ để phát triển thì vai trò của báo chí trong việc thông tin, định hướng thông tin và giám sát, phản biện xã hội càng quan trọng hơn bao giờ hết. Bài viết góp phần làm sáng tỏ hơn một số vấn đề lý luận và thực tiễn của báo chí trong việc thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội như là một phương tiện, phương thức phát huy dân chủ XHCN và bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân trong bối cảnh mới.

Từ khóa: báo chí; chức năng; giám sát; phản biện xã hội; vấn đề; giải pháp.

Abstract: Press is a crucial means of mass communication in social life. It not only reflects reality by

delivering the most up-to-date and accurate information on current domestic and international issues, orienting information and public opinion, but also plays a junction of social supervision and criticism. In the context of national reform and strong international integration, the press's role in providing information, orientation, social supervision and criticism becomes more important than ever. This article clarifies some theoretical and practical issues of the press in performing the function of social supervision and criticism as a means to promote socialist democracy and ensure peoples roles as society owners in the new situation.

Keywords: press; function; social supervision and criticism; issues; solutions.

1 Chức năng giám sát và phản biện xã hội (PBXH) của báo chí

Giám sát xã hội, PBXH là chức năng cơ bản của hoạt động báo chí, nó trở nên đặc biệt quan trọng trong bối cảnh đất nước đang đổi mới và không ngừng mở rộng dân chủ trong quá trình hoạch định và thực thi đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Giám sát là theo dõi, kiểm tra xem có thực hiện đúng những điều quy định không⁽¹⁾. Theo đó có thể hiểu giám sát xã hội của báo chí là việc theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, kịp thời phát hiện những nơi, những việc làm đúng, làm hay để biểu dương, khích lệ và tổng kết thực tiễn; đồng thời cũng sớm phát hiện những “khiếm khuyết” của các chính sách - thể chế, qua đó nâng cao chất lượng quản trị của bộ máy nhà nước. Vai trò và sức mạnh giám sát xã hội của báo chí trước hết là

phát hiện những việc làm tốt và những sai phạm của tổ chức, cá nhân qua đó khơi nguồn và định hướng dư luận xã hội theo hướng ủng hộ hay phản bác, tạo áp lực dư luận xã hội và yêu cầu các cơ quan thẩm quyền giải quyết, giải thích trước công luận, trước nhân dân. Xã hội càng phát triển thì dân chủ càng mở rộng, quyền lực của nhân dân càng được tăng cường, đặc biệt là quyền giám sát các cơ quan công quyền, các công chức, viên chức cơ quan hành chính nhà nước nhằm hạn chế, kiểm soát việc lạm dụng quyền lực. Bởi khi quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước không được kiểm soát chặt chẽ sẽ dẫn đến lạm dụng; lạm dụng quyền lực dẫn đến tha hóa quyền lực.

Phản biện, theo chiết tự, có nghĩa là “biện luận ngược”. Theo đó, có thể hiểu phản biện là dùng chứng cứ, lập luận để bác bỏ chứng cứ, lập luận đã được đưa ra trước đó. Nếu như “phản biện” mới chỉ nói rõ tính chất hành vi phản biện, thì khái niệm “phản biện xã hội” nêu rõ chủ thể phản biện, đối tượng, nội dung, mục đích, phương thức phản biện. Tức là tính chất và phạm vi vấn đề phản biện, đối tượng tham gia phản biện, phương thức phản biện,... được mở ra bởi tính công khai xã hội. Như vậy, về bản chất, PBXH là sự tương tác, giao thoa về quan điểm, tư tưởng, nhận thức giữa các lực lượng (chính trị, kinh tế, xã hội) trong một cộng đồng⁽²⁾. Cũng có thể hiểu, “PBXH là sự phản ánh những dư luận xã hội, ý kiến, kiến nghị của cộng đồng xã hội về một sự kiện có liên quan đến lợi ích chung của cộng đồng trên cơ sở tổng hợp phân tích, luận chứng khoa học có cơ sở thực tiễn, vạch ra những cái đúng cái sai nhằm đáp ứng yêu cầu cuộc sống đặt ra”⁽³⁾.

Trong xã hội, PBXH là chìa khóa để phát huy quyền làm chủ của người dân, nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân tham gia

vào các quá trình quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Ở nước ta, trong tiến trình đổi mới, Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng việc phát huy dân chủ XHCN, lắng nghe và tôn trọng ý kiến phản biện của nhân dân đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo và quản lý. Vì vậy, báo chí vừa giữ vai trò là một trong những chủ thể PBXH quan trọng vừa là kênh phương tiện hiệu quả, để qua đó nhân dân thực hiện quyền giám sát và PBXH của của mình. Khi nói PBXH của báo chí với tư cách một chủ thể, có nghĩa là nói đến quan điểm, chính kiến của các tòa soạn báo và phóng viên báo chí thông qua tác phẩm báo chí của mình mà thực hiện PBXH trước một vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, luật pháp nào đó đang diễn ra trong đời sống xã hội ở nước ta. Như vậy, chủ thể của sự phản biện ở đây thuộc về các cơ quan báo chí và nhà báo, với tính cách là một bộ phận của hệ thống các cơ quan ngôn luận, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Theo đó, báo chí không lấy việc phản ánh là chủ yếu mà với tư cách một chủ thể, tổ chức chính trị-xã hội lên tiếng phản biện và chịu trách nhiệm về quan điểm, chính kiến của mình. Trong trường hợp này, chính kiến của cơ quan báo chí và nhà báo đóng vai trò chủ yếu. Còn khi nói báo chí PBXH với tư cách một phương tiện, thì có nghĩa là, báo chí trở thành kênh thông tin chính thống để kết nối giữa Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể với nhân dân, là kênh chuyển tải ý kiến, kiến nghị của nhân dân đến với Đảng, chính quyền, đoàn thể về các chủ trương, chính sách liên quan đến lợi ích của nhân dân, của đất nước.

Từ quan niệm về giám sát và PBXH, có thể thấy báo chí cách mạng Việt Nam luôn phải đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ, giám sát và PBXH. Sự giám sát và PBXH của báo chí thực chất là giám sát và

phản biện của nhân dân, từ nhân dân, bằng trí tuệ và cảm xúc của nhân dân. Quá trình giám sát, phản biện này góp phần ngăn chặn những tác động tiêu cực và bảo đảm cho mọi chủ trương, đường lối, chính sách được hoạch định và thực thi một cách đúng đắn, khoa học vì mục tiêu phát triển bền vững đất nước. *Mục đích* thực hiện giám sát, PBXH của báo chí là nhằm đảm bảo cho quá trình hoạch định và thực thi các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật đúng đắn, phù hợp với thực tiễn, góp phần vào giữ vững ổn định chính trị và phát triển đất nước, mở rộng dân chủ, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với xã hội. Thực tế cho thấy những nhà lãnh đạo, quản lý là những người soạn thảo các chính sách, quyết sách, bên cạnh những vấn đề đúng đắn, tích cực, phù hợp với đời sống thực tiễn của đất nước, sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, sai lầm, đôi khi là cả sự áp đặt chủ quan, duy ý chí hay cả những vấn đề vụ lợi cá nhân cho các nhóm lợi ích. Cho nên muốn cho chính sách, luật pháp có được tính khách quan khoa học, đúng đắn vì lợi ích chung của nhân dân, đất nước cần phải có sự giám sát và phản biện của báo chí, với tính cách là cơ quan có sự độc lập tương đối với các quyết sách và thực thi các quyết sách của Nhà nước.

Như vậy, có thể thấy rằng, báo chí giám sát và PBXH, cần xem xét trên hai vấn đề chính. *Thứ nhất*, quá trình thực hiện chức năng thông tin và giám sát quá trình vận động thực tiễn, báo chí kịp thời phát hiện những nhân tố tích cực, hợp lý cũng như những vấn đề bất cập trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, chủ trương và pháp luật; từ đó thực hiện chức năng PBXH của mình. *Thứ hai*, thực hiện tự do ngôn luận trên báo chí theo luật định, báo chí đăng tải những ý kiến, nguyện vọng của công chúng về những vấn đề bức xúc,

liên quan mật thiết đến lợi ích của họ; từ đó, kết nối xã hội, thực hiện chức năng PBXH của mình về các vấn đề đang xảy ra. Tiếp cận trên cả hai vấn đề này, báo chí thể hiện cấp độ sâu sắc nhất trong bản chất của mình là phương tiện và phương thức can thiệp xã hội.

2 Một số vấn đề đặt ra đối với báo chí khi thực hiện chức năng giám sát và PBXH

Thứ nhất, nhận thức về vai trò của báo chí thực hiện chức năng giám sát và PBXH chưa thật đầy đủ, thống nhất từ chính đội ngũ những người làm báo, các chủ thể lãnh đạo, quản lý và người dân. Thực chất của vấn đề báo chí giám sát và PBXH là quá trình thực thi dân chủ, phát huy sức mạnh mềm của nhân dân vào sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong thể chế nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, đó là quá trình thực hiện quyền tự do báo chí và tự do ngôn luận trên báo chí của công dân do pháp luật quy định. Song, thực tế cho thấy, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị có tâm lý ngại cung cấp thông tin cho báo chí, hoặc có cung cấp thì không đầy đủ, thiếu khách quan chỉ vì “sợ báo chí”, muốn né tránh báo chí mà không biết rằng, báo chí sẽ là kênh thông tin phản hồi rất hiệu quả những tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân dân - đối tượng của hoạt động lãnh đạo, quản lý. Nhiều người dân không xem báo chí là phương tiện, phương thức chuyển tải thuận lợi và hiệu quả các ý kiến, kiến nghị của mình đối với Đảng, Nhà nước và các cơ quan công quyền, cho nên không biết dựa vào báo chí, tranh thủ báo chí. Và đặc biệt, ngay cả một số nhà báo và cơ quan báo chí cũng có những biểu hiện chưa hiểu đúng, làm đúng với bản chất của báo chí khi thực hiện chức năng giám sát và

PBXH; thể hiện ở sự thiên lệch, phiến diện trong cung cấp thông tin, chỉ coi trọng cung cấp thông tin các vụ việc sai trái, tiêu cực mà xem nhẹ việc thông tin về các vụ việc có ảnh hưởng tích cực theo nghĩa “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp khi tác nghiệp, đưa tin. Nguyên nhân của hiện tượng nêu trên chính là do còn những bất cập trong nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của báo chí khi thực hiện chức năng giám sát và PBXH.

Thứ hai, ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề của nhà báo trong quá trình thực hiện chức năng giám sát và PBXH của báo chí chưa được phát huy hiệu quả để góp phần tăng cường dân chủ hóa trong đời sống chính trị và hoàn thiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Trách nhiệm giám sát và PBXH của nhà báo là đảm bảo tính khách quan, nhanh chóng và kịp thời nhất, huy động nguồn lực trí tuệ, cảm xúc của nhân dân rộng rãi nhất và tác động rộng khắp tới nhiều nhóm đối tượng, đảm bảo thường xuyên và liên tục, với các phương thức phong phú và đa dạng, nhiều chiều và sinh động. Trong xã hội đương đại, trong môi trường truyền thông số và toàn cầu hóa, có thể nói không có phương tiện và phương thức nào bảo đảm được các tính chất hữu ích như vậy. Do đó, quan điểm, thái độ và văn hóa chính trị đối với việc giám sát và PBXH của nhà báo là một trong những chuẩn mực đánh giá mức độ dân chủ hóa của thể chế chính trị; đồng thời qua đó gợi mở những vấn đề cần hoàn thiện của đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Giám sát, PBXH qua báo chí là thể hiện tính công khai, minh bạch, qua đó góp phần nâng cao dân trí và tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Đó cũng là quá trình góp phần làm lành mạnh hóa các quan hệ xã hội, chống tiêu cực, tham nhũng, làm trong sạch bộ máy Đảng, Nhà

nước. Do đó, khi thực hiện chức năng này đòi hỏi nhà báo phải có đạo đức nghề nghiệp hết sức chuẩn mực. Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo là những quy tắc, chuẩn mực quy định thái độ và hành vi ứng xử của họ trong các mối quan hệ nghề nghiệp. Nếu không có đạo đức nghề nghiệp, nhà báo dễ lợi dụng nghề nghiệp để mưu cầu lợi ích cá nhân, làm phương hại đến lợi ích của cộng đồng, của xã hội. Thực tế cho thấy, không phải là không có những nhà báo lợi dụng chức năng giám sát, PBXH của báo chí để đưa các tin bài hoặc đe dọa đưa tin bài với động cơ vì lợi ích cá nhân hoặc lợi ích nhóm dẫn đến sa vòng lao lý.

Thứ ba, báo chí cung cấp thông tin thiếu khách quan, không trung thực, thiếu kiểm chứng... làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của cá nhân và tổ chức. Chúng ta đang sống trong thời đại bùng nổ thông tin bởi sự phát triển của Internet và mạng xã hội trong xu thế toàn cầu hóa, đất nước lại đang phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Do đó, sự hiện hữu của những thông tin thật và giả, tích cực và tiêu cực; sự cạnh tranh thông tin giữa các cơ quan báo chí là không thể tránh khỏi. Trong bối cảnh như vậy, một số nhà báo và cơ quan báo chí rất dễ lợi dụng vai trò của báo chí trong thực hiện chức năng giám sát và PBXH để hưởng lợi. Vì mục đích trục lợi người ta có thể bỏ qua các quy trình, quy phạm trong tác nghiệp tìm kiếm thông tin, trong thẩm định, đánh giá nguồn tin... miễn sao có được thông tin nhanh nhất, sốt dẻo nhất, thậm chí giật gân nhất để cung cấp cho công chúng, lôi cuốn công chúng. Và cũng chính vì vậy, trên các loại hình báo chí, đã và đang tồn tại không ít những thông tin thiếu kiểm chứng, không chính xác... bởi được khai thác trên các trang mạng xã hội mà thiếu kiểm tra tính xác thực của nguồn tin. Từ đó làm hoang mang tư tưởng của người tiếp nhận thông tin, tạo dư luận tiêu

cực về các vấn đề, sự kiện, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của cá nhân và tổ chức có liên quan.

Thứ tư, thực hiện chức năng cung cấp thông tin, trong một số trường hợp báo chí có thể cung cấp những thông tin gây bất lợi cho nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để thực hiện chức năng giám sát và PBXH, báo chí phải cung cấp thông tin khách quan, đầy đủ về các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và những vụ việc liên quan đến các lĩnh vực đó, trong đó có các vụ án lớn được phanh phui. Chẳng hạn vừa qua, báo chí đã kịp thời cung cấp thông tin của các vụ án: “Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng; đưa hối lộ; nhận hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công” xảy ra tại Công ty Việt Á và một số cơ quan, địa phương; vụ án “Nhận hối lộ” để xét duyệt cấp phép cho các công ty thực hiện chuyến bay đưa công dân Việt Nam từ nước ngoài về nước nhằm trục lợi cá nhân xảy ra tại Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao... Dù còn đang trong quá trình điều tra, nhưng những con số thu lời bất chính từ hai vụ án này được Bộ Công an bước đầu cung cấp lên đến hàng nghìn tỷ đồng, theo đó là hàng loạt cán bộ bị khởi tố điều tra, bao gồm cả những cán bộ cao cấp do Trung ương quản lý, đã cho thấy tính nghiêm trọng của vấn đề. Đặc biệt là các vụ án này đều có liên quan đến công tác phòng, chống đại dịch Covid -19 để bảo vệ tính mạng và sức khỏe của người dân mà toàn đảng và hệ thống chính trị, cùng toàn thể nhân dân phải gồng mình để vượt qua. Việc thông tin công khai về các vụ án của báo chí vừa là để thực hiện sự minh bạch về thông tin, vừa là để định hướng kịp thời dư luận xã hội, tạo dựng niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào quyết tâm chính trị của Đảng trong đấu tranh

phòng chống tham nhũng, tiêu cực, vừa là để cho mọi người thấy rõ sự nghiêm minh của pháp luật, qua đó mà răn đe, cảnh tỉnh đối với những cán bộ, đảng viên đang nắm giữ các chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan công quyền. Tuy nhiên, cũng chính từ những thông tin về các vụ án này lại tạo ra cơ hội cho các thế lực thù địch, những kẻ bất mãn, trở cò lợi dụng để xuyên tạc, công kích, kích động dư luận nhằm hạ thấp uy tín của Đảng và hệ thống chính trị, làm khủng hoảng niềm tin của nhân dân đối với bộ máy chính quyền và đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Như vậy, việc thực hiện chức năng giám sát và PBXH của báo chí không đơn giản chỉ là cung cấp đầy đủ thông tin mà quan trọng hơn cả là phải dẫn dắt, định hướng thông tin như thế nào để hướng dẫn dư luận xã hội đúng đắn.

Thứ năm, cơ sở chính trị, pháp lý - chỗ dựa cho báo chí thực hiện hiệu quả chức năng giám sát và PBXH thiếu đồng bộ hoặc chưa hoàn thiện. Báo chí muốn phát huy được vai trò quan trọng của nó trong việc giám sát và PBXH, đòi hỏi phải có cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý rõ ràng, đầy đủ làm chỗ dựa vững chắc cho nhà báo và cơ quan báo chí tác nghiệp. Về cơ sở chính trị, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng chỉ rõ: “Mọi đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân, có sự tham gia ý kiến của nhân dân”, “Phát huy vai trò và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân tham gia xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, thực hiện vai trò giám sát và PBXH”, “Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các đoàn thể thực hiện tốt vai trò giám sát và PBXH”, “Xây dựng quy chế giám sát và PBXH của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân đối với việc hoạch định đường lối,

chủ trương, chính sách, quyết định lớn của Đảng và việc tổ chức thực hiện, kể cả đối với công tác tổ chức và cán bộ”⁽⁴⁾. Như vậy, về cơ sở chính trị đã rõ, nhưng cơ sở pháp lý, tức là những quy định về pháp luật cụ thể trong các bộ luật và văn bản dưới luật về báo chí, về thông tin, về mạng xã hội,... vẫn chưa đầy đủ, kịp thời, chặt chẽ nên vẫn chưa tạo được môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động của nhà báo và cơ quan báo chí khi thực hiện chức năng giám sát và PBXH.

3 Giải pháp phát huy vai trò của báo chí thực hiện chức năng giám sát và PBXH trong tình hình mới

Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, đã nhận định “Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn... đòi hỏi toàn Đảng phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, có quyết tâm chính trị cao... để đưa đất nước vững bước tiến lên, phát triển nhanh và bền vững”. Trước tình hình đó, Đại hội đã xác định, cần phải “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân”, bằng cách “Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân”, và thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”⁽⁵⁾. Trước yêu cầu trên, với tư cách là chủ thể đại diện cho tiếng nói của nhân dân, đồng thời là phương tiện, phương thức để người dân thực hiện quyền làm chủ, hơn bao giờ hết cần có các giải pháp để báo chí phát huy vai trò giám sát và PBXH trong tình hình mới.

Một là, nâng cao nhận thức của các chủ thể lãnh đạo, quản lý, cơ

quan báo chí và nhà báo về tầm quan trọng của việc phát huy vai trò của báo chí thực hiện chức năng giám sát và PBXH, nhằm phát huy dân chủ, đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong quá trình xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. Các chủ thể lãnh đạo, quản lý ở đây là các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị. Nếu các chủ thể này không nhận thức đúng về tầm quan trọng trong việc khơi dậy và phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân thông qua vai trò giám sát và PBXH thì rất khó để có sự ủng hộ, tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí, các nhà báo thực hiện chức năng, nhiệm vụ có hiệu quả. Mặt khác, các cơ quan báo chí và nhà báo nếu không nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của việc giám sát, PBXH thì dễ xa rời mục đích, tôn chỉ của tờ báo, dẫn đến e ngại, né tránh nhiệm vụ giám sát và PBXH.

Hai là, coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà báo - lực lượng xung kích trực tiếp tác nghiệp thực hiện nhiệm vụ giám sát và PBXH. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi người hoạt động báo chí là một chiến sĩ cách mạng. Từ tôn chỉ, mục đích hoạt động của nền báo chí cách mạng Việt Nam, từ vị trí và vai trò của nhà báo và hoạt động báo chí, Người yêu cầu những người làm báo phải thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, trau dồi tư tưởng, học tập chính trị để nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động, phải luôn nâng cao trình độ văn hóa, rèn giữa nghiệp vụ, mài sắc ngòi bút của mình; nhất là phải trau dồi lập trường chính trị vững chắc; “Chính vì thế cho nên, tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành, v.v..)

phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Cho nên các báo chí của ta đều phải có đường lối chính trị đúng”⁽⁶⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở những người làm báo, khi viết phải trả lời rõ: “Thế thì viết cái gì? Trong vấn đề này cũng phải có lập trường vững vàng: ta, bạn, thù thì viết mới đúng”⁽⁷⁾. Vì vậy, cách viết bài báo phải đơn giản, dễ hiểu, ngôn ngữ phải trong sáng; viết “phục vụ nhân dân” thì nhất định phải chọn cái gì có lợi cho dân và phục vụ cách mạng. Có thể hiểu rằng, để nhà báo và cơ quan báo chí thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, họ cần phải được trui rèn cả về lập trường chính trị, ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

Thứ ba, thực hiện nghiêm ngặt quy trình kiểm chứng, thẩm định nguồn thông tin, không để tình trạng thông tin thiếu khách quan, sai lệch bản chất, không rõ nguồn gốc, vi phạm các chuẩn mực văn hóa, đạo đức được đăng tải. Trong môi trường phát triển của truyền thông xã hội, nhất là mạng xã hội thì hiện tượng một số phóng viên báo chí tìm cách khai thác thông tin trên mạng là khó tránh khỏi. Tuy nhiên, việc khai thác phải tuân thủ quy trình chặt chẽ, phải kiểm chứng nguồn tin; đối với cơ quan báo chí phải thẩm định kỹ lưỡng trước khi cho phép đăng tải để tránh những sai sót dẫn đến những hệ lụy đáng tiếc. Khi cung cấp thông tin về các vụ việc nhạy cảm có ảnh hưởng lớn đến dư luận xã hội cần cần nhắc đến khả năng các thế lực thù địch lợi dụng để xuyên tạc, chống phá. Do đó, với những vụ việc nhạy cảm cần được phân tích, lập luận chặt chẽ bằng những lý lẽ có cơ sở chính trị, pháp lý rõ ràng để tránh gây hoang mang dư luận hoặc kẻ xấu lợi dụng xuyên tạc.

Thứ tư, hoàn thiện cơ sở chính trị, pháp lý và đạo đức nhằm xây dựng nền báo chí Việt Nam cách mạng và chuyên nghiệp làm cơ sở cho báo chí thực hiện chức năng giám sát và PBXH. Báo chí cách mạng là nền báo chí vì dân và vì sự phát triển bền vững đất nước trong cơ chế kinh tế thị trường, là nền báo chí luôn luôn đứng về phía tiến bộ và phát triển xã hội; báo chí chuyên nghiệp là nền báo chí tuân thủ nguyên tắc hành nghề trên các phương diện pháp lý và đạo đức, làm tốt chức năng giám sát, PBXH. Đó là nền báo chí có đội ngũ nhà báo chuyên nghiệp, biết khai thác và lựa chọn thông tin cho công chúng và vì sự nghiệp chung, vì hệ giá trị nhân văn, biết phản biện chính sách và chú trọng xây dựng xã hội lành mạnh,...; đồng thời, tạo cơ chế chính sách để hiện đại hóa kỹ thuật và công nghệ truyền thông. Báo chí Việt Nam là cơ quan ngôn luận của các tổ chức trong hệ thống chính trị, cho nên cần thể chế hóa bằng pháp luật về chức năng giám sát, PBXH của báo chí, cũng như cơ quan có thẩm quyền thường xuyên tổ chức, nêu vấn đề để báo chí PBXH tập trung và có hiệu quả. Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, hình thành hành lang pháp lý để nhanh chóng mở rộng quá trình dân chủ hóa đời sống xã hội, trong đó chú trọng quyền được thông tin, quyền được tiếp cận nguồn tin của báo chí; tích cực hóa việc sử dụng báo chí như phương tiện và phương thức kết nối các nguồn lực xã hội tham gia góp ý phản biện chính sách. Luật Báo chí được sửa đổi là cơ hội giải quyết các vấn đề đặt ra trong quá trình phát huy tự do báo chí và tự do ngôn luận trên báo chí vì sự nghiệp đổi mới đất nước.

Thứ năm, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, trau dồi toàn diện cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên

môn, nghiệp vụ, đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội cho đội ngũ phóng viên báo chí, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan báo chí để tạo sự thống nhất và hợp lực trong thực hiện chức năng giám sát và PBXH. Một nhà báo yếu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, thiếu bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp thì rất khó để có nhận thức chính xác, khách quan bản chất các hiện tượng, sự việc, qua đó có thể đánh giá, phản biện một cách đúng đắn, hiệu quả, thậm chí còn dẫn đến những sai sót tai hại. Mặt khác cũng cần có sự giám sát, giáo dục của các cơ quan lãnh đạo, quản lý báo chí để kịp thời uốn nắn, xử lý nghiêm những sai sót, vi phạm của nhà báo, cơ quan báo chí về chuyên môn, về đạo đức nghề nghiệp để báo chí Việt Nam thực sự là một nền báo chí cách mạng và chuyên nghiệp thích ứng với bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay□

Chú thích:

- (1) *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Từ điển bách khoa, 2010, tr.506
- (2) Phan Xuân Sơn, Nguyễn Văn Dũng; “*Mấy vấn đề về báo chí PBXH*”, <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/dien-dan/item/1663-may-van-de-ve-bao-chi-phan-bien-xa-hoi.html>
- (3) *Tạp chí Phát triển kinh tế*, (10), 2007, tr.28-31
- (4) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. CTQG, tr.125, 305, 124, 135
- (5) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG Sự thật, tr.109, 165, 172,173
- (6) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, T.12, Nxb. CTQG Sự thật, tr.166
- (7) Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, T.8, tr.205

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông - 2022 - số 6 - tr.24-28

BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VỚI VIỆC XÂY DỰNG GIÁ TRỊ CHÂN - THIỆN - MỸ TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

✍ PGS, TS NGUYỄN THỊ TUYẾT THU - PGS, TS NGUYỄN THANH TÚ

Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Tạp chí Văn nghệ quân đội

Nhận ngày 3 tháng 5 năm 2021; chấp nhận đăng tháng 6 năm 2021

Tóm tắt: Trên cơ sở hiểu biết về đặc trưng thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư; hiểu biết về vai trò, nhiệm vụ, đặc điểm của báo chí cách mạng Việt Nam, bài viết đưa ra những giải pháp cơ bản để xây dựng giá trị chân - thiện - mỹ trong xã hội hiện nay.

Từ khóa: báo chí; cách mạng; chân - thiện - mỹ; giải pháp.

Abstract: Based on the understanding of the characteristics of the fourth industrial revolution and the understanding of the role, mission and features of Vietnam revolutionary press, this article proposes basic solutions to develop the true, the good and the beautiful values in the society.

Keywords: press; revolutionary; the true, the good, the beautiful; solution.

1 Báo chí - diễn đàn đối thoại văn hóa trong xã hội hiện đại
Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mở ra thời đại của vi

điện tử, của kết nối vạn vật, của người máy. Con người đứng trước cơ hội được thụ hưởng những thành quả văn minh mới mẻ nhưng cũng phải đối diện với những thử thách ghê gớm: nạn thất nghiệp, ô nhiễm môi sinh, dịch bệnh... Sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế ngày càng lớn thì con người càng phải cần đến nhau hơn, để đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ, san sẻ. Thêm vào đó, do sự can thiệp lạnh lùng của máy móc, công nghệ, của văn minh phi truyền thống, con người buộc phải đối mặt với trạng thái stress, sự vô cảm, chai lỳ cảm xúc..., dễ phát sinh những hành động khó kiểm soát. Đó cũng là một trong những nguyên nhân gây nên tình trạng đạo đức suy thoái nghiêm trọng, và sẽ ngày thêm nghiêm trọng hơn nếu không có sự chung tay ngăn chặn của toàn xã hội.

Dù cho nền tảng kỹ thuật, công nghệ nào thì nền móng tinh thần xã hội vẫn là đạo đức! Câu nói bất hủ “Dĩ bất biến ứng vạn biến” của Bác Hồ mang tính phổ quát cho muôn đời. Ở thời nay càng rõ, cái “bất biến” là “đạo đức cách mạng” để ứng với cái “vạn biến” là sự thay đổi rất khó lường!

Triết học văn hóa hiện đại đang được đánh giá cao trong lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn thế giới bởi nó đẩy vấn đề nghiên cứu đi về phía bản chất, tìm hiểu, cắt nghĩa vấn đề từ cội nguồn, phân tích giá trị sinh thái nhân văn, vùng ảnh hưởng, tiếp biến giao thoa... Người ta càng thấy rõ hơn trong thời đại toàn cầu hóa thì đối thoại văn hóa là đặc điểm cơ bản cũng là nhu cầu thiết yếu, cấp bách, thường trực của các cá nhân, các cộng đồng. Thực ra quan niệm đối thoại là bản chất cuộc sống đã có tiền đề từ triết học Mác với chân lý: “Trong tính hiện thực của nó, con người là tổng hòa những mối quan hệ xã

hội”. Để xây dựng “những mối quan hệ xã hội” lại chính là đối thoại. Cho nên có thể suy ra đối thoại góp phần làm nên bản chất người. Không ngẫu nhiên nhân loại coi thế kỷ XXI là thế kỷ của văn hóa bởi cả thế giới đang cần đến đối thoại, và chỉ có đối thoại mới làm con người xích lại gần nhau, chia sẻ, hợp tác, hữu nghị... Khái niệm “đối thoại văn hóa” trở thành khái niệm trung tâm của văn hóa học đương đại là như vậy.

Trong bối cảnh ấy báo chí được đánh giá rất cao, được coi là một “quyền lực” bởi đây là phương tiện đối thoại, là diễn đàn đối thoại, tổ chức đối thoại, là cầu nối... Tức không có báo chí thì không có xã hội hiện đại, không thể hình thành một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Có thể ví xã hội hiện đại như một cơ thể sống thì báo chí là những mạch máu thông tin nuôi dưỡng cơ thể ấy.

2 Những phẩm chất cần thiết của nhà báo nhằm đáp ứng tinh thần đối thoại văn hóa

Một xã hội tốt đẹp, nhân văn là xã hội hướng con người đến với giá trị vĩnh cửu chân - thiện - mỹ. Ngôi nhà xã hội ở bất kỳ thời đại nào có vững vàng, chắc chắn cũng đều nhờ ba cái cột chính cường tráng là chân, thiện, mỹ. Và xét đến cùng bất kỳ một cây nhân cách người nào có xanh tốt tươi mới được cũng là nhờ có ba cái rễ khỏe khoắn chân, thiện, mỹ. Với thế mạnh của mình thì báo chí hôm nay là một trong những lực lượng nòng cốt làm tốt nhiệm vụ định hướng, điều chỉnh xã hội đi về phía ánh sáng của cái thật, cái tốt, cái đẹp.

Nhưng để có đối thoại cần phải đáp ứng được các điều kiện (nguyên tắc): hiểu biết, bình đẳng, tôn trọng sự khác biệt, biết lắng

nghe. Trong đó “hiểu biết” luôn được nhấn mạnh, đề cao. Nhà báo là người hạnh phúc vì có cơ hội được đối thoại nhiều nhất, với xã hội, với những vấn đề quan tâm, với độc giả... Để tạo ra cuộc đối thoại, các bên tham gia đều phải có vốn tri thức sâu rộng về giao tiếp văn hóa, về lĩnh vực cùng quan tâm. Vì thế mà nhà báo phải miệt mài học hỏi, phải cắm rễ rất sâu vào hai mạch nguồn văn hóa của dân tộc và nhân loại để hút lấy dưỡng chất văn hóa, để hiểu, để vận dụng, để cắt nghĩa. Độc giả hôm nay rất thông minh, đọc rộng, hiểu sâu nên dị ứng với những bài báo có kiến thức văn hóa mỏng hẹp, có khi biểu hiện ngay từ cái tit bài. Ví dụ tên một bài báo “khập khiễng”; *Bảo vệ khóa luận - Kiểm củi ba năm thiêu một giờ*, hay dùng từ sai, lẽ ra phải viết “bàng quan” lại viết “bàng quang”; đúng ra là “đơn thương độc mã” lại viết “đơn phương độc mã”... Nhà báo hôm nay phải giỏi ngoại ngữ, giỏi một tiếng Anh chưa đủ mà còn phải giỏi cả thứ tiếng gần với môi trường, với lĩnh vực, đề tài mình quan tâm theo đuổi. Khó hình dung một phóng viên quốc tế, ngoài tiếng Anh lại không thể đối thoại bằng thứ ngôn ngữ bản địa nơi mình tác nghiệp. Phải sống trong nhiều môi trường văn hóa, để so sánh, để học hỏi thì bài viết mới sâu, vì ngoài lượng thông tin bạn đọc còn chờ đợi ở tác giả sự gợi dẫn về cách đánh giá, lý giải ở nhiều góc độ khác nhau.

Phải suốt đời rèn luyện vốn sống, phải nhập thân vào đời sống, phải ngụp lặn xuống tận đáy dòng sông cuộc đời may ra mới viết đúng được bản chất vấn đề. Một lần về tát nước chống hạn ở Hà Đông, thấy một nhà báo ăn mặc chải chuốt, Bác Hồ nói: “Nhà báo của nông dân phải biết lao động như nông dân thì viết mới đúng được”⁽¹⁾. Đây là chân lý sáng tạo cũng là bài học tu dưỡng về lẽ sống của nhà báo.

Là những người đi tìm sự thật, nói lên sự thật nên nhà báo phải có phẩm chất dũng cảm. Khi tự mình “bẻ cong” ngòi bút cũng tức là đã tự “bẻ cong” lương tâm mình. Hết lòng yêu cuộc đời mà phanh phui mặt trái, vạch ra cái xấu, cái thấp hèn để mọi người nhìn thấy cùng lên án mà xa lánh, rời bỏ. Đây cũng là cách xây dựng cho cuộc đời thêm tốt đẹp hơn. Như thế mới có thể có những bài viết để đời như trường hợp *Cái đêm hôm ấy... đêm gì* của Phùng Gia Lộc...

Phải có tư tưởng vững, tâm hồn trong sáng, yêu đến tận cùng sự thật và cái đẹp kết hợp với sự nhạy cảm chính trị mới viết được bài báo tác động trực tiếp đến dư luận xã hội. Về vấn đề này, nhà báo thiên tài Hồ Chí Minh có một diễn tả tuyệt vời: “Trí thức như con dao mổ, trong tay thầy thuốc thì chữa bệnh cho người, trong tay kẻ cướp thì hại người. Nên trí thức phải có chính trị”⁽²⁾. Mà nhà báo là lớp người trí thức rất tiêu biểu, do vậy phải luôn ý thức là những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng cầm bút vì mục tiêu chân thiện mỹ, vì sứ mệnh phục vụ nhân dân.

Vấn đề chống xâm lăng văn hóa, chống “diễn biến hòa bình” là mặt trận rất quan trọng, nóng bỏng của báo chí hôm nay. Chúng ta kiên quyết đấu tranh với những sản phẩm độc hại, những hành vi phi văn hóa góp phần bảo vệ, giữ gìn và phát huy những giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc. Ví dụ trong lĩnh vực âm nhạc đương đại cá biệt có tình trạng mượn nhạc đệm (*beat*) nước ngoài làm khuôn nền để tạo ra bài hát mới. Đây là sự vay mượn sống sượng, coi rẻ sự sáng tạo chân chính, đích thực. Tuy rằng, các nhà chuyên môn sẽ có ý kiến nhưng báo chí phải lên tiếng trước, để tập hợp các ý kiến tranh luận làm rõ đúng sai, phê phán, phủ định... Phải cổ vũ khuyến khích sáng tạo

đúng đắn trên tinh thần kế thừa, tiếp thu truyền thống, kết hợp làm mới những giá trị cổ điển nhưng phù hợp với thị hiếu con người thời hiện đại. Muốn vậy nhà báo cần mài sắc hơn nữa tính chính luận, đề phản biện, đề khẳng định... Cho nên phải hiểu sâu vấn đề, hiểu rộng các lĩnh vực liên quan rồi lập luận bằng phân tích, giải thích, tranh biện có lý có tình mới có thể chinh phục được người đọc. Một bài báo hay là một bài chính luận thuyết phục. Một nhà báo giỏi là một nhà chính luận sắc sảo!

Vấn đề “lợi ích nhóm” trong xã hội hôm nay cũng là vấn đề mà báo chí không thể làm ngơ. Hơn ai hết, nhà báo cần phải tinh táo phân biệt rõ ràng giữa lợi ích nhóm chân chính và lợi ích nhóm bất chính, để có thái độ ứng xử phù hợp. Đồng tình, ủng hộ hay đấu tranh, phê phán là tùy thuộc vào bản chất của từng nhóm lợi ích. Thực ra lợi ích nhóm thời nào cũng có, ở đâu cũng có. Bởi, quan tâm đến lợi ích là thuộc tính của con người, là bản năng sinh tồn. Loài vật cô kết thành bầy để săn mồi tốt hơn. Con người cô kết thành nhóm cộng đồng để sống văn minh hơn. Rồi “buôn có bạn bán có phường”... Lợi ích nhóm mà làm tốt cho sự nghiệp chung, cho nhân dân, cho đất nước thì đáng hoan nghênh. Báo chí cần bảo vệ, nêu gương, nhân rộng tạo cơ hội cho nó phát triển.

Ngược lại, những nhóm lợi ích bất chính, không từ một mảnh khước, thủ đoạn nào để làm lợi cho một số ít người mà làm hại cho tập thể, báo chí cần phanh phui, mổ xẻ, lôi ra ánh sáng, loại trừ nó ra khỏi cộng đồng và xã hội. Nhà báo rất cần phải có bản lĩnh vững vàng, tinh táo trước sự mua chuộc tinh vi của những nhóm lợi ích bất chính này,

đừng để tiền tài, lợi ích xô lệch lương tâm, tha hóa nhân cách.

Báo chí phải hướng dư luận hòa nhập với trào lưu giáo dục hiện đại của thế giới, nhất là ở các nước có nền giáo dục tiên tiến với khẩu hiệu “Học để biết, học để sống, học để chung sống, học để làm, học để sáng tạo”, tức là sự cụ thể hóa triết lý học để làm người có ích trong xã hội. Phải góp phần tạo ra được một môi trường giáo dục lành mạnh, lấy việc xây dựng môi trường giáo dục gia đình làm căn bản. Vì mỗi cá nhân từ thưở ấu thơ cho đến lúc trưởng thành đều thấm nhuần các chuẩn mực giá trị văn hoá truyền thống từ gia đình. Gia đình cũng là nơi phát hiện sớm nhất và kịp thời ngăn ngừa những hành vi phi đạo đức, vi phạm pháp luật của các thành viên.

Sống và làm việc trong kỷ nguyên của thông tin và kinh tế tri thức thì làm báo là nghề vất vả nhưng vẻ vang. Chúng ta có tấm gương lớn là Nhà báo vĩ đại Hồ Chí Minh, học theo Người, làm theo Người, mỗi nhà báo sẽ làm tốt hơn nhiệm vụ xây dựng giá trị tinh thần chân, thiện, mỹ cho xã hội hôm nay và mai sau.

Những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng báo chí

Một là, giáo dục tư tưởng chính trị. Đây là nguyên tắc bao trùm, quyết định, cũng là biện pháp cơ bản, vì mấy lẽ. Từ góc nhìn lý thuyết đối thoại thì nhà báo là người làm công tác tuyên truyền đường lối, là cầu nối ý Đảng lòng dân. Họ là một tiếng nói có vị thế trong xã hội. Từ góc độ chủ thể thì có thể ví nhà báo như cái cần ăngten thu phát những tín hiệu đổi thay của cuộc sống. Nhưng không phải ai cũng có một sức đề kháng, một “bộ lọc” hoàn hảo để thu phát những tín hiệu tích cực, lành mạnh nên có người vô tình bị kẻ xấu lợi dụng

mà trở thành cái loa tuyên truyền, gieo rắc những mầm mống tiêu cực. Nhìn từ góc độ tác phẩm thì một bài báo thuyết phục luôn là sự kết tinh của một tâm hồn trong sáng, trách nhiệm xã hội cao, một tình yêu nhân dân, một thái độ đúng đắn, một trí tuệ sáng suốt... Thế nên phải coi việc bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho các phóng viên là việc làm quan trọng, thường xuyên, liên tục. Nhiều sách mới nhất về báo chí của thế giới có lý khi coi ngôi nhà nhân cách của nhà báo thời nay phải được xây dựng trên 4 cột chống vững chãi: Tâm (tình yêu), Tín (trung thực), Tài (kỹ thuật viết), Tầm (thích ứng thời 4.0, xứng tầm với độc giả). Họ vẫn nhấn mạnh chữ “Tâm” đầu tiên, thứ nhất. Là người đi tìm và nói lên sự thật nên nhà báo phải có phẩm chất dũng cảm, bản lĩnh vững vàng, trung thực đến tận cùng kết hợp với sự nhạy cảm chính trị mới có thể viết được bài báo hay tác động tức thời đến dư luận xã hội. Muốn vậy họ phải được trang bị chắc chắn về tư tưởng cách mạng.

Hai là, với tư cách chiến sỹ trên mặt trận tư tưởng, nhà báo cần thấm nhuần sâu sắc việc “nâng cao đạo đức cách mạng” để “quét sạch chủ nghĩa cá nhân” trong nghề nghiệp. “Lợi ích nhóm” không chân chính có gốc rễ là những sự ích kỷ cá nhân đáng ghét mà biểu hiện là lòng tham vật chất, là thích thể hiện, tự huyễn hoặc mình, là “quen biết”, “cánh hẩu”... ở phương Tây, cuối thế kỷ trước xuất hiện quan niệm báo chí có vai trò như “quyền lực thứ tư” (sau lập pháp, hành pháp và tư pháp). Khi bước vào thời 4.0 khủng hoảng (nhất là báo in) thì người ta mới nhận thấy “quyền lực” đích thực của báo chí là độc giả. Nhưng ở ta vẫn thấy một số phóng viên kém tài, thiếu tâm lại cứ tưởng mình “quyền lực” có quyền “hành hạ”, “đe nạt” rồi “vòi vĩnh”

người khác. Chúng ta lại càng thấy tư tưởng Bác Hồ về báo chí đi trước thời đại khi Bác quan niệm đề cao người đọc là nhân dân (viết cho ai), coi trọng mục đích phục vụ dân (viết để làm gì).

Truyền thống nhân ái, yêu người, trọng người, quý người cùng với đạo đức cách mạng của thời đại mới và tư tưởng Hồ Chí Minh quan hệ hữu cơ, thống nhất, hài hòa chuyên hóa, xuyên thấm, nâng đỡ nhau trong cơ thể xã hội. Nhà báo Việt Nam phải triệt để học và làm theo tư tưởng Bác Hồ để là “công bộc” của dân, vì dân mà viết!

Ba là, chú ý việc bồi dưỡng học tập nghiệp vụ thường xuyên cho phóng viên. Nghề làm báo phải suốt đời học hỏi, phải chăm chỉ cần cù như người nông dân bầm lầy ruộng đồng, biết tính nét từng chân ruộng (lão nông tri điền), biết từng giống lúa dây khoai gieo trồng chỗ nào mới hiệu quả cao. Ở vào thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhà báo phải có vốn hiểu biết, vốn sống sâu rộng, vốn ngoại ngữ phong phú, nhất là kỹ năng sử dụng ngôn ngữ tinh vi và cẩn trọng, để có thể phản ánh sự việc chân xác nhất. Người Việt Nam ta rất coi trọng lời ăn tiếng nói. Lời nói cho ta ánh sáng, niềm tin, hướng đi “Lời nói gói vàng”. Nhưng cũng có “Lời nói đọi máu”. Máu là quý giá, thiêng liêng gắn liền với danh dự. “Lời” cũng như “máu” vậy nên “lựa lời mà nói”. Máu còn là sự trả giá. Lời nói có khi dẫn đến đổ máu... Nên ai cũng phải hết sức thận trọng khi cất lời “uốn lưỡi ba lần mới nói”, huống chi là nhà báo. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã bắt vào mạch nguồn dân tộc khi Bác dạy: “Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết”⁽³⁾.

Bốn là, bên cạnh việc đẩy mạnh công khai, minh bạch hóa các

hoạt động của bộ máy công quyền được coi là một trong những giải pháp cơ bản xóa bỏ lợi ích nhóm, là việc siết chặt hơn nữa kỷ cương, luật pháp. Cùng với những quy định của pháp luật, sự tăng cường quản lý, giám sát của các cơ quan chức năng, việc thực hiện “Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo” hay “Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam” phải được thực hiện triệt để, nghiêm túc hơn. Việc thi hành kỷ luật và chế tài xử phạt phải mang tính răn đe cao hơn. Không thể chấp nhận việc số ít cơ quan báo chí dung túng cho sai phạm của phóng viên.

Năm là, nâng cao mức lương cho phóng viên. Nghề báo là một nghề vất vả, nguy hiểm nhưng thu nhập lại chưa tương xứng, trong khi đó lại không có điều kiện làm thêm như nhiều ngành khác. Lương của phóng viên qua tập sự chỉ đủ nuôi sống chính họ. Còn gia đình? Còn tương lai? Rất nên có cơ chế lương ổn định hơn cho nghề đặc thù này!

Văn hóa nhà báo cách mạng hôm nay như một chân lý là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, lấy đó làm điểm tựa, làm kim chỉ nam vì mục đích ấm no, hạnh phúc của nhân dân để viết những “bài hịch” cách mạng. Bác Hồ dạy chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân tức là phục tùng chân lý. Lời dạy ấy còn là nguyên lý, đạo lý. Là nguyên lý vì nhân dân là nền móng của xã hội làm ra của cải vật chất, sáng tạo ra văn hóa. Là đạo lý vì phụng sự nhân dân là đúng với ứng xử văn hóa Việt “ăn quả nhớ người trồng cây”. Nhà báo càng thấm nhuần sâu sắc tư tưởng đề cao người đọc là nhân dân, vì nhân dân mà viết.

Không Tử nói lời không đẹp không đi được xa. Tức rất đề cao cái đẹp cái hay của lời nói. Một bài báo cũng vậy, ngoài đảm bảo cái thật của sự kiện, chi tiết, còn phải hay mới dễ đi vào lòng người. Bác Hồ dạy phải viết cho văn chương. Đó chính là phẩm chất thẩm mỹ của báo chí. Nhà báo cần có lối viết đẹp của văn chương. Phải có cảm hứng và cảm xúc. Phải thấu hiểu đời để thấu cảm người. Phải giàu có vốn từ và đa dạng lối viết, dung dị mà thâm thúy. Hơn mọi ngành nghề khác, nghề báo là nghề đồng hành, hướng về chân - thiện - mỹ! □

Ghi chú

- (1) Nhiều tác giả (2005), *Hồ Chí Minh - Chân dung đời thường*, Nxb. Lao động, H., tr.101
- (2) Nhiều tác giả (1985), *Bác của chúng ta*, Nxb. Quân đội nhân dân, H., tr.118
- (3) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5. Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H., tr.346

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Nhiều tác giả (2010), *Hồ Chí Minh với văn nghệ sĩ, văn nghệ sĩ với Hồ Chí Minh* (10 tập), Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội.
- (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (15 tập) (2011), Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- (3) PGS, TS Phạm Văn Đức, PGS, TS Đặng Hữu Toàn (đồng chủ biên) (2007), *Triết học trong kỷ nguyên toàn cầu*, Nxb. Khoa học xã hội.
- (4) J.Brecher (1993), *Global visions beyond the new world order*, Boston.
- (5) Thomas L.Friedman (2005), *The world is flat: a brief history of the twenty-first century*, <http://www.Thomaslfriedman.com/worldisflat.htm>.

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông - 2021 - số 6 - tr.33-37.

VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ CÁCH MẠNG TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

TS ĐÀO THỊ HOÀN - ThS NGUYỄN THỊ MINH HIỀN

Viện Lịch sử Đảng, - Đại học Thái Nguyên
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận: 15-6-2022 Ngày thẩm định, đánh giá: 26-6-2022 Ngày duyệt đăng: 8-8-2022

Tóm tắt: Báo chí cách mạng có vai trò đặc biệt quan trọng đối với công tác tuyên truyền, tập hợp lực lượng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. V.I.Lênin đã cho rằng: “không có tờ báo chính trị thì không thể có phong trào gọi là chính trị”; “Báo chí là người tuyên truyền, người cổ động, người tổ chức chung, người lãnh đạo chung”⁽¹⁾. Trong Cách mạng Tháng Tám, năm 1945, dưới sự chỉ đạo của Đảng, báo chí cách mạng đã phát huy vai trò trong tuyên truyền, tổ chức, tập hợp sức mạnh toàn dân đứng lên giành độc lập dân tộc.

Từ khóa: Báo chí cách mạng; tuyên truyền; Cách mạng Tháng Tám

1 Vài nét về báo chí cách mạng Việt Nam (1925-1945)

Từ những năm đầu thế kỷ XX, khi còn đang bôn ba ở nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã sử dụng báo chí để tuyên truyền, vận động cách mạng. Người từng tham gia thành lập và làm

chủ bút báo *Le Paria* (Người cùng khổ) tại Pháp. Trong tác phẩm *Đây “công lý” của thực dân Pháp ở Đông Dương* - in tháng 12-1920, Người đã cho rằng “Mãi đến bây giờ, chưa có người An Nam nào được phép xuất bản một tờ báo cả. Tôi gọi báo là một tờ báo về chính trị, về kinh tế hay văn học như ta thấy ở các nước châu Âu và các nước châu Á khác, chứ không phải là một tờ báo do chính quyền thành lập và giao cho bọn tay chân điều khiển, chỉ nói đến chuyện nắng mưa, tán dương những kẻ quyền thế đương thời, kể chuyện vớ vẩn, ca tụng công ơn của nền khai hóa và ru ngủ dân chúng. Báo đầu độc người ta như thế, thì ở Đông Dương cũng có ba hay bốn tờ đấy”⁽²⁾.

Đến năm 1925, Nguyễn Ái Quốc sáng lập tờ báo cách mạng đầu tiên với tên *Thanh niên*. Sau báo *Thanh niên*, Nguyễn Ái Quốc lập ra báo *Kông Nông* để tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước cho công nhân và nông dân; báo *Lính Kách mệnh* (1927) để vận động, giác ngộ binh lính người Việt trong quân đội Pháp không chịu làm công cụ cho kẻ thù đàn áp đồng bào, liên minh với công nông làm cách mạng.

Tháng 4-1927, những người cách mạng Việt Nam hoạt động ở Quảng Châu chuyển vào hoạt động bí mật, Nguyễn Ái Quốc đi Thượng Hải rồi đi Liên Xô. Báo *Thanh niên* vẫn tiếp tục xuất bản, nhưng báo *Kông Nông* và *Lính Kách mệnh* ngừng xuất bản. Trong bài phát biểu tại phiên họp thứ 22, Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản, ngày 1-7-1927, Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Báo chí cộng sản chủ nghĩa có nhiệm vụ làm cho các chiến sĩ của chúng ta hiểu rõ vấn đề thuộc địa, làm thức tỉnh sự đồng tình hưởng ứng của quần chúng lao

động ở các nước thuộc địa, tranh thủ họ tham gia sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản”(3). Người cho rằng: “Làm báo bí mật là công việc rất khó khăn”, “dễ bị nghi ngờ và có thể gặp nguy hiểm”, “thường hay bị địch lùng sục” vì “Báo chí là thứ vũ khí của ta mà địch căm ghét nhất”. “Song nếu biết dựa vào sự sốt sắng của các hội viên, dầu có khó khăn gì cuối cùng vẫn tìm được cách giải quyết”(4).

Tiếp đó, trong năm 1929, đã có 4 tờ báo lần lượt ra đời (Báo *Búa liềm*, Báo *Lao động*, Tạp chí *Công hội đỏ* và Báo *Đỏ*) là cơ quan ngôn luận của các tổ chức cách mạng tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày 1-10-1929, báo *Búa liềm*, cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản Đảng, số I do đồng chí Trịnh Đình Cửu phụ trách; mỗi số 50 bản (số cuối cùng là số 9, ngày 5-2-1930).

Đầu năm 1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua nghị quyết, trong đó nội dung về báo chí viết:

“1. Bỏ những tờ báo do Đông Dương Đảng Cộng sản và An Nam Đảng Cộng sản xuất bản trước đây.

2. Ban Trung ương có thể xuất bản một tạp chí lý luận và ba tờ báo tuyên truyền.

3. Bỏ những tờ báo của các hội quần chúng do Đảng chỉ đạo.

4. Duy trì tất cả những tờ báo do quần chúng chủ trương”(5), về tổ chức báo chí, do Đảng thống nhất, nên báo chí của hệ thống các tổ chức cộng sản trước đây đều ngừng xuất bản, để theo một dòng chỉ

đạo thống nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam. Về tư tưởng và chính trị của báo chí, theo đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày 5-8-1930, Trung ương Đảng cho xuất bản Tạp chí *Đỏ*, đây là tạp chí đầu tiên của Đảng và là Tạp chí đầu tiên trong hệ thống báo chí của Đảng sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Chỉ 10 ngày sau đó, báo *Đấu tranh* được xuất bản, là cơ quan ngôn luận của Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 1931, Trung ương Đảng xuất bản Báo *Cờ vô sản* và Tạp chí *Học tập* (nay là Tạp chí *Cộng sản*).

Ngoài các tờ báo của Trung ương, cấp Xứ có một hệ thống báo chí cách mạng trong các nhà tù, trại giam, được phát triển ở cả Bắc - Trung - Nam. Hệ thống báo chí cách mạng trong tù do các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm tù đầy, họ vừa là chủ bút, tác giả, người biên tập, người xuất bản, phát hành, góp phần tuyên truyền đường lối cách mạng của Đảng, động viên, khích lệ các cán bộ, đảng viên vững vàng trong lao tù, bảo vệ Đảng, bảo vệ lực lượng, góp phần không nhỏ vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám.

Tại các nhà tù, trại giam ở Bắc Kỳ: tiêu biểu có tờ Báo *Suối reo*, tờ báo của chi bộ Đảng nhà tù Sơn La. Báo *Thông Reo*, tờ báo của tù chính trị cộng sản tại Nhà tù Chợ Chu, phát hành khoảng đầu những năm 40 và *Lao tù tạp chí* phát triển trên cơ sở tờ Báo *Lao tù đỏ* của Chi bộ Đảng nhà tù Hỏa Lò (Hà Nội), Báo *Lao tù đỏ* ra đời từ năm 1932, nhằm giáo dục, nâng cao trình độ tư tưởng, chính trị, ý thức tổ chức và kỷ luật cho đảng viên, trao đổi kinh nghiệm và phương pháp vận động quần chúng... Tố cáo chế độ nhà tù, kêu gọi tù nhân đấu tranh. Đấu tranh với những nhận thức lệch lạc trong tù nhân và những

quan điểm sai trái của nhiều đảng viên Quốc dân Đảng. Tuyên truyền, vận động, giác ngộ tù thường và các nhân viên làm việc trong nhà tù⁽⁶⁾. *Lao tù đở* số 1 ra ngày 4-1-1932, một thời gian sau đổi thành *Lao tù tạp chí*, mở rộng nội dung, đối tượng độc giả và ra hằng tuần. Trong những năm 1940-1945, do hoàn cảnh khó khăn, *Lao tù tạp chí* không ra thường xuyên; chủ yếu phát hành vào các dịp lễ, Tết.

Tại các nhà tù, trại giam ở Trung Kỳ xuất hiện nhiều tờ báo, Tiêu biểu là Báo *Chiến thắng* - cơ quan tuyên truyền của Đảng bộ Ninh Thuận và các tỉnh Nam Trung Bộ, từ bên ngoài được chuyển vào nhà lao Phan Rang. Việc tờ báo được chuyển vào trong tù có vai trò rất quan trọng trong cuộc đấu tranh của các chiến sĩ cách mạng ở Nhà lao Phan Rang. Báo *Cờ Nghĩa* của tù chính trị Buôn Mê Thuật, viết tay, xuất hiện trong những năm 1941-1942.

Tại các nhà tù, trại giam ở Nam Kỳ, nhất là nhà tù Côn Đảo đã ra đời nhiều tờ báo cách mạng, do các chi bộ cộng sản trong tù lập ra. Ngoài những tờ báo như: *Người tù đở* (ra đời từ năm 1932, sau đổi thành *Người tù nhân rồi Tiến lên*), Tạp chí *Ý kiến chung* của chi bộ Đảng nhà tù Côn Đảo ra đời trong giai đoạn 1935-1937, tờ báo *Độc lập* của chi bộ đặc biệt nhà tù Côn Đảo được phát hành năm 1945. Sau khi giành quyền làm chủ Côn Đảo, Hội đồng Liên hiệp quốc dân Côn Đảo được tổ chức, chi bộ đặc biệt xuất bản báo *Độc lập* để tuyên truyền phổ biến đường lối của Đảng, chính sách của Việt Minh. Tờ báo do đồng chí Nguyễn Công Khương (tức Lê Văn Lương) trực tiếp chỉ đạo, Ban Biên tập có các đồng chí Nguyễn Xuân Hoàng, Trịnh Đình Trọng, Nguyễn Văn Vịnh, Nguyễn Mạnh

Hoan... Báo được in trên giấy học trò khổ nhỏ và in được khoảng 20 bản.

2 Báo chí cách mạng góp phần vào thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Báo chí cách mạng tuyên truyền những luận điểm của Nguyễn Ái Quốc về cách mạng Việt Nam thể hiện trong đường lối chính trị của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và Đảng Cộng sản dưới hình thức nghiên cứu lý luận, lịch sử hoặc văn học, nghệ thuật, tin tức thời sự, công khai trực tiếp hay kín đáo, gián tiếp. Từ khi Đảng ra đời, báo chí cách mạng đều đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Trung ương Đảng hoặc các cấp ủy địa phương, do một, hai ủy viên Trung ương hay Xứ ủy, Tỉnh ủy trực tiếp chỉ đạo biên tập hoặc thông qua một số cán bộ do Đảng chỉ định để bảo đảm cho quan điểm của Đảng được thấu suốt, không để cho một cá nhân, một nhóm nhỏ nào có ý đồ lợi dụng báo chí phục vụ cho lợi ích riêng.

Trong các cao trào đấu tranh cách mạng từ năm 1930 đến năm 1939, báo chí đóng vai trò quan trọng, phát động cao trào cách mạng chống thực dân, phong kiến, đỉnh điểm là cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh 1930-1931. Trong những năm 1936-1939, tình hình quốc tế có nhiều chuyển biến, mặt trận nhân dân chống phát xít được hình thành ở nhiều nước. Ở Việt Nam, Đảng chủ trương đưa báo chí ra xuất bản công khai. Nhiều tờ báo viết bằng tiếng Pháp được xuất bản ở Hà Nội và Sài Gòn, nổi bật có tờ *Dân chúng*, cơ quan ngôn luận của Trung ương Đảng. Báo chí phục vụ tích cực cho công tác xây dựng Đảng, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối cách mạng của

Đảng, kiên quyết chống đế quốc, phong kiến, chống chủ nghĩa cải lương của giai cấp tư sản và chủ nghĩa dân tộc tư sản của Việt Nam Quốc dân Đảng, chuẩn bị điều kiện để đón thời cơ đưa cách mạng tiến lên một cao trào mới.

Kể từ tháng 6-1936, báo chí cách mạng xuất bản công khai, nhận sứ mệnh lịch sử mới mà Đảng trao cho: ra sức tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin và Nghị quyết Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản cũng như tình hình thế giới đương thời đối với việc thành lập Mặt trận Dân chủ chống phát xít, tuyên truyền cho sự chuyển hướng chiến lược của Đảng, vận động thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương, đòi tự do dân chủ, cải thiện đời sống và hòa bình, tự do báo chí, chống phản động thuộc địa chủ nghĩa phát xít, chống chủ nghĩa tởrốtkit, chủ nghĩa cải lương và mọi tư tưởng, lý luận phản động khác để đẩy tới một cao trào cách mạng mới.

Cuối năm 1939, Trung ương Đảng chỉ rõ, điều cốt yếu là phải ra báo bí mật để trang bị vũ trang tư tưởng cho toàn Đảng và nhân dân. Đảng đánh giá cao vai trò của báo chí trên mặt trận tư tưởng vì: Không đánh tan sức mạnh tuyên truyền phản động của bọn tay sai đế quốc Pháp, bọn Pháp Việt đê huề, bọn quốc gia cải lương, bọn thân Nhật, không gỡ mặt nạ bọn tởrốtkit bọn khoác áo thầy tu làm đày tớ cho đế quốc trong dân chúng, thì phong trào phản đế không phát triển được.

Ngày 28-1-1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam, thành lập Mặt trận Việt Minh, đồng thời sáng lập ra Báo *Việt Nam độc lập* (ngày 1-8-1941).

Tiếp đến, một loạt các báo được ra đời, trong đó có tờ *Cứu quốc* (ngày 25-1-1942) và *Cờ Giải phóng* (tháng 10-1942) là hai tờ báo có cống hiến lớn nhất trong công tác tuyên truyền cách mạng, góp phần quan trọng vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Giai đoạn 1941-1945, số lượng các tờ báo không nhiều bằng giai đoạn 1936-1939, nhưng chất lượng bài tốt, nội dung phong phú và hình thức trình bày đẹp hơn. Cơ sở in báo ở nhiều nơi, nếu bị lộ chỗ này thì có địa điểm khác thay thế, đảm bảo việc biên tập, in, phát hành, chỉ di chuyển khi cần thiết chứ không bị dập tắt. Sự phát triển phong phú của báo chí dưới sự lãnh đạo của Đảng đã tạo ảnh hưởng rộng rãi của Đảng với quần chúng nhân dân, tăng cường vị thế của Đảng trong đấu tranh vận động cách mạng, góp phần tạo nên thành công của Đảng trong sự nghiệp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Trước khi HNTU 8 diễn ra, tháng 5-1941, Đảng chỉ đạo hệ thống báo chí hoạt động nửa bí mật, nửa công khai. Tuyên truyền đường lối, chủ trương xây dựng Mặt trận Việt Minh, tập hợp lực lượng tiến tới Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân. Tại Hà Nội, xuất hiện các tờ báo công khai in khuôn chì (typo) như *Tiếng nói của chúng ta*; *Tin tức*; *Lao động*; *Đời nay*; *Bạn trẻ*. Tại miền Trung, chủ yếu là Thừa Thiên - Huế và Nghệ An có các tờ báo: *Hồn trẻ*; *Giết giặc*; *Quyết chiến*; *Tiếng dân*; *Vì nước* và nhiều báo khác ở Nam Bộ.

Ngày 21-8-1941, số báo *Việt Nam độc lập*, khổ báo 20x30 cm, in litô. Mỗi kỳ 1.000 bản, sau đó chép tay thành truyền đơn gửi về tổ chức đoàn thể Việt Minh trong cả nước. Tờ báo *Dân mới*, cơ quan

tuyên truyền của Mặt trận Việt Minh liên tỉnh Thanh - Nghệ - Tĩnh phát hành mỗi kỳ 5.000 bản, trở thành ngọn cờ chỉ đạo xây dựng tổ chức đoàn thể cách mạng, tập hợp lực lượng nòng cốt trong công nhân, nông dân, học sinh, trí thức, binh sĩ được giác ngộ ở Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, sau đó lan rộng vào Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế.

Báo *Cờ Giải Phóng* và *Cứu Quốc* (1942-1945) là hai tờ báo có nhiều cống hiến nhất vào việc tuyên truyền tổ chức lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đặc điểm chung của những tờ báo này là đều đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu và mang tính định hướng dư luận. Một số tờ báo đã bắt đầu đi sâu phân tích tình hình trong nước và quốc tế, kêu gọi nhân dân nhìn nhận lại kẻ thù chính của dân tộc.

Báo *Cờ Giải phóng* với danh nghĩa là cơ quan truyền truyền cổ động Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương. Đến khi Trung ương quyết định Đảng vào hoạt động bí mật, ra tuyên bố tự giải tán, tờ *Sự thật* số 1, ra ngày 5-12-1945 đã thay thế báo *Cờ Giải phóng*.

Trong số các tờ báo thuộc dòng báo chí cách mạng, hai tờ báo ra được nhiều số nhất đều do Nguyễn Ái Quốc sáng lập: Thanh niên, trên 200 số và *Việt Nam độc lập* 126 số. Tờ báo đi tiên phong trong phong trào đòi tự do báo chí là *Dân chúng*, cơ quan ngôn luận Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương (ngày 22-7-1938). Tờ báo có số lượng in lớn nhất là *Dân chúng*, số Xuân 1939 in tới 15.000 bản.

Đặc điểm nổi bật của báo chí trong Cách mạng Tháng Tám là tính định hướng và chỉ đạo cách mạng rất cụ thể. Lãnh đạo cơ quan

báo chí - những cán bộ chủ chốt của Trung ương Đảng, Xứ ủy, Tỉnh ủy, tiêu biểu như: Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Trường-Chinh, Xuân Thủy, Hoàng Tùng, Nguyễn Chí Thanh, Hải Triều, Trần Hữu Dực, Hồ Tùng Mậu, Huỳnh Thúc Kháng, Hồ Mỹ Xuyên, Nguyễn Xuân Linh, Trần Văn Quang, Tôn Quang Phiệt, Nguyễn Duy Trinh, Nguyễn Chí Diểu... đều trực tiếp viết bài. Đồng thời, các tổ chức đoàn thể ở hầu hết các địa phương đều xuất bản báo bí mật, để tuyên truyền chủ trương của Đảng từ Trung ương đến địa phương.

Sau đảo chính của phát xít Nhật ở Đông Dương hát cảng Pháp, ngày 9-3-1945, thời cơ làm cách mạng giành chính quyền xuất hiện, hệ thống báo chí cách mạng từ Trung ương đến địa phương gần như chuyển đề tài tuyên truyền về xây dựng tổ chức Mặt trận Việt Minh sang tuyên truyền, vận động Tổng khởi nghĩa trên phạm vi toàn quốc với khẩu hiệu: “Đánh Pháp, đuổi Nhật, giành chính quyền”. Nội dung nhật lệnh khởi nghĩa của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc trước ngày 15-8-1945 đã được đăng trên các báo: *Cứu quốc; Cờ giải phóng; Dân mới; Kháng địch...* Hình thức phát hành là “chép tay”, “thông báo miệng”, “chòi phát thanh” đã góp phần nhân bản hàng triệu bài báo có tính chỉ đạo hành động cách mạng trong cả nước. Đây là phương thức phát hành độc đáo, sinh động, hiệu quả nhất trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 của báo chí cách mạng Việt Nam.

Từ năm 1930 đến năm 1945, báo chí cách mạng đã tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chủ trương của Tổng bộ Việt Minh, tuyên truyền, giáo dục quần chúng tinh thần đấu tranh vì độc lập dân

tộc, thể hiện rõ tính chiến đấu của Đảng. Báo chí cách mạng giai đoạn này là vũ khí đấu tranh hiệu quả của Đảng. Dưới sự tổ chức, lãnh đạo của các chi bộ Đảng, báo chí cách mạng, trong đó có báo chí trong các nhà tù, trại giam đế quốc, đóng vai trò quan trọng trong cuộc đấu tranh của những người cộng sản; góp phần tuyên truyền đường lối cách mạng của Đảng, giữ vững tinh thần cho các chiến sĩ bị giam giữ, tù đày, góp phần xây dựng lực lượng cách mạng, xây dựng tổ chức Đảng và đào tạo đội ngũ cán bộ; là phương tiện để tổ chức đảng lãnh đạo các cuộc đấu tranh với những mục tiêu và phương pháp khác nhau; là vũ khí sắc bén trên mặt trận đấu tranh tư tưởng, chống những luận điệu phản động, bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, bảo vệ Đảng; là nhân tố góp phần phát triển phong trào cách mạng.

Kể từ khi báo *Thanh niên* do Nguyễn Ái Quốc sáng lập, từ nước ngoài đưa về trong nước, đến tháng 8-1945, hệ thống báo chí từ Trung ương đến cơ sở đã tham gia tất cả các mặt trận, khi bị lùng bắt vì không hợp pháp, xuất bản công khai nửa hợp pháp và hợp pháp, cuối cùng, báo chí cách mạng đã giành được thắng lợi rực rỡ. Báo chí cách mạng làm nhiệm vụ tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, thực tiễn đấu tranh của các dân tộc bị áp bức trong đó có Việt Nam; tuyên truyền cho mục đích cuối cùng là xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam, vạch rõ đó là quy luật phát triển tất yếu của xã hội Việt Nam.

Báo chí cổ động thực hiện các khẩu hiệu hành động trong từng thời kỳ lịch sử cụ thể, đoàn kết toàn dân, bênh vực quyền lợi hằng ngày cho nhân dân, trước hết là công-nông, đồng thời chú ý đến quyền

lợi chính đáng của các tầng lớp khác trong xã hội; tuyên truyền về các quyền tự do dân chủ...; phục vụ cho nhiệm vụ xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị và tổ chức, đấu tranh cho Đảng thống nhất và tập trung, chống tư tưởng địa phương, cục bộ, vô tổ chức, biệt phái, đề cao tự phê bình và phê bình, nâng cao trình độ lý luận Mác-Lênin, liên hệ chặt chẽ với quần chúng; xây dựng các đoàn thể quần chúng cho phù hợp với tình hình chính trị từng thời kỳ, mang tính giai cấp và tính quần chúng đông đảo; coi trọng Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế, tranh thủ xây dựng lực lượng.

Báo chí cách mạng Việt Nam giai đoạn 1930-1945 đã hình thành và phát triển thành một hệ thống báo chí từ Trung ương đến cơ sở, trở thành công cụ tuyên truyền hữu hiệu, kịp thời đưa đường lối, chủ trương của Đảng, Mặt trận Việt Minh đến toàn thể nhân dân, góp phần vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945□

Ghi chú

- (1) *Lịch sử Báo chí cách mạng Việt Nam (1925-2010)*, Nxb CTQG, H, 2013, tr.46-47
- (2), (3) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T.1, tr.428, 300
- (4) *Sđd*, T.3, tr.484
- (5) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T.2, tr.12-13
- (6) Xem Sở Văn hóa Thông tin Hà Nội - Viện Lịch sử Đảng: *Đấu tranh của các chiến sỹ yêu nước và cách mạng tại nhà tù Hỏa Lò (1899-1954)*, Nxb CTQG, H, 1994.

Nguồn: Tạp chí Lịch sử Đảng - 2022 - số 381(T8) - tr.25-30.

BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ: THỜI CƠ, THÁCH THỨC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TS NGUYỄN THỊ OANH - NGUYỄN GIAO LINH

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật

Ngày nhận: 10/5/2021 Ngày phản biện: 12/5/2021 Ngày duyệt đăng: 15/5/2021

Tóm tắt: Ngày nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển như vũ bão; công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của nước ta ngày càng sâu rộng; chuyển đổi số diễn ra ở tất cả các ngành, các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực báo chí. Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, để giữ vai trò nòng cốt và tiên phong trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, báo chí cần có những thay đổi căn bản, từ sáng tạo nội dung, mô hình tòa soạn, phát triển nguồn nhân lực đến tầm nhìn, tính chiến lược, tư duy và phương thức lãnh đạo, quản lý.

Từ khóa: báo chí cách mạng Việt Nam; chuyển đổi số; nhà báo

1 Tác động của chuyển đổi số đến nền báo chí cách mạng Việt Nam hiện nay

“Chuyển đổi số” (Digital Transformation) được hiểu là quá trình áp dụng tích hợp những công nghệ mới như: dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud Computing), trí tuệ

nhân tạo (AI)... vào tất cả các lĩnh vực của một doanh nghiệp, nhằm thay đổi phương thức điều hành, lãnh đạo, quy trình làm việc, nền văn hóa của doanh nghiệp đó. Không chỉ có vai trò quan trọng đối với các doanh nghiệp, chuyên đổi số còn đóng vai trò quan trọng trong các lĩnh vực khác của xã hội như: chính phủ, truyền thông đại chúng, y học, khoa học..., trong đó có báo chí.

Điều dễ thấy nhất là công nghệ đã giúp báo chí tiếp cận trực tiếp, nhanh hơn, rộng hơn với công chúng; giúp nhà báo thuận lợi hơn trong việc thu thập, kiểm chứng thông tin, tạo ra các tác phẩm để gửi tới tòa soạn... Với sự hỗ trợ của công nghệ, quy trình tổ chức sản xuất, xuất bản các sản phẩm báo chí nhanh hơn nhiều so với phương thức hoạt động của báo chí truyền thống.

Với sự tích hợp và giao thoa của các thành tựu công nghệ kỹ thuật số, chuyên đổi số đang tạo ra một thời đại thông tin tăng tốc, một “xã hội thông tin” mà trong đó thông tin sẽ trở thành yếu tố trung tâm quyết định sự biến đổi về phương thức sản xuất dẫn đến yêu cầu mới về sự phát triển của lực lượng sản xuất trên toàn thế giới. Do đó, báo chí có điều kiện thuận lợi để dễ dàng tiếp cận với một lượng thông tin lớn, đa chiều, đồng thời có cái nhìn toàn diện hơn đối với từng vấn đề.

Mặt khác, trong bối cảnh chuyên đổi số, với sự hỗ trợ của công nghệ, đội ngũ phóng viên báo chí được thỏa sức sáng tạo để tạo ra những sản phẩm báo chí mới, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, hấp dẫn với độc giả. Đó là những sản phẩm báo chí multimedia (đa phương tiện) với sự kết hợp của chữ viết, hình ảnh, video, ảnh động, file âm thanh...; các yếu tố đồ họa được thiết kế theo phương

thức hoàn toàn mới, như: infographics, mega story, e-magazine, long-form... tạo nên “những món ăn tinh thần” mới mẻ, ấn tượng, khác với những bài báo chỉ gồm chữ viết và hình ảnh minh họa đơn thuần.

Đặc biệt, chuyên đổi số còn mang lại cho các độc giả (khách hàng) những trải nghiệm mới lạ khi tiếp cận với các tác phẩm báo chí. Ở Việt Nam, báo điện tử *Dân trí* là cơ quan báo chí tiên phong trong việc tích hợp thêm phiên bản báo nói, cho phép độc giả nghe nội dung của các bài viết thay vì chỉ đọc chữ như trước đây. Để phù hợp với sở thích và vùng miền mình đang sinh sống, độc giả có thể tùy chọn giọng đọc là nam hoặc nữ, giọng nói miền Nam hoặc miền Bắc để nghe rõ và chính xác hơn nội dung của bài báo⁽¹⁾.

Tuy nhiên, bên cạnh tác động tích cực, chuyên đổi số cũng đặt ra những thách thức đối với sự phát triển của báo chí. Đó là:

Sự phát triển mạnh mẽ của internet và truyền thông đa phương tiện, sự tác động ngày càng sâu rộng của mạng xã hội, xu hướng hội tụ công nghệ và sự suy giảm vai trò của báo in trên thế giới trong thời gian qua đã ảnh hưởng trực tiếp, nhiều mặt và ngày càng phức tạp đến hoạt động báo chí nước ta.

Hiện nay, báo chí không còn là kênh truyền thông độc tôn như trước đây khi mà mạng xã hội với những ưu thế áp đảo về sức lan tỏa và tính tương tác đang chiếm được cảm tình của cộng đồng. Tuy nhiên, vấn đề bảo đảm an ninh mạng, nạn tin giả, tin tức “giật gân”, “giật tít”, tin tức không được kiểm định tràn lan trên mạng xã hội... đã ảnh hưởng không nhỏ đến thông tin của báo chí chính thống. Đây cũng là khởi nguồn của những vấn đề tiêu cực như: cung cấp thông tin

sai sự thật, thông tin không được kiểm định, thông tin thiếu lành mạnh như bạo lực, khiêu dâm, đồi trụy... đang ngày càng trở nên phổ biến. Nghiêm trọng hơn là việc các thế lực thù địch đang lợi dụng triệt để mạng xã hội để làm công cụ thúc đẩy mạnh mẽ “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa nhằm chống phá Đảng, Nhà nước.

Mặt khác, những thông tin trên báo chí được sản xuất theo quy trình cũ sẽ bị “chậm chân” hơn so với các thông tin được cập nhật trên internet, mạng xã hội, blog... Truyền thông xã hội không chỉ làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của công chúng đối với báo chí truyền thống, mà còn đang xâm lấn, thay thế chức năng thông tin của báo chí, làm lu mờ vị trí, vai trò của nhà báo.

“Báo hóa” tạp chí điện tử là cụm từ được nhắc tới nhiều trong thời gian gần đây. Về bản chất, “báo hóa” tạp chí điện tử là tình trạng một số tạp chí điện tử không thực hiện đúng nội dung, tôn chỉ mục đích của mình, lách luật để “báo hóa”, biến tạp chí thành báo. Đây là một trong những vấn đề gây nhức nhối trong công tác quản lý báo chí, truyền thông. Nói về vấn đề này, nguyên Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại, Bộ Thông tin và Truyền thông - Lê Nghiêm nhận định, tạp chí điện tử là sản phẩm báo chí đăng tin bài có tính chất chuyên ngành, nhưng hiện nay có nhiều tạp chí không tập trung vào “sở trường” này của mình mà mãi chạy theo hoạt động như báo điện tử - “sở đoản”, nên rất dễ xảy ra sai sót. Việc sai sót về thông tin, đưa tin sai, tin giả sẽ gây độc hại cho xã hội⁽²⁾.

Bên cạnh đó, chuyển đổi số cũng đặt ra yêu cầu cao về năng lực, trình độ đối với đội ngũ phóng viên, biên tập viên. Hiện nay, ở

nhieu tòa soạn, đội ngũ phóng viên, biên tập viên còn thiếu tính chuyên nghiệp, yếu về ngoại ngữ, hạn chế về trình độ pháp luật...; thiếu đội ngũ nhân sự có thể mạnh về công nghệ thông tin để tổ chức tòa soạn đa phương tiện. Theo GS.TS. Đinh Xuân Dũng - Nguyên Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương; “Thách thức lớn nhất của chuyển đổi số nằm ở yếu tố con người, mà trước hết là những nhà báo bản lĩnh, dũng cảm, tinh táo, tâm huyết và luôn luôn trực tiếp có mặt ở những nơi đầu sóng ngọn gió của cuộc sống để thấu hiểu nó, để khám phá sự thật và truyền lại cho người đọc của mình. Những nhà báo như vậy vẫn là nhu cầu, mong mỏi cao nhất của tất cả các cơ quan báo chí trong thời kỳ chuyển đổi số đầy khắt khe hôm nay và mai sau trên đất nước ta”⁽³⁾.

Ngoài ra, chuyển đổi số cũng đặt ra thách thức không nhỏ đối với cơ sở hạ tầng - kỹ thuật và công nghệ cũng như nguồn lực quản lý báo chí ở nước ta hiện nay. Chuyển đổi số gắn liền công nghệ kỹ thuật số, trong đó công nghệ thông tin là cầu nối, có ảnh hưởng trực tiếp và quyết định đến việc thực hiện thành công các hoạt động báo chí - truyền thông hiện đại. Do vậy, thách thức về thể chế, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng hạ tầng đồng bộ gắn liền với phát triển và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin là những thách thức to lớn đối với nền báo chí nước ta hiện nay.

Trước những vấn đề mới nảy sinh trong bối cảnh chuyển đổi số, đòi hỏi báo chí phải có sự đổi mới toàn diện để phản ánh các vấn đề một cách đúng đắn, có giá trị định hướng dư luận và đặc biệt là phải kịp thời, đúng lúc, không để rơi vào thế bị động. “Tiếng nói của báo

chí” phải trở thành chủ đạo, có sức thuyết phục cao, đủ sức đẩy lùi những quan điểm, luận điệu sai trái, lệch lạc, phản động, cơ hội, vô trách nhiệm đã và đang phát tán, tương tác trên internet, mạng xã hội... Từ đó, báo chí mới có thể là người bạn đồng hành, góp phần định hướng hành vi đúng đắn của con người trong bối cảnh hiện nay.

2 Định hướng phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số

Tính đến ngày 31/12/2020, cả nước có 779 cơ quan báo chí, trong đó có 142 báo (Trung ương: 68 báo, địa phương: 74 báo, 112 báo có hoạt động báo điện tử); 612 tạp chí (Trung ương: 520 tạp chí, địa phương: 92 tạp chí, 98 tạp chí có hoạt động tạp chí điện tử); 25 cơ quan báo chí điện tử độc lập (9 báo điện tử và 16 tạp chí điện tử)⁽⁴⁾.

Trước những cơ hội và thách thức do chuyển đổi số mang lại, các cơ quan báo chí ở nước ta cần thay đổi để khẳng định vị trí, vai trò của mình, quyết tâm trở thành một tòa soạn đa phương tiện trong thời đại số. Thay đổi để lớn mạnh và trưởng thành, phù hợp với xu thế của thời đại, song vẫn phải “giữ lửa” của báo chí cách mạng, đó là mục tiêu bền vững mà các tòa soạn báo hiện nay đang hướng tới. Để làm được điều đó, báo chí cách mạng Việt Nam cần tập trung vào những định hướng sau;

Một là, chú trọng chất lượng thông tin, đổi mới hình thức trình bày

Trong bối cảnh cạnh tranh quyết liệt với mạng xã hội như hiện nay, báo chí khó có thể cạnh tranh với mạng xã hội về tốc độ, nhưng có thể vượt trội về tính pháp lý, độ tin cậy và chính xác của thông

tin. Báo chí cần khẳng định và đề cao hơn nữa bản chất cốt lõi nghề nghiệp của mình, đó là: đưa tin chính xác, trung thực, tạo ra cơ chế trong bảo vệ tác quyền. Bản thân nhà báo cũng cần phải có những yếu tố quan trọng của người làm báo, đó là phải có bản lĩnh, đạo đức, lương tâm, có tinh thần đấu tranh và năng lực nghề nghiệp.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, báo chí không chỉ phải bảo đảm chất lượng thông tin tuyên truyền theo đúng định hướng chính trị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chặt chẽ về lý luận, khoa học và bám sát thực tiễn, mà còn là cầu nối, là kênh phản biện xã hội, tạo ra dòng chảy liền mạch trong xã hội, gắn kết về thông tin giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân; đồng thời, mở ra hướng phát triển kinh tế truyền thông, liên kết giữa doanh nghiệp với công chúng.

Đặc biệt, hiện nay, các thế lực thù địch đang lợi dụng triệt để mạng xã hội nhằm xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, vì vậy, hơn lúc nào hết, báo chí phải thực hiện quyết liệt công tác tổ chức thông tin báo chí liên quan đến các vụ việc nhạy cảm, phức tạp, các thông tin độc hại trên không gian mạng. Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới* nêu rõ; “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch... Đó là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, *trong đó các cơ quan báo chí tuyên truyền các cấp là nòng cốt*, là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội

các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu”⁽⁵⁾.

Bên cạnh đó, đề thu hút độc giả, cần quan tâm đến tính thẩm mỹ của hình thức sản phẩm báo chí. Khi nội dung bảo đảm chất lượng và hình thức phù hợp sẽ tăng hiệu ứng truyền thông.

Hai là, đổi mới tư duy và năng lực quản trị, quản lý báo chí

Để báo chí hoàn thành chức năng của mình trong bối cảnh chuyển đổi số, trước hết, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí cần có sự nhanh nhạy, bản lĩnh và trình độ, am hiểu công nghệ để chỉ đạo báo chí vào cuộc một cách kịp thời, chuẩn xác, nhất là đối với những vấn đề bức xúc, nhạy cảm hoặc những quyết định lớn, quan trọng của đất nước; có tư duy, tầm nhìn chiến lược, am hiểu thực tiễn, dựa trên kết quả nghiên cứu để dự báo tình hình một cách khoa học, linh hoạt, sáng tạo. Đặc biệt, yêu cầu của quản trị nói chung và quản trị trong lĩnh vực báo chí nói riêng là phải thực hiện “quản trị sự thay đổi” nhằm phát hiện và thúc đẩy quá trình thay đổi của đơn vị phù hợp với những biến động của môi trường. Ngoài ra, cần tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với báo chí. Trước những thách thức đặt ra từ quá trình chuyển đổi số, toàn cầu hóa, mặt trái của kinh tế thị trường..., trong thời gian qua, vi phạm trong hoạt động báo chí vẫn có chiều hướng gia tăng. Phổ biến là việc một số phóng viên, cơ quan báo chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp, không tuân thủ tôn chỉ, mục đích hoạt động. Vì vậy, đòi hỏi phải có những biện pháp quyết liệt từ phía cơ quan chức năng cũng như sự vào cuộc mạnh mẽ của chính các cơ quan báo chí và người làm báo.

Ngày 14/7/2020, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có Công văn số 2595/BTTTT-CBC về việc phối hợp triển khai quy hoạch báo chí gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh ủy, thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan chủ quản báo chí, trong đó nêu rõ: “Đề nghị các cơ quan chủ quản báo chí nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Báo chí, kiểm tra, rà soát, chỉ đạo sâu sát, bảo đảm các cơ quan báo chí thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích từ quá trình tác nghiệp của phóng viên cho đến nội dung tin, bài được đăng tải trên các sản phẩm báo chí”.

Ba là, đổi mới cơ cấu tổ chức, quy trình hoạt động của các cơ quan báo chí

Trong xu thế hội tụ công nghệ và dịch vụ hiện nay, xu hướng hoạt động chung của các cơ quan báo chí là chuyển dần sang mô hình cơ quan truyền thông đa phương tiện, triển khai nhiều loại hình báo chí, cung cấp nhiều dịch vụ liên quan đến truyền thông, đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao và đa dạng của công chúng.

Đặc biệt, các cơ quan báo chí phải đổi mới theo xu hướng “báo chí công nghệ”, áp dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong quá trình tác nghiệp tin tức của nhà báo như: thu thập và phân tích dữ liệu, viết và xuất bản tin tức trong thời đại công nghệ số... Báo chí cần tận dụng quá trình số hóa để có những sản phẩm báo chí chất lượng, với độ tin cậy cao, đem đến những tiện ích tốt nhất cho độc giả trong việc tiếp cận, sử dụng thông tin, từ đó giúp báo chí lan tỏa ý nghĩa, từng bước chiếm thế thượng phong trên không gian thực và không

gian mạng, trở thành dòng thông tin chủ lưu quan trọng nhất trong đời sống xã hội.

Bốn là, đào tạo đội ngũ nhà báo “vừa hồng, vừa chuyên”, “mắt sáng, lòng trong, bút sắc”, luôn giữ vững tôn chỉ, mục đích trong quá trình tác nghiệp

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định vai trò quan trọng của báo chí trong sự nghiệp cách mạng. Đối với người làm báo, Người luôn tin tưởng và giao trọng trách: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng...⁽⁶⁾. Trong cuộc đời 60 năm viết báo và làm báo của mình, nhà báo kiệt xuất Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã tạo dựng nên một phong cách, một tấm gương đạo đức sáng ngời cho những người chiến sĩ cầm bút đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, định hình nên những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho người làm báo Việt Nam. Có thể nói, đạo đức nghề báo là một trong những nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh với giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc.

Trong bối cảnh hiện nay, hơn lúc nào hết, nhà báo phải thể hiện bản lĩnh, trí tuệ và lương tâm nghề nghiệp của mình để thấu hiểu, khám phá sự thật và truyền tải thông điệp tới người đọc. Các phóng viên, biên tập viên phải không ngừng rèn luyện chuyên môn, bút lực, đạo đức nghề nghiệp, đổi mới tư duy, phương pháp, cách thức hoạt động, nỗ lực sáng tạo cũng như trang bị cho mình kiến thức, kỹ năng công nghệ để có thể tác nghiệp báo chí đa phương tiện, bảo đảm vừa

chuyên sâu, vừa đa năng, xử lý thông tin theo hướng tức thời, mọi nơi, mọi lúc, hướng tới việc tạo ra những tác phẩm có chất lượng tốt, hấp dẫn, định hướng dư luận đúng đắn, kịp thời, góp phần thực hiện sứ mệnh cao cả của báo chí.

Đánh giá về sự thích ứng của báo chí Việt Nam trước sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, ông Hồ Quang Lợi - Phó Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam cho rằng, một nhà báo không chỉ cần thành thạo kỹ năng viết tin, viết bài, chụp ảnh mà còn phải biết quay video clip về cùng một sự kiện, bảo đảm sản phẩm của mình có thể được sử dụng cho cả báo in, báo điện tử, báo hình và phát thanh. Hiện nay, phương tiện tác nghiệp không còn là cuốn sổ với cây bút hay máy tính xách tay. Thay vào đó, nhiều khi, nhà báo cần phải biết sử dụng chiếc điện thoại thông minh như một “tòa soạn thu nhỏ”⁽⁷⁾.

Năm là, tăng cường đổi mới về cơ sở vật chất, nền tảng hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động báo chí

Gần đây, người trong giới báo chí thường nhắc đến nhận định: “nội dung là vua, công nghệ là nữ hoàng”. Rõ ràng, chính những người làm báo đã nhận thấy rõ những thách thức đặt ra cho nghề báo trong thời kỳ công nghệ phát triển mạnh mẽ như hiện nay. Vì vậy, họ đang cố gắng thích ứng để không bị tụt hậu, tìm giải pháp để vươn lên.

Muốn vậy, cần tập trung vào phát triển hạ tầng về trang thiết bị, đặc biệt là các giải pháp thông minh hoặc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong báo chí. Trong đó, đặc biệt chú trọng hạ tầng cơ sở cho các ngành sản xuất nội dung và các sản phẩm báo chí đặc thù.

Tóm lại, bối cảnh chuyển đổi số, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ truyền thông và mạng xã hội vừa đem đến những cơ hội, vừa đặt ra không ít thách thức đối với nền báo chí nước ta. Muốn tranh thủ cơ hội và thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức để làm tốt vai trò “là những chiến sĩ cách mạng tiên phong, kiên trung trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng, dân tộc”, báo chí cần có những định hướng phát triển đồng bộ, toàn diện để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới□

Ghi chú

- (1) Đặng Thu Hương: “Đào tạo báo chí và truyền thông trong bối cảnh công nghệ 4.0”, <http://hnb.bacninh.gov.vn/news/-/details/7423099/-ao-tao-bao-chi-va-truyen-thong-trong-boi-can-ong-nghe-4-0>
- (2) <http://www.mic.vn/Pages/TinTuc/139987/Quy-ly-xu-ly-phan-ly-chinh-tinh-trang-bao--hoa-tap-chi.html>
- (3) GS.TS. Đinh Xuân Dũng: “Yêu cầu đặt ra đối với báo chí trong bối cảnh chuyển đổi số, Tạp chí *Cộng sản điện tử* số ra ngày 10/3/2021
- (4) <https://tuoitre.vn/bao-chi-giam-ca-so-luong-lan-doanh-thu-2020-231100236058.htm>
- (5) Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*
- (6) Hồ Chí Minh; *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.13, tr.466
- (7) Xuân Minh: “Báo chí trước thách thức của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0”, Báo điện tử *Đảng Cộng sản Việt Nam*, ngày 21/6/2020

Nguồn: Tạp chí Nhịp cầu Tri thức - 2021 - số 5+6 - tr.13-17.

PHẦN II
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
VỀ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ NGHIỆP
XÂY DỰNG NỀN BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

PGS, TS DOÃN THỊ CHÍN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Ngày nhận bài: 30/5/2021 Ngày biên tập: 31/5/2021 Ngày duyệt đăng: 11/6/2021

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặt nền móng xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam. Người đã để lại một di sản báo chí vô giá với những giá trị to lớn về nội dung, tư tưởng; xây dựng nền báo chí cách mạng ngày càng phát triển, góp phần vào thắng lợi chung của cách mạng Việt Nam. Trong giai đoạn hiện nay, việc quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền báo chí cách mạng có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

Từ khóa: Báo chí cách mạng; Chủ tịch Hồ Chí Minh; tư tưởng; xây dựng.

Abstract: President Ho Chi Minh was the first person laying the foundation stone for the revolutionary journalism of

Vietnam. He left behind priceless journalism heritage of significant values in terms of contents and ideology, which helps building up the revolutionary journalism further and contributes to the overall success of Vietnamese revolution. Under existing period, thoroughly grasping the ideology of Ho Chi Minh on building up the revolutionary journalism has significantly practical and theoretical values.

Keywords: revolutionary journalism; President Ho Chi Minh; ideology; building up.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là nhà báo vĩ đại, mà còn là người sáng lập và người thầy lớn của nền báo chí cách mạng Việt Nam. Những tác phẩm báo chí, bài phát biểu chỉ đạo hoạt động báo chí là di sản vô giá mà Người để lại cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta và nền báo chí cách mạng Việt Nam; là những chỉ dẫn quý báu cho sự nghiệp xây dựng và phát triển nền báo chí cách mạng, có ý nghĩa và giá trị vô cùng to lớn đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

1 Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam

Thứ nhất, báo chí cách mạng là công cụ thực hiện công tác chính trị, tư tưởng của Đảng, lấy lợi ích của Đảng, dân tộc và Nhân dân làm tôn chỉ mục đích hoạt động.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định báo chí là bộ phận khăng khít trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của Nhân dân, của dân tộc và của Đảng ta. Báo chí là bộ phận hữu cơ, gắn liền công tác chính trị, tư tưởng của Đảng, phục vụ mục tiêu, lý tưởng cách mạng

của Đảng và dân tộc. Báo chí là diễn đàn rộng rãi, dân chủ, phục vụ lợi ích của dân tộc, của cách mạng, của Nhân dân. Người nhấn mạnh mục đích của báo chí là: “Cốt làm cho dân ta biết, biết các việc, biết đoàn kết, đặng đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam độc lập, bình đẳng tự do”⁽¹⁾. Từ nhận thức sâu sắc về vai trò to lớn của báo chí cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ trực tiếp viết báo, dùng báo chí làm diễn đàn tố cáo và tấn công chủ nghĩa thực dân, tuyên truyền cho cách mạng mà còn tự mình tổ chức, sáng lập ra những tờ báo cách mạng. *Le Paria* (Người cùng khổ) là tờ báo cách mạng đầu tiên do Người sáng lập và là chủ nhiệm kiêm chủ bút. Ngày 21/6/1925, chỉ chưa đầy một năm sau khi về Quảng Châu (Trung Quốc), Người đã sáng lập và trực tiếp chỉ đạo xuất bản Báo Thanh niên, cơ quan của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, chính thức đặt nền móng cho báo chí cách mạng Việt Nam. Và trên thực tế, Báo Thanh niên là tờ báo tuyên truyền đường lối cách mạng, chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, tất cả những nhiệm vụ của cách mạng, của đất nước và của dân tộc cũng là nhiệm vụ của báo chí, nhiệm vụ ấy bao trùm toàn bộ cuộc cách mạng, phục vụ mọi mặt đời sống xã hội, kinh tế, quốc phòng, quan hệ quốc tế... Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ngòi bút của Người là vũ khí sắc bén nhằm vào chủ nghĩa thực dân, đế quốc và bọn tay sai ở trong nước và nước ngoài, giành độc lập dân tộc và hướng tới chủ nghĩa xã hội. Sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, trên cương vị Chủ tịch nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh báo chí có thêm vai trò to lớn trong sự nghiệp xây dựng, chấn hưng đất nước; báo chí cách mạng được Đảng trao sứ mệnh đi tiên phong trong việc tuyên truyền, giáo

dục về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phản ánh thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với quan điểm xuyên suốt; độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định: “Tất cả những bài Bác viết chỉ có một “đề tài” là: chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Duyên nợ của Bác đối với báo chí là như vậy đó”⁽²⁾.

Thứ hai, xây dựng một nền báo chí cách mạng mang tính nhân dân và tính quần chúng.

Văn hóa báo chí theo tư tưởng Hồ Chí Minh được biểu hiện qua đặc trưng rất cơ bản, đó là tư tưởng xây dựng một nền báo chí cách mạng mang tính nhân dân và tính quần chúng rộng lớn. Người yêu cầu các cơ quan báo chí, các nhà báo cách mạng phải thức tỉnh quần chúng, giúp người đọc tự nhận thức được các vấn đề trong nước và quốc tế, kinh tế và văn hóa, đạo đức và xã hội, chính nghĩa và phi nghĩa... giúp cho người đọc hiểu và có đủ khả năng nhận thức được thế giới quan một cách đúng đắn, từ đó có hành vi ứng xử phù hợp bằng quan điểm đúng đắn, xuất phát từ lợi ích dân tộc, lợi ích giai cấp. Người căn dặn: “Ta là cán bộ cách mạng, ta viết và nói cho quần chúng nhân dân mà mọi người không hiểu ta nói gì, sao có thể gọi là cán bộ cách mạng được”⁽³⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở những người làm báo rằng báo chí không phải để cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền, giải thích đường lối của Đảng và Chính phủ. Người dạy các nhà báo phải chú ý đến đối tượng bạn đọc, cần viết sao cho phù hợp với trình độ của đại đa số dân chúng Việt Nam, cho người ta thích đọc, đọc rồi hiểu và dễ dàng vận dụng, làm theo. Vì

vậy, những người làm báo phải biết lắng nghe quần chúng và phải học cách nói của nhân dân: “Nhân dân ta có truyền thống kể chuyện ngắn gọn mà lại có duyên. Các chú phải học cách kể chuyện của nhân dân...”⁽⁴⁾.

Như vậy, tính nhân dân và tính quần chúng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa báo chí chính là biểu hiện mối quan hệ gắn bó giữa báo chí với đông đảo các tầng lớp nhân dân, nhất là người dân lao động. Tính nhân dân chính là sự tham gia tích cực, thường xuyên của đông đảo người dân vào các hoạt động của báo chí, đồng thời mọi sản phẩm của báo chí phục vụ nhu cầu lành mạnh của quần chúng. Sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân đã làm cho báo chí thực sự trở thành diễn đàn dân chủ. Bên cạnh đó, báo chí cũng thu hút được trí tuệ, tài năng, sáng tạo của toàn xã hội, để nâng cao tính hấp dẫn, tính trí tuệ của báo chí. Đây cũng chính là nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa báo chí.

Thứ ba, báo chí cách mạng phải đảm bảo tính đa dạng và tính chân thực.

Tính đa dạng của báo chí là sự phản ánh cuộc sống một cách toàn diện, sâu sắc, sống động, nhiều chiều, nhằm giúp người dân hiểu rõ các hiện tượng xã hội phong phú, cần thiết cho việc định hướng, tạo dư luận ủng hộ và ra sức thực hiện nhiều mục tiêu phát triển do cuộc sống đặt ra. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Cần làm cho món ăn tinh thần được phong phú, không nên bắt mọi người chỉ được ăn một món thôi...”⁽⁵⁾. Người chỉ rõ: “Mỗi tờ báo như báo của nông dân, báo của công nhân, báo của thanh niên, báo của phụ nữ... nên có đặc điểm của nó, về hình thức thì không rập khuôn; rập khuôn thì báo nào cũng

thành khô khan làm cho người xem dễ chán”⁽⁶⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh ý thức rất rõ ràng về nhiệm vụ tuyên truyền của báo chí, tuyên truyền phải đảm bảo nguyên tắc chân thực. Khi nêu gương người tốt, việc tốt phải: “Viết giản dị thôi và phải đúng sự thật, không được bịa ra”⁽⁷⁾. Mặt khác, Người chỉ rõ: “Không nên chỉ viết cái tốt mà giấu cái xấu. Nhưng phê bình phải đúng đắn. Nêu cái hay, cái tốt, thì phải có chừng mực, chớ phóng đại. Có thể nào nói thế ấy. Bộ đội và nhân dân ta cũng đủ nhiều cái hay để nêu lên, không cần phải bịa đặt ra. Phê bình thì phải phê bình một cách thật thà, chân thành, đúng đắn; chứ không phải để địch lợi dụng để nó phản tuyên truyền”⁽⁸⁾.

Chân thực là nói lên sự thật với tất cả bản chất của nó. Sự chân thực của báo chí hiểu theo nghĩa hẹp là: bảo đảm chính xác tới từng chi tiết của các sự kiện, con số, con người có địa chỉ cụ thể trong cuộc sống đời thường, trong quá trình phản ánh thực tế xã hội. Tuy nhiên, có không ít người lợi dụng sự chân thực của báo chí để thực hiện những “kỹ xảo” phản tuyên truyền: cung cấp thông tin phiến diện, không đầy đủ, không đúng lúc... dẫn đến tình trạng nhận thức sai lệch về bản chất của sự kiện, hiện tượng.

Sự chân thực của báo chí phải được hiểu theo nghĩa rộng: đó là sự nhận thức chân thật các sự kiện của hiện tượng khách quan; là sự tìm tòi, khai thác, khám phá, phát hiện bản chất, mối liên hệ bên trong giữa chúng, dựa trên cơ sở khoa học, trong quá trình nhận thức và phản ánh hiện thực xã hội, chứ không chỉ dừng lại ở những hiện tượng bên ngoài của sự vật. Yêu cầu chân thật của báo chí cách mạng còn phải biểu hiện ở những sự thật khách quan được phản ánh đúng lúc, đúng dung lượng cần thiết.

Thứ tư, báo chí cách mạng góp phần tích cực trong việc biểu dương và phê phán, phản bác lại các quan điểm sai trái và các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa”⁽⁹⁾. Trên cơ sở đó, Người đã phát động phong trào thi đua trong toàn dân, trong tất cả các ngành, các giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn cổ vũ các phong trào thi đua, biểu dương những gương người tốt, việc tốt và căn dặn báo chí phải tham gia tích cực vào công việc đó. Nói chuyện với cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng (tháng 6/1968) về việc xuất bản loại sách “Người tốt, việc tốt”, Người căn dặn: “Các chú vẫn thường nói: nhân dân ta rất anh hùng, ra ngõ gặp anh hùng. Điều đó rất đúng. Có thể nói trong mỗi nhà đều có anh hùng, như thế ra ngõ mới gặp anh hùng chứ!”⁽¹⁰⁾. Người cho rằng “Đã có những người làm nên sự tích oanh liệt được Đảng và Nhà nước tuyên dương. Đó là những bông hoa rất đẹp trong vườn hoa chung của dân tộc. Nhưng dù sao, số người và những tập thể được công nhận là anh hùng, dũng sĩ, chiến sĩ thi đua, được tặng huân chương, huy chương vẫn là số ít so với hàng triệu, hàng chục triệu con người hàng ngày góp gió thành bão, đang gánh vác mọi việc nước, việc nhà để đánh thắng giặc Mỹ và xây dựng chủ nghĩa xã hội”⁽¹¹⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh, khi biểu dương phải đi đôi với phê phán, đó là một động lực của sự phát triển. Phê phán cái sai, cái xấu để mọi người thấy cần phải loại bỏ cái sai, cái xấu, từ đó mà tạo ra dư luận xã hội, thúc đẩy con người ta sống tốt hơn, xã hội sẽ tiến bộ hơn.

Đặc biệt, Người nhấn mạnh, báo chí phải đấu tranh chống lại các

quan điểm sai trái và các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Đây chính là lĩnh vực mà báo chí thể hiện rõ nhất tính chiến đấu của mình, thể hiện rõ nhất vai trò là một mặt trận và những nhà báo là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Người khẳng định: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí của họ”⁽¹²⁾. Do đó, báo chí không những phải tham gia vào cuộc đấu tranh cách mạng, phải tuyên truyền và giáo dục về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng cho Nhân dân, mà còn phải tham gia bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, chống lại các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Đồng thời, Người cũng chỉ rõ: “Chiến sĩ ở các mặt trận thì dùng súng chống địch, các bạn thì dùng bút chống địch”⁽¹³⁾. Ngay từ khi bắt đầu tham gia cách mạng, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã cùng các nhà sáng lập Đảng Cộng sản Pháp thông qua báo chí và các diễn đàn khác đấu tranh chống lại các khuynh hướng của chủ nghĩa cải lương, đưa Đảng vào con đường cách mạng chân chính của Quốc tế Cộng sản. Người thẳng thắn phê bình báo chí của Đảng thời đó chưa chú ý đúng mức đến phong trào đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa.

Trong quá trình xây dựng Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các nhà lãnh đạo tiền bối của Đảng ta đã kiên quyết đấu tranh chống lại các khuynh hướng tả và hữu khuynh trong Đảng, xác lập đường lối chính trị đúng đắn. Thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo, Đảng ta đã xác định con đường cách mạng là: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁽¹⁴⁾.

Thực hiện tư tưởng của Người về xây dựng nền báo chí cách mạng, 96 năm qua, báo chí cách mạng Việt Nam đã thể hiện là công

cụ sắc bén của Đảng và Nhà nước trong công tác tuyên truyền, giáo dục, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng không ngừng tiến lên và giành được những thành tựu to lớn. Lốp lốp đội ngũ nhà báo Việt Nam luôn trung thành với lý tưởng của Đảng, kiên định, vững vàng trong những biến động của lịch sử; có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp giành độc lập dân tộc, đấu tranh thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng nền báo chí cách mạng là cơ sở lý luận để Đảng ta nhận thức rõ vị trí và tầm quan trọng của việc xây dựng nền báo chí cách mạng trong công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; một nền báo chí dân chủ, trung thực, khoa học và hiện đại, vì sự tiến bộ và phát triển của xã hội; một nền báo chí hướng tới các giá trị chân, thiện, mỹ: hướng tới sự phát triển con người toàn diện; một nền báo chí mà người làm báo luôn có ý thức trách nhiệm chính trị - xã hội.

Trước bối cảnh thế giới, khu vực và đất nước có nhiều thay đổi, internet, mạng xã hội phổ biến toàn cầu, biên giới thông tin truyền thông của mỗi quốc gia không còn nhiều rào cản, báo chí cách mạng Việt Nam về cơ bản đã quán triệt và thực hiện tốt tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng. Báo chí cách mạng Việt Nam đã vượt lên những khó khăn về phương tiện, kỹ thuật để tận tâm, tận lực phục vụ Nhân dân, phục vụ cách mạng, góp phần ngăn chặn tình trạng nhiễu, loạn thông tin, định hướng thông tin kịp thời cho quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên, hiện nay tình trạng thương mại hóa báo chí, nguyên

tắc phục vụ Nhân dân chưa thực sự được bảo đảm triệt để. Bên cạnh biểu dương những kết quả và thành tích nổi bật, như: “Truyền thông đại chúng phát triển nhanh cả về loại hình, quy mô, lực lượng, phương tiện kỹ thuật và ảnh hưởng xã hội”⁽¹⁵⁾; “Việc phê phán, đấu tranh, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái gây hại đến văn hóa, lối sống con người được chú trọng”⁽¹⁶⁾..., Đảng ta cũng thẳng thắn thừa nhận: “Hệ thống thông tin đại chúng còn nhiều hạn chế; một số cơ quan báo chí xa rời tôn chỉ và có biểu hiện thương mại hóa; quản lý mạng xã hội còn bất cập”⁽¹⁷⁾.

2 Giải pháp xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Để quán triệt và phát huy tính nhân dân của báo chí cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, cần nâng cao nhận thức về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của báo chí cách mạng cho những người làm công tác báo chí và toàn xã hội; giúp những người làm báo vững vàng trước mọi thử thách, nâng cao trách nhiệm chính trị của người làm báo trước Đảng và Nhân dân. Vì vậy, báo chí cách mạng phải quán triệt sâu sắc những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng báo chí cách mạng. Trong bất kỳ tình huống nào cũng phải tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Bởi vì, báo chí cách mạng phải là “công cụ” của Đảng, là “tai mắt” của quần chúng Nhân dân; báo chí cách mạng phải “Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục”⁽¹⁸⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Nói tóm lại: Để làm trọn nhiệm vụ tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn, thì các báo chí ta

cần phải gần gũi quần chúng hơn nữa, đi sâu vào công việc thực tế hơn nữa, cách làm việc của các báo chí phải cải thiện hơn nữa”⁽¹⁹⁾.

Hai là, thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đề ra với báo chí là; “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt quy hoạch, phát triển hệ thống báo chí, truyền thông, sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa. Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên internet”⁽²⁰⁾. Công tác lãnh đạo, quản lý báo chí, xuất bản cũng phải xuất phát từ mục đích phục vụ Nhân dân, phục vụ Đảng, phục vụ Tổ quốc. Mặt khác, phải kiên quyết ngăn ngừa, khắc phục tình trạng thương mại hóa báo chí, xa rời tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ, chạy theo thị hiếu tầm thường của một số cơ quan, đơn vị báo chí.

Ba là, cần chú trọng xây dựng đội ngũ những người làm báo chí cách mạng giỏi về chuyên môn nghiệp vụ và có đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp gắn với nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ người làm báo trong việc đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch, những luận điệu xuyên tạc, ngụy biện cho cái xấu, cái ác, cái thấp hèn...

Bốn là, tiếp tục phát huy vai trò gương mẫu tiên phong, tính tích cực của đội ngũ làm công tác quản lý báo chí. Đó phải là những người gương mẫu thực hiện đúng đường lối chính trị, tư tưởng của Đảng và pháp luật về báo chí của Nhà nước. Bên cạnh đó, đội ngũ phóng viên, nhà báo phải luôn khắc phục khó khăn, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao, gắn bó với thực tiễn cuộc sống, phản ánh đúng những điểm sáng trong đời sống xã hội để nhân rộng điển hình, ca ngợi những tấm gương sáng trong lao động sản

xuất, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Năm là, cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước; các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, cải thiện đời sống Nhân dân; trong công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền lãnh thổ quốc gia, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; mở rộng hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; phát huy tốt vai trò là diễn đàn phản ánh, đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước các biện pháp giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội của đất nước. Chủ động, tích cực tham gia đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, lý luận; đấu tranh phản bác những thông tin, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, đối tượng cơ hội chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam□

Ghi chú:

- (1), (14) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.661, tr.1
- (2), (9) Sđd, tập 12, tr.117, tr.222
- (3), (4), (5), (7), (10), (11) Sđd, tập 15, tr.666, tr.667, tr.655, tr.673, tr.661, tr.662
- (6) Sđd, tập 11, tr.167
- (8) Sđd, tập 7, tr.206
- (12) Sđd, tập 13, tr.466
- (13), (19) Sđd, tập 5, tr.210, tr.210
- (15) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H.2016, tr.124
- (16), (17), (18), (20) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập 1, Nxb CTQG-ST, tr.65, tr.85, tr.146, tr.146

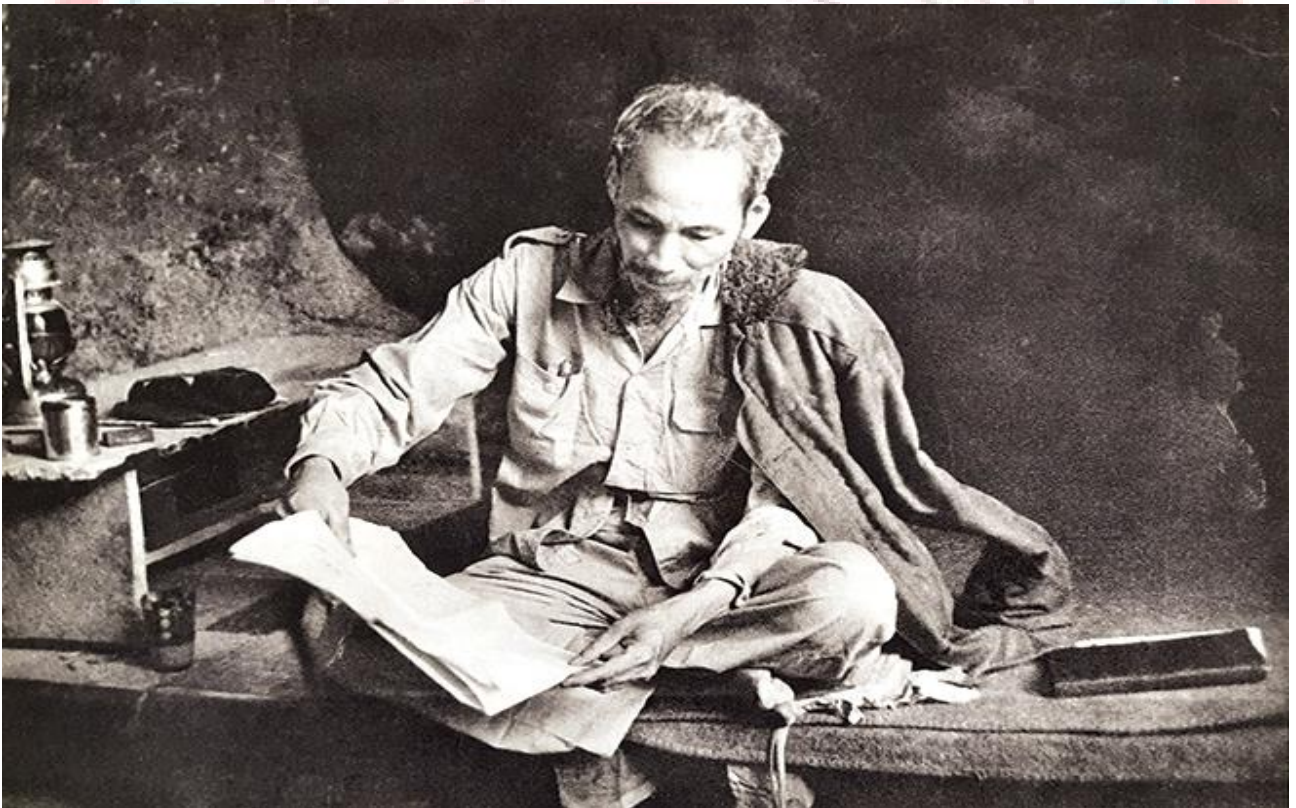
Nguồn: Tạp chí Tổ chức nhà nước - 2021 - số 6 - tr.41-45.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

PGS, TS HỒ TẤN SÁNG

Ngày đăng: 20 - 6 - 2023

1 Hồ Chí Minh là nhà văn hóa, nhà tư tưởng lớn của dân tộc và của Đảng ta. Tư tưởng và hành động cách mạng của Người trở thành hệ giá trị nền tảng định hướng, dẫn dắt tiến trình cách mạng nói chung, nền báo chí cách mạng Việt Nam nói riêng.



Bác Hồ làm việc ở Việt Bắc (1951). (Ảnh tư liệu)

Cũng như hầu hết các lãnh tụ cách mạng, từ rất sớm trong quá trình hoạt động cách mạng tìm đường cứu nước, cứu dân, Nguyễn Ái Quốc đã học cách viết báo, làm báo. Những bài báo đầu tiên của Người, viết và xuất bản vào năm 1919, đều phản ánh trong đó: “Yêu sách của những người Việt Nam yêu nước”, vạch trần “Tâm địa thực dân”, nêu lên “Vấn đề bản xứ”..., để cùng tranh luận về con đường giành độc lập, tự do và dân chủ cho các dân tộc bị áp bức, trong đó có Tổ quốc của Người.

Với tư cách Ủy viên Thường trực Ban Chấp hành Hội Liên hiệp thuộc địa, Người đã sáng lập tờ báo Le Paria (năm 1922) và cùng đồng chí của mình viết “Lời kêu gọi” hô hào mọi người gia nhập hội và mua dài hạn báo này. Theo Nguyễn Ái Quốc, tờ báo này là diễn đàn của các dân tộc thuộc địa và mục đích là đấu tranh “vì lợi ích của công lý, sự thật và tiến bộ”...

Báo Le Paria là công cụ sắc bén để “phò chính trừ tà” - bảo vệ và phát triển cái chính nghĩa, cái trung thực, cái đúng đắn và đấu tranh với những hành vi ăn cướp và bóc lột của thực dân, đế quốc - vạch trần tội ác của chế độ thực dân Pháp đối với thuộc địa, chia sẻ với nỗi khổ đau của những “người cùng khổ”; từ đó tuyên truyền, giác ngộ, tập hợp lực lượng để giải phóng họ khỏi lực lượng thống trị, thực hiện tình yêu thương, hữu ái.

Sự kiện Nguyễn Ái Quốc đứng ra tổ chức và ra báo Thanh Niên - cơ quan ngôn luận của Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí hội (ngày 21-6-1925) và trực tiếp chỉ đạo, biên tập, trình bày, viết nhiều bài chính luận sắc bén trong 88 số đầu của tờ báo này không chỉ

cho thấy tư tưởng của Người về ý nghĩa, tầm quan trọng của báo chí trong tiến trình vận động cách mạng Việt Nam mà còn khẳng định tầm vóc của Nguyễn Ái Quốc - nhà báo, người sáng lập và dẫn dắt nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Là nhà cách mạng kiệt xuất, Chủ tịch Hồ Chí Minh đồng thời còn là nhà văn, nhà thơ, nhà báo rất nổi tiếng. Thấy rõ tầm quan trọng của báo chí, Người đã dành nhiều tâm huyết, nhiều thời gian cho hoạt động báo chí. Báo chí của Người đã đề cập đến nhiều vấn đề lớn của dân tộc và thời đại trên các mặt đấu tranh chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... nhằm mục đích giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Cuộc đời Hồ Chí Minh là một chuỗi những năm tháng vô cùng gian khổ, những thử thách khổ ải, tù đày, thậm chí thử thách do bị hiểu lầm, nhưng Người luôn kiên trì chân lý, giữ vững quan điểm độc lập, tự chủ, bình tĩnh, chủ động vượt qua những năm tháng khó khăn đó.

Báo chí thể hiện tâm nguyện và đức độ của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh - một tấm gương sáng cho đồng bào và chiến sĩ, dân tộc và nhân loại tiến bộ noi theo. Là một nhà lãnh đạo suốt đời vì dân, nỗi lo trong lòng Người chính là sự tự do, hạnh phúc của mọi tầng lớp nhân dân. Đặc biệt, khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền. Người rất quan tâm và kịp thời cảnh tỉnh đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng nếu không được trau dồi về đạo đức, không kịp thời sửa chữa những thói hư tật xấu (bệnh quan liêu, bệnh kiêu ngạo, óc địa phương, bệnh xa quần chúng, bệnh ích kỷ...) thì sẽ gây ra tác hại khôn lường mà hứng chịu chính là người dân. Để khắc phục những khuyết

điểm trên, Người yêu cầu “Sửa đổi lối làm việc của Đảng”, “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”; mỗi cán bộ, đảng viên phải tự sửa đổi, tự sửa chữa khuyết điểm của mình, giữ gìn bản chất và kiên trì mục tiêu, lý tưởng của Đảng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức, tác phong gần gũi, sâu sát nhân dân. Người xác định rõ Đảng và Chính phủ phải tăng cường công tác cán bộ, chú trọng bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất và năng lực mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Là lãnh tụ hết lòng thương yêu, quý trọng đối với nhân dân, Hồ Chí Minh luôn luôn tin tưởng vào trí tuệ và sức mạnh của nhân dân, mọi chủ trương, chính sách đều xuất phát từ nhu cầu và lợi ích của nhân dân, luôn luôn dựa vào dân, “lấy dân làm gốc”. Người giáo dục cán bộ phải nêu cao tinh thần phục vụ, tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, phải chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bởi “nếu nước được độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng không có nghĩa lý gì”. Để làm tròn trách nhiệm là người đầy tớ trung thành của nhân dân, Người dạy cán bộ phải gần dân, hiểu tâm lý, nguyện vọng của dân, lắng nghe ý kiến của dân, của “những người không quan trọng”, không được lên mặt “quan cách mạng”, cậy quyền cậy thế, đè đầu cưỡi cổ dân. Mặc dù uy tín rất cao, có sức hấp dẫn rất lớn, suy tôn là “Cha già của dân tộc” nhưng không bao giờ Người xem mình đứng cao hơn nhân dân. Người coi việc phải gánh chức Chủ tịch cũng như việc “người lính vâng mệnh lệnh quốc dân ra mặt trận”. Nhận được thư, quà chúc mừng của nhân dân, dù bận trăm công nghìn việc, Người vẫn tự tay viết thư trả lời, cảm ơn một

cách thân tình, chu đáo, nêu một tấm gương ứng xử rất văn hóa, đầy khiêm nhường và kính trọng đối với nhân dân.



Ảnh: N.H

2 Suốt 98 năm qua, báo chí cách mạng Việt Nam luôn đồng hành cùng đất nước và dân tộc, trở thành một lực lượng tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa và không ngừng trưởng thành, vững mạnh về mọi mặt. Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, nền báo chí nước ta đã có sự phát triển vượt bậc cả về đội ngũ, kỹ thuật, công nghệ và trình độ tác nghiệp, đóng góp to lớn vào sự nghiệp đổi mới của Đảng và của nhân dân ta. Sau hơn 35 năm đổi mới, thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Tuy nhiên, “Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn”. Đáng quan ngại là “tình trạng suy thoái về tư

tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta”. Trong tình hình đó, thâm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng, và để báo chí thực sự là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội, là diễn đàn của nhân dân... dĩ nhiên nền báo chí nước nhà có nhiều việc phải làm. Trong đó, từ định hướng được Đại hội XIII của Đảng chỉ ra, phải chăng cần ưu tiên các nội dung cơ bản sau:

Nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa di sản tư tưởng và đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo chí cần có những bài viết sắc bén kịp thời phản ánh những thành tựu về công tác lý luận và thực tiễn “Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta” của Đảng và của đất nước ta; đủ năng lực phát hiện và có dũng khí, trách nhiệm chỉ ra những sai lầm trong nhận thức và hoạt động thực tiễn ở mọi cấp độ. Tích cực tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

Báo chí cần tham gia vào việc bồi dưỡng nâng cao năng lực và đạo đức cách mạng của các cấp độ chủ thể. Chủ đề phản ánh tài năng, đạo đức của mỗi người, mỗi cộng đồng, tổ chức là “những điều mắt thấy tai nghe”, “những người tốt, việc tốt”, “những người, những việc vô cùng anh dũng, oanh liệt”... trong cuộc sống sinh động hàng ngày, hàng giờ diễn ra cuộc đấu tranh giữa cái tốt và cái xấu; những sự việc,

con người có ý chí bền bỉ, tính năng động, sáng tạo, ý thức trách nhiệm cao, làm việc có hiệu quả thiết thực... với những con số, những sự kiện đã được xem xét kiểm tra, chọn lọc.

Thường xuyên chăm lo xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả. Đi liền với việc nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ những người làm báo. Phải tạo lập môi trường dân chủ thực sự trong nội bộ tổ chức. Mỗi người làm báo cần học tập theo tư tưởng của Người: dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Từ môi trường dân chủ, tất yếu hình thành nên một đội ngũ người làm báo, đặc biệt là người đứng đầu có bản lĩnh vững vàng, có đạo đức trong sáng, có năng lực nổi bật - dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung. Cũng từ trong môi trường thể chế dân chủ để thực hành biện pháp hữu hiệu ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tham gia tích cực, có hiệu lực, hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; phê phán các quan điểm sai trái, thù địch.

Làm tốt các việc trên là góp phần xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại... góp phần đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục.

Nguồn: <https://www.baodanang.vn/channel/5399/202306/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-bao-chi-cach-mang-viet-nam-3947154/>.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI NỀN BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

PGS, TS MẠCH QUANG THẮNG

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập nên báo chí cách mạng Việt Nam. Người đã từng làm tất cả các công việc báo chí, từ phóng viên, biên tập viên, chủ bút, quản trị, phát hành báo. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Người đã công bố hàng nghìn bài báo; sự nghiệp báo chí của Người chính là nguồn cảm hứng bất tận, tạo nền tảng vững chắc để phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam hiện nay.

Báo chí phục vụ cách mạng

Đây chính là thiên chức cao cả của báo chí cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng báo chí làm phương tiện hữu hiệu để hoạt động trên tất cả các lĩnh vực cách mạng. Người có hàng nghìn bài báo cả ở trong và ngoài nước, với nhiều ngôn ngữ khác nhau, nhưng chủ đề chỉ có một, đó là: hướng tất cả vào mục tiêu và con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của đất nước Việt Nam, tất cả đều nhằm tới “điều mong muốn cuối cùng” mà Người ghi trong Di chúc: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽¹⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng một nền báo chí cách mạng với nhiệm vụ tuyên truyền, cổ động, hướng dẫn quán triệt và tổ chức thực hiện Cương lĩnh, đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, hiến

pháp và pháp luật, chính sách của Nhà nước; cố sức cho điều thiện, cái tốt, lên án cái ác, cái xấu; giáo dục cán bộ, đảng viên và mọi người hướng tới chân - thiện - mỹ. Ngoài mục đích và thiên chức trên, theo quan điểm của Người, báo chí cách mạng Việt Nam không có mục đích và thiên chức nào khác.

Quan điểm và sự nghiệp làm báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đây có ý nghĩa chỉ dẫn rất quý báu đối với sự phát triển của nền báo chí Việt Nam hiện nay, nhất là khi đất nước đang ở trong bối cảnh của cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đang đi lên trong một thế giới toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Hiện nay, các loại hình báo chí rất phong phú, hiện đại, không chỉ là báo giấy, báo nói như trước đây mà còn là báo điện tử, là trực tiếp cả giọng nói và hình ảnh. Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nền báo chí phục vụ cách mạng trong giai đoạn hiện nay là nhằm giữ vững ba cột trụ: (1) Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; (2) Xã hội xã hội chủ nghĩa; (3) Đảng Cộng sản Việt Nam. Nền báo chí cách mạng Việt Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng và vun đắp từ năm 1925, do vậy, cần tiếp tục phát triển mạnh mẽ, bền vững hơn nữa. Trong điều kiện hiện nay, cần chú ý thêm những yêu cầu sau đây:

Một là, *luôn tuân thủ tôn chỉ, mục đích của từng bản báo chí.* Nếu xa rời điều này cũng đồng nghĩa với việc làm trái với quan điểm của Người. Hoàn cảnh mới ở nước ta khác thời kỳ Chủ tịch Hồ Chí Minh sống. Trong nhiều điểm khác đó, nổi lên rõ hơn cả là những thử thách cực kỳ gay gắt của lợi ích vật chất, tiền tài, danh vọng bởi môi trường văn hóa đạo đức đã có nhiều biến chuyển, có lúc, có nơi xấu đi, bởi cơ chế thị trường. Học Người là học ở chỗ suốt đời “tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào”⁽²⁾, là “ít lòng

tham muốn về vật chất”⁽³⁾, là phải suốt đời hy sinh phấn đấu cho độc lập của Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của đồng bào, là “Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi cũng chỉ theo đuổi một mục đích, làm cho ích quốc lợi dân”⁽⁴⁾. Người làm báo Việt Nam là những chiến sĩ tiên phong, phải khắc cốt, ghi tâm tư cách người cách mạng, tư cách người làm báo theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hai là, tuyệt đối không vi phạm đạo đức cách mạng. Mỗi một bản báo, mỗi một người làm báo phải luôn ghi nhớ và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cuộc sống, đặc biệt trong hành nghề, tác nghiệp. Đạo đức cách mạng của Người là ở chỗ: luôn thấm nhuần chủ nghĩa nhân văn; trung với nước, với Đảng, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tinh thần quốc tế trong sáng; xử lý đúng đắn, hợp lẽ phải ba mối quan hệ cơ bản nhất của con người: đối với người, đối với việc, đối với tự mình. Không được sa vào chủ nghĩa cá nhân, chạy theo thị hiếu không lành mạnh; phản bội lại tôn chỉ, mục đích của bản báo, vi phạm đạo đức của người làm báo, đi ngược lại lợi ích của Đảng, Tổ quốc, dân tộc và nhân dân; không được phép về hòa dưới mọi hình thức với các thế lực thù địch để làm tổn hại lợi ích cách mạng Việt Nam.

Ba là, phải xây dựng được hệ thống tổ chức, bộ máy phù hợp và xây dựng được đội ngũ những người làm báo có đức - tài. Hiện nay, nước ta đã xây dựng và ban hành Luật báo chí. Cần phải có tổ chức, bộ máy các cơ quan báo chí toàn quốc một cách phù hợp với Luật và thực tiễn của giai đoạn cách mạng mới. Bộ máy đó phải đáp ứng được yêu cầu của cách mạng, hướng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Cùng với đó, là xây dựng đội ngũ những

người làm báo cách mạng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải có đủ đức - tài, trong đó đức là gốc. Đó là những người: (1) Có tinh thần yêu nước, trung với Đảng, hiếu với dân; (2) Chấp hành tốt pháp luật; (3) Có chuyên môn nghiệp vụ giỏi; (4) Hăng hái, có chí tiến thủ, ham học tập, ham tiến bộ; (5) Sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân mình để mưu lợi cho cách mạng; (6) Có chí hướng và luôn hành động vì lẽ phải, vì cái thiện, cái tốt, chống lại những cái xấu, cái ác và các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam; (7) Có tinh thần trách nhiệm cao, có tinh thần đoàn kết, nhất là đoàn kết với đồng nghiệp, để hoàn thành mọi công việc của tổ chức giao cho.

Nền báo chí cách mạng Việt Nam theo phong cách Hồ Chí Minh

Phong cách báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa chỉ dẫn, mang tính thời sự đối với sự phát triển của nền báo chí cách mạng Việt Nam hiện nay. Vấn đề này được thể hiện ở ba điểm lớn trong phong cách làm báo, của Người là: súc tích, đại chúng, đủ những thông tin cần thiết và hấp dẫn.

Súc tích, đại chúng. Súc tích không hoàn toàn đồng nghĩa với sự ngắn gọn, tuy rằng, giữa chúng có những điểm tương đồng. Có thể dài nhưng Người phê bình cách diễn đạt dài mà rỗng tuếch. Vấn đề ở đây là diễn đạt ngôn ngữ không thừa không thiếu. Hiện nay, khi internet phổ biến, tin tức có khối lượng khổng lồ và các loại truyền thông cạnh tranh nhau gay gắt, báo chí cách mạng Việt Nam phải có những thể hiện đáp ứng được nhu cầu nhanh nhạy, gọn, phong phú.

Còn đối với đại chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phải học cách của quần chúng; mỗi chữ viết phải tỏ rõ tư tưởng và lòng ước **muốn của quần chúng; phải luôn dùng những lời lẽ, ví dụ giản đơn,**

thiết thực mà ai cũng hiểu được; phải làm sao cho mọi người đều tin, tâm đắc nội dung bài báo của mình đã viết. Người nói và viết bằng ngôn ngữ bình dân để tất cả mọi người, từ nhà bác học đến người dân bình thường đều hiểu được; nói và viết “rất giản tiện, mau mắn, chắc chắn như 2 lần 2 là 4, không tô vẽ trang hoàng gì cả”⁽⁵⁾. Người đề cập bốn vấn đề người nói và viết phải xác định thật rõ: nói và viết cái gì; nói và viết cho ai; nói và viết để làm gì; nói và viết như thế nào. Người hay phê bình những cán bộ, đảng viên có “bệnh hay nói chữ, ham dùng chữ, bệnh sinh dùng chữ nước ngoài”, cứ hay nói và viết “tràng giang đại hải”, “dây cà ra dây muống”, “thao thao bất tuyệt”, dùng những ngôn từ không sát hợp đối tượng, nội dung không phù hợp, nghĩa là không chú ý tới người nghe và người xem, không quan tâm họ có hiểu hay không. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói tiếng nói của nhân dân, hay dùng ca dao, tục ngữ (trên thế giới nhiều người cho rằng, tục ngữ chính là sự thông thái của nhân dân). Những vấn đề lý luận chính trị, về chủ nghĩa Mác - Lênin được Người diễn giải với mọi người một cách rõ ràng, đúng bản chất, dễ hiểu, không rườm rà, không kinh viện kiểu “tâm chương trích cú”.

Đủ những thông tin cần thiết. Trong các bài viết của mình, chúng ta thường thấy Người viết vừa súc tích, vừa bao hàm đủ những thông tin cơ bản. Tuy tất cả các văn kiện được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930 là rất vắn tắt, trong đó: “Chánh cương vắn tắt của Đảng” với 265 chữ; “Sách lược vắn tắt của Đảng” với 251 chữ; “Chương trình tóm tắt của Đảng” với 179 chữ; “Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam” chỉ có 592 chữ, nhưng lại đáp ứng được đầy đủ các tiêu chí chủ yếu nhất làm thành Cương lĩnh của một đảng chính trị. Đó là: (1) Mục tiêu của Đảng; (2) Lý luận chính trị nền tảng

của Đảng; (3) Con đường để đạt mục tiêu; (4) Lực lượng lãnh đạo của Đảng; (5) Lực lượng quần chúng thực hiện mục tiêu; (6) Phương pháp hoạt động của Đảng; (7) Phác thảo một xã hội tương lai khi đảng chính trị nắm được chính quyền; (8) Quan hệ quốc tế của Đảng.

Hấp dẫn. Những bài báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là những lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước hùng hực khí thế, bao chứa quyết tâm chiến lược hành động của cả một dân tộc ở trong đó. Những lời chúc Tết của Người có xen vào bài thơ làm cho đêm giao thừa giữa năm cũ và năm mới thật thiêng liêng, chứa chan cảm xúc lòng người; những bài viết chính luận hào sảng; những bài viết gửi cho các ngành, các giới, các em học sinh, các cháu thanh niên, thiếu niên nhi đồng đầy tình cảm thân thương, không “lên gân, lên cốt” trích dẫn nghị quyết này, chỉ thị nọ, nói lên phong cách điển đạt đầy tính hiệu quả của Người. Đó chính là phong cách toát lên tinh thần “Dân tộc - Khoa học - Đại chúng” mà nhân dân ta gắng sức, đồng lòng xây dựng nền văn hóa từ giữa những năm 40 của thế kỷ XX.

Nền báo chí cách mạng Việt Nam theo phong cách Hồ Chí Minh phải kích hoạt và động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta hành động vì mục tiêu cách mạng; phải “xấn tay áo làm” khi báo chí đề cập những nhiệm vụ của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng. Người làm các công việc báo chí một cách tự nhiên, thật lòng, như hít thở khí trời, không làm ra vẻ ta đây, ra oai, nhưng tự những bài báo của Bác toát lên những thông điệp đến với mọi người là phải hành động tích cực vì cách mạng. Và tính hấp dẫn của nền báo chí cách mạng Việt Nam theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh còn ở chỗ nó gắn với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của đất nước

trong từng giai đoạn. Không có gì nhạt nhẽo hơn khi đọc, xem những bài báo xa rời thực tiễn, vô cảm với tình hình đất nước, không đi vào lòng người. Báo chí phải từ trái tim đến trái tim, thấm đẫm hơi thở của cuộc sống, chứ không phải chỉ viết trong phòng máy lạnh, vô hồn, không thắp lên ngọn lửa hành động vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đã gần 100 năm trôi qua, kể từ ngày báo Thanh Niên do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập ra số đầu tiên (21/6/1925 - 21/6/2022), được sự chỉ dẫn quý báu từ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nền báo chí cách mạng Việt Nam đã có những bước tiến vượt bậc trên con đường để đạt tới mục tiêu cách mạng của mình. Mặt trận báo chí cách mạng Việt Nam hòa cùng các mặt trận chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội,... sẽ góp phần tích cực hơn nữa trong việc biến khát vọng của Người về một đất nước Việt Nam hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu thành hiện thực. Đó chính là tự do ngôn luận theo đúng bản chất của cách mạng Việt Nam, tự do hướng tới chân - thiện - mỹ, hướng tới sự nghiệp giải phóng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khởi xướng: giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người. □

Ghi chú:

- (1) - Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 15, Nxb CTQG, H. 2011, tr.624
- (2) - Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 4, Nxb CTQG, H. 2011, tr.187
- (3) - *Sđd*, Tập 2, tr.280
- (4) - *Sđd*, Tập 4, tr.272
- (5) - Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, Tập 2, Nxb CTQG, H. 2011, tr.1283

Nguồn: Tạp chí Quốc phòng toàn dân - 2022 - số 6 - tr.28-30, 43.

**LẤY TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH LÀM KIM CHỈ NAM,
BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM THAM GIA TÍCH CỰC,
HIỆU QUẢ VÀO XÂY DỰNG ĐẢNG, NHÀ NƯỚC
VÀ NÂNG CAO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN**

✍ PGS, TS PHẠM MINH SƠN

Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Báo chí cách mạng có vai trò quan trọng trong quá trình xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và luôn được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Để phát huy vai trò quan trọng của báo chí, Đảng ta luôn quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng, trong đó nhấn mạnh vai trò của báo chí trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng Việt Nam trong tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, nâng cao quyền làm chủ của nhân dân

Kể từ khi ra đời đến nay, báo chí cách mạng Việt Nam luôn đồng hành cùng sự phát triển của lịch sử dân tộc, cũng như sự lớn mạnh của Đảng, với thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Báo chí cách mạng Việt Nam vừa là công cụ đắc lực để tuyên truyền, vừa định hướng cho việc vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng

Hồ Chí Minh, cương lĩnh, đường lối của Đảng vào thực tiễn ở từng chặng đường cách mạng của đất nước. Trong giai đoạn hiện nay, báo chí cách mạng Việt Nam còn có sứ mệnh tuyên truyền công cuộc đổi mới và phát triển đất nước; đồng thời, là vũ khí sắc bén bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ chế độ và nhân dân, đấu tranh với các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Đến nay, báo chí cách mạng Việt Nam tiếp tục thể hiện vai trò quan trọng trong tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân.

Báo chí cách mạng Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện và trong quá trình trưởng thành suốt gần một thế kỷ qua đã có những cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Những cống hiến to lớn của báo chí cách mạng Việt Nam có được chính là do đã thấm nhuần sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về tính đảng và tính nhân dân của báo chí. Trên tinh thần đó, báo chí cách mạng mới có đường lối chính trị đúng, và khi có đường lối chính trị đúng thì các nội dung và hình thức thể hiện của báo chí mới đúng, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

Là Người đặt nền móng cho sự ra đời của nền báo chí cách mạng Việt Nam, làm tiền đề cho sự sáng lập một chính đảng cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh đến việc quán triệt tính đảng gắn với tính nhân dân của báo chí cách mạng Việt Nam: “Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cho hòa bình thế giới”⁽¹⁾. Nhấn mạnh đến tính nhân dân của

báo chí, Người chỉ rõ: “*Đối tượng* của tờ báo là đại đa số dân chúng”⁽²⁾; do đó, để phục vụ tốt nhân dân, thì cách viết bài báo phải đơn giản, dễ hiểu, ngôn ngữ phải trong sáng; viết để phục vụ nhân dân thì nhất định phải chọn cái gì có lợi cho dân và phục vụ sự nghiệp cách mạng. Báo chí cách mạng Việt Nam luôn tuân thủ vai trò và trách nhiệm của mình trong tuyên truyền, lấy việc phục vụ nhân dân làm tiêu chí cao nhất cho hoạt động, suy rộng ra là phục vụ mọi công việc của Đảng, của đất nước. Người chỉ rõ: “Không riêng gì viết sách viết báo, mà công tác gì muốn làm tốt đều phải coi trọng ý kiến của nhân dân”⁽³⁾.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tính nhân dân, dân tộc và tính đảng của báo chí cách mạng luôn được đặt trong một chính thể, có mối quan hệ biện chứng. Nói cách khác, việc nhấn mạnh đến tính đảng là cơ sở để khẳng định về tính nhân dân của báo chí cách mạng Việt Nam. Từ bản chất cách mạng của báo chí cách mạng Việt Nam, được quy định bởi tính đảng và tính nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh tới yêu cầu mang tính nguyên tắc, cụ thể là: “Ban Chấp hành Trung ương phải kiểm soát các báo chí của Đảng để tránh những khuyết điểm về kỹ thuật và chính trị”⁽⁴⁾, và vì “Báo chí ta không phải để cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên phải có *tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu*”⁽⁵⁾. Như vậy, tính nhân dân cùng với tính đảng luôn là nội dung căn bản nhất trong tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng Việt Nam.

Nhấn mạnh đến việc nâng cao tính đảng của báo chí cách mạng, trong “*Thư gửi lớp học viết báo Huỳnh Thúc Kháng*”, Chủ tịch Hồ

Chí Minh chỉ đạo; “Tờ báo của chúng ta có mấy điểm chính: 1. *Nhiệm vụ* của tờ báo là tuyên truyền, cổ động, huấn luyện, giáo dục, và tổ chức dân chúng, để đưa dân chúng đến mục đích chung. 2. *Mục đích* là kháng chiến và kiến quốc. Để đi đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, thì: 3. *Tôn chỉ* của tờ báo là đoàn kết toàn dân, thi đua ái quốc. Vì vậy: 4. *Đối tượng* của tờ báo là đại đa số dân chúng. Một tờ báo không được đại đa số dân chúng ham chuộng, thì không xứng đáng là một tờ báo. Muốn được dân chúng ham chuộng, coi tờ báo ấy là tờ báo của mình, thì: 5. *Nội dung* tức là các bài báo phải giản đơn, dễ hiểu, phổ thông, thiết thực, hoạt bát. Và: 6. *Hình thức* tức là cách sắp đặt các bài, cách in phải sạch sẽ, sáng sủa. Hiện nay, các báo ta thường có *những khuyết điểm sau đây*: về mặt tuyên truyền thì không kịp thời và chính trị suông quá nhiều”⁽⁶⁾. Cùng với việc khẳng định tính nguyên tắc của báo chí cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nêu yêu cầu mang tính chỉ đạo đối với những người làm báo: “Tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành, v.v.) *phải có lập trường chính trị vững chắc*. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Cho nên các báo chí của ta đều phải có đường lối chính trị đúng”⁽⁷⁾.

Cùng với việc nhấn mạnh vai trò của báo chí trong việc thực hiện nhiệm vụ cách mạng Việt Nam, Người cũng chỉ rõ, báo chí phải luôn gắn với sự nghiệp cách mạng thế giới. Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tính đảng, tính nhân dân còn gắn kết với tinh thần của chủ nghĩa quốc tế cao cả. Chỉ ra vai trò của báo chí trong thực hiện cách mạng giải phóng dân tộc gắn với hưởng ứng phong trào đấu

tranh cho hòa bình thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ, báo chí cần tham gia tuyên truyền “chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”⁽⁸⁾, vì thế mà; “Đối với những người viết báo chúng ta, cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ hịch cách mạng để động viên quần chúng đoàn kết đấu tranh, chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, chống chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ, vì độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hòa bình thế giới”⁽⁹⁾. Như vậy, nói một cách khái quát, đường lối chính trị đúng đắn đã định hướng về nội dung và hình thức thể hiện của báo chí cách mạng, cũng như định hướng cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ làm báo có bản lĩnh của người làm công tác tư tưởng của Đảng, phục vụ nhân dân, bảo vệ lợi ích dân tộc, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

Phát huy vai trò của báo chí cách mạng Việt Nam trong tham gia xây Đảng và Nhà nước, nâng cao quyền làm chủ của nhân dân trong giai đoạn hiện nay

Gần 98 năm qua, báo chí cách mạng Việt Nam là vũ khí sắc bén, là một “binh chủng” hùng mạnh của công tác tư tưởng, là người tuyên truyền, người cổ động, người tổ chức trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Báo chí cách mạng Việt Nam có nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của nhân dân qua từng chặng đường cách mạng. Nói cách khác, lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam gắn bó mật thiết với sự ra đời và trưởng thành của Đảng ta, với sự phát triển không ngừng của cách mạng Việt Nam trong suốt thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà, cũng như trong thời kỳ xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, đạt

nhieu thành tựu to lớn, đưa đất nước không ngừng phát triển.

Với sự lớn mạnh của các cơ quan báo chí, đến nay cả nước có gần 800 cơ quan báo chí, trong đó có 142 báo (68 báo trung ương, 74 báo địa phương, 112 báo có phiên bản điện tử); 612 tạp chí (520 tạp chí trung ương, 92 tạp chí địa phương, 98 tạp chí có phiên bản điện tử); 25 cơ quan báo chí điện tử độc lập (9 báo điện tử và 16 tạp chí điện tử). Báo chí cách mạng Việt Nam phát triển nhanh, mạnh, toàn diện cả về số lượng và chất lượng, luôn bám sát vào thực tiễn phát triển đất nước, về số lượng, cơ quan báo chí không ngừng tăng lên, cùng với sự gia tăng về số đầu báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình, ấn phẩm, chương trình, về chất lượng, nội dung, hình thức, công nghệ in, truyền tải thông tin ngày càng nâng lên; qua đó, mở rộng phạm vi phát hành, phạm vi phủ sóng. Đặc biệt, số lượng nhà báo và những người làm việc trong các cơ quan báo chí cũng tăng lên để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao hơn trước. Cùng với đó, số lượng công chúng báo chí, nhất là ở nước ngoài cũng tăng theo. Các điều kiện về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật báo chí từng bước được nâng lên. Đây chính là cơ sở cho sự phát triển lớn mạnh của báo chí, để phát huy vai trò và sự ảnh hưởng xã hội của báo chí đối với công cuộc đổi mới, phát triển đất nước, đặc biệt là đối với công cuộc xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Xuất phát từ thực tiễn phát triển đất nước thời kỳ đổi mới, Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 1-8-2007, của Hội nghị Trung ương 5 khóa X, “Về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới” nhấn mạnh vai trò quan trọng của báo chí với sự nghiệp cách mạng của dân

tộc. Cùng với tinh thần đó, Nghị quyết số 04/NQ-TW, ngày 30-10-2016, của Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” tiếp tục nhấn mạnh: Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Chủ động định hướng, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền⁽¹⁰⁾.

Đặc biệt là, trước những đòi hỏi của nhiệm vụ cần nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, trong những năm qua, các cơ quan báo chí từ Trung ương đến địa phương luôn nỗ lực, tập trung tìm tòi phương thức thể hiện, nâng cao hiệu quả tác động của báo chí đối với việc tuyên truyền về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Mặc dù đây là một lĩnh vực rất khó, không chỉ ở nội dung, mà cả về hình thức truyền tải, song báo chí luôn phát huy tốt vai trò và chức năng để tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả về chủ đề xây dựng Đảng và Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đó là: Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh

đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Báo chí còn đề cập một số vấn đề có tính thời sự, như đổi mới công tác đánh giá cán bộ, vấn đề kiểm soát quyền lực, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, chống chạy chức, chạy quyền; tạo cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; cách lựa chọn người có đức, có tài; những mô hình mới thực hiện thí điểm cần tổng kết để áp dụng trên diện rộng,...

Để thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, báo chí cách mạng Việt Nam cần luôn đi sâu vào phản ánh những nội dung về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; phát huy hiệu quả cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, theo những nội dung sau:

Một là, đối với công tác xây dựng Đảng về chính trị, thông qua chức năng định hướng thông tin và dư luận, báo chí phải luôn kịp thời, nhạy bén trong công tác tuyên truyền, cổ động, định hướng cho nhiệm vụ không ngừng đổi mới tư duy, nhất là tư duy lý luận, tư duy khoa học trong nhận thức những vấn đề quan trọng có liên quan đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trước bối cảnh diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và nhiều vấn đề nóng bỏng đang đặt ra ở trong nước, đặc biệt là sự xuyên tạc, bóp méo sự thật, thù địch của các thế lực phản động về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, càng đòi hỏi báo chí phải phát huy mạnh

mẽ vai trò sắc bén của “thanh bảo kiếm” trên “mặt trận tư tưởng”, để chống các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ vững chắc chế độ chính trị.

Hai là, báo chí góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ vừa “xây”, vừa “chống”. Trong thời gian qua, báo chí luôn tích cực phê phán, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, dao động niềm tin, lý tưởng, tệ nạn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xuất phát từ lập trường, quan điểm, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thời gian tới, báo chí cách mạng Việt Nam cần tiếp tục đi sâu phân tích, lý giải sắc bén, chỉ rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan của các hiện tượng trên; đồng thời, đề xuất các giải pháp mang tính căn bản và đồng bộ, góp phần tham vấn với Đảng, Nhà nước nhằm khắc phục kịp thời những thiếu sót trong hoạch định chính sách; trong cơ chế quản lý, điều hành; trong kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ; trong rèn luyện, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm đội ngũ cán bộ, để góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Hơn nữa, báo chí cách mạng Việt Nam cần tiếp tục phát huy vai trò của một kênh thông tin quan trọng, góp phần tham vấn trong đổi mới phương pháp tư duy, đổi mới nội dung, đổi mới phương thức hoạt động của Đảng, Nhà nước và của cả hệ thống chính trị.

Ba là, cùng với xây dựng Đảng, báo chí cần đóng góp vào sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới. Một số vấn đề, như phát huy vai trò quản lý của Nhà nước ở mọi phương diện của đời sống xã hội, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công

nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa... là những nội dung rất quan trọng mà báo chí cách mạng Việt Nam cần tiếp tục kịp thời đi sâu phân tích, phản ánh, thể hiện vai trò phản biện xã hội để chỉ ra cả mặt tích cực cũng như hạn chế; qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý xã hội của Nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội hiện nay.

Bốn là, báo chí góp phần phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, về bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc Nhà nước, ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà”⁽¹¹⁾. Tư tưởng này của Người cũng chính là yêu cầu đặt ra đối với báo chí, để nhân dân phát huy được vai trò làm chủ của mình theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Để phát huy hiệu quả vai trò làm chủ của nhân dân, Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh: “Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện ngày càng tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn và hệ trọng của đất nước. Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp năm 2013”⁽¹²⁾. Thực hiện nhiệm vụ đó, có vai trò rất quan trọng của báo chí và đội ngũ những người làm báo Việt Nam.

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện

nay, thực hiện mục tiêu xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân luôn đòi hỏi phải không ngừng phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, cũng như của toàn xã hội; trong đó, báo chí có vị trí và vai trò quan trọng. Báo chí cách mạng Việt Nam muốn thực sự phát huy tốt vai trò của mình, thì luôn phải quán triệt sâu sắc nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về nền báo chí cách mạng, Đây không chỉ là cơ sở lý luận, mà còn là phương pháp luận khoa học mang tính chỉ đạo, để báo chí cách mạng Việt Nam hoàn thành được sứ mệnh cao cả của mình□

Chú thích

- (1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.12, tr.166
- (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.102
- (3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.668
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.3, tr.168
- (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.167
- (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.102
- (7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.166
- (8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.171
- (9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.540
- (10) Xem: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.38-39
- (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.374
- (12) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.71

Nguồn: Tạp chí Cộng sản - 2023 - số 1009(T3) - tr.43-47.

TỪ NGUYỄN ÁI QUỐC ĐẾN HỒ CHÍ MINH - LÃNH TỤ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

 PGS, TS NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh không chỉ là lãnh tụ vĩ đại của Đảng, nhân dân, dân tộc ta; Người sáng lập, rèn luyện Đảng ta; là danh nhân văn hóa thế giới; là chiến sĩ cộng sản kiệt xuất của giai cấp công nhân, nhân dân lao động thế giới, mà còn là người sáng lập, đặt nền móng cho những tổ chức chính trị, quân sự, xã hội, các tổ chức văn hóa, trong đó có báo chí cách mạng nước nhà.

TỪ NGƯỜI CON YÊU NƯỚC ĐẾN NHÀ BÁO QUỐC TẾ

Hồ Chí Minh sinh ngày 19/5/1890 tại làng Hoàng Trù, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An trong một gia đình nhà nho yêu nước. Từ nhỏ, Người đã tiếp thu ảnh hưởng tư tưởng yêu nước tiến bộ, nhân cách cao thượng của cụ Phó bảng và những nhà chí sĩ yêu nước. Vì vậy, Người đã sớm nhận thức được con đường cứu nước riêng cho dân tộc.

Năm 1911, Người đã xin làm phụ bếp dưới tàu buôn Đô đốc Amiral Latouche với biệt danh Văn Ba để được ra thế giới mở rộng kiến thức. Người đã đi qua rất nhiều nước ở châu Âu và châu Phi. Năm 1917, Người từ Anh trở lại Pháp để có điều kiện trực tiếp hoạt động trong phong trào Việt kiều và phong trào công nhân Pháp.

Thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga đã có ảnh hưởng rất lớn đến quyết định hoạt động cách mạng người thanh niên Nguyễn Tất Thành. Năm 1919, Nguyễn Tất Thành đã viết “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” gửi Hội nghị Versailles, đòi chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Bản yêu sách được ký tên Nguyễn Ái Quốc⁽¹⁾. Cũng từ đó, cái tên ấy được nhiều người trong nước và thế giới biết đến. Nguyễn Ái Quốc đã tham gia Đảng Xã hội Pháp và từ đây, Người bắt đầu có quan niệm rõ ràng, chính xác về một đảng cách mạng chân chính. Tại Đại hội Tours, Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành tham gia Quốc tế III, từ giờ phút ấy, Nguyễn Ái Quốc trở thành Người Cộng sản.

Mặc dù không được hội nghị các nước đế quốc xem xét, nhưng Bản yêu sách đã được đăng trên tờ báo *Dân chúng*. Cảm kích, Nguyễn Ái Quốc đến tòa soạn báo để cảm ơn. Chủ nhiệm báo - ông Jean Longuet là cháu ngoại của Karl Marx và là Nghị sĩ Quốc hội Pháp đã khuyến khích Nguyễn Ái Quốc viết tin tức ở thuộc địa cho báo với mong muốn giúp người Pháp hiểu rõ những bất công xảy ra ở An Nam. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc thường lui tới tòa soạn báo *Dân Chúng* để học hỏi và tích cực làm quen với những người Pháp khác. Cũng trong thời gian này Người quen ông chủ bút tờ *Đời sống thợ thuyền* và bắt đầu học kỹ năng làm báo từ viết những mẫu tin về thuộc địa.

Tại Pháp, những bài báo của Nguyễn Ái Quốc được đăng ở nhiều tờ báo khác nhau như *Nhân đạo*, *Đời sống thợ thuyền*, *Dân chúng*, *Người tự do*... Tháng 7/1921, Nguyễn Ái Quốc cùng một số nhà yêu nước của các nước thuộc địa Pháp thành lập Hội Liên hiệp

các dân tộc thuộc địa nhằm tổ chức và lãnh đạo phong trào cách mạng giải phóng dân tộc. “Để đẩy mạnh công tác tuyên truyền và vận động cách mạng các nước thuộc địa, năm 1922, Hội Liên hiệp thuộc địa cho xuất bản tờ báo *Le Paria* (Người cùng khổ)”⁽²⁾. Trong hoàn cảnh khó khăn, Nguyễn Ái Quốc vừa là chủ bút kiêm chủ nhiệm, đồng thời là thủ quỹ, xuất bản và liên lạc để đảm bảo duy trì hoạt động cho tờ báo.

Thời điểm đó, ở Paris có vô số tờ báo ra mỗi ngày nên ban đầu tờ *Le Paria* không bán được nhiều. Nguyễn Ái Quốc đã mang báo đến các cuộc mít tinh phát cho dân chúng, rồi lên diễn đàn nói: “Các bạn thân mến, báo *Người cùng khổ* phát không nhưng chúng tôi hết sức cảm ơn nếu các bạn vui lòng quyên góp giúp ít nhiều để chúng tôi trả tiền in. Một xu, một quan, nhiều ít cũng tốt”⁽³⁾. Nhờ cách đó, Nguyễn Ái Quốc đã đủ tiền chi trả cho việc ra báo và thỉnh thoảng còn có dư. Có thể nói, việc xuất bản báo *Người cùng khổ* đã thổi một luồng sinh khí mới đến nhân dân các nước thuộc địa. Tờ báo đã trở thành vũ khí chiến đấu để giải phóng con người!

Những bài báo, tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc viết thời gian này rất nổi tiếng và được nhiều người trên thế giới biết đến. Năm 1923, chỉ tính riêng “trên các trang báo *Le Paria*, *L’Humanite*, *La Vie Ouvrière* đã in khoảng gần 30 bài viết của Nguyễn Ái Quốc. Những bài báo này đều tập trung lên án chủ nghĩa thực dân, sự tàn bạo của nó đối với các nước thuộc địa, kêu gọi đoàn kết giữa những người lao động không phân biệt màu da, sắc tộc, biên giới, chính quốc gia hay thuộc địa...”⁽⁴⁾.

Năm 1923 - 1924, Nguyễn Ái Quốc theo học trường đại học Phương Đông tại Liên Xô. Tại đây, Người đã viết “Lênin và các dân tộc thuộc địa” đăng trên báo *Sự thật* của Liên Xô, ca ngợi Lênin - vị lãnh tụ

vĩ đại của công nhân và nhân dân lao động thế giới. Năm 1924, Người viết “Cách mạng Nga và các dân tộc thuộc địa” đăng trên báo *Đời sống thợ thuyền*, ví chủ nghĩa tư bản như con đĩa hai vòi, một vòi hút máu của giai cấp vô sản chính quốc, một vòi hút máu của giai cấp vô sản thuộc địa, muốn giết nó thì phải chặt đứt cả hai vòi. Tháng 6/1924, Người tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản và được bầu làm Ủy viên thường trực Bộ Phương Đông, phụ trách Cục Phương Nam.



Bác Hồ đến thăm và chụp ảnh lưu niệm với cán bộ báo Nhân dân.

Đặc biệt, tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” tập hợp nhiều bài viết của Nguyễn Ái Quốc khi hoạt động ở Pháp và Liên Xô, xuất bản 1925, không chỉ dừng lại ở việc tố cáo tội ác của chủ nghĩa đế quốc mà đã nêu lên những luận điểm cơ bản về các vấn đề dân tộc và thuộc địa, mở ra đường lối chính trị cho nhân dân các nước thuộc địa,

trong đó có dân tộc Việt Nam dựa trên những tư liệu đầy sức thuyết phục, không những có giá trị về chính trị, lý luận mà còn có giá trị báo chí, văn học.

HÀNH TRÌNH KHƠI NGUỒN NỀN BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Trên con đường hoạt động cách mạng, hành trình khơi nguồn dòng báo chí cách mạng Việt Nam là giai đoạn đầu tiên khi Nguyễn Ái Quốc hoàn thiện nhận thức về lý luận và thực tiễn con đường giải phóng cho dân tộc, chuẩn bị các bước về tư tưởng, tổ chức, con người để tiến tới thành lập một chính đảng vô sản tại Việt Nam.

Trong những năm bôn ba tìm đường cứu nước, khi đọc được Bản luận cương bàn về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin, Người đã khẳng định chắc chắn về con đường giải phóng dân tộc. Với quan niệm, làm báo chính là để làm cách mạng, Người xuất bản tờ báo *Người cùng khổ*. Để giác ngộ lòng yêu nước và ý chí cách mạng của Việt Kiều đang sống và làm việc tại Pháp cũng như kêu gọi đồng bào nổi dậy đấu tranh đánh đổ đế quốc Pháp, giành độc lập tự do, năm 1923, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trương xuất bản báo bằng tiếng Việt lấy tên là *Việt Nam hôn* để bí mật gửi về nước, chuẩn bị cho những bước tiếp theo của cách mạng. Tờ báo này ra đời và xuất bản chỉ trong vòng 8 tháng (từ tháng 1/1926 - 8/1926) thì bị nhà cầm quyền Pháp cấm, sau đó được tái bản vào tháng 9 với tên *Phục Quốc*; đến tháng 10, tòa soạn bị lục soát, ký giả bị bắt. Thời kỳ này, Nguyễn Ái Quốc không có điều kiện tham gia viết cho báo *Việt Nam hôn* vì Người đã rời Pháp sang Liên Xô.

Sau đó, Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc), từng bước chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức để thành lập một chính Đảng Mácxít ở Việt Nam. Nguyễn Ái Quốc đã mở các lớp huấn luyện chính trị, đào tạo đội ngũ cán bộ và bắt tay vào việc chuẩn bị xuất bản một tờ báo chính trị. Ngày 21/6/1925, tờ báo *Thanh Niên* - cơ quan ngôn luận của *Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên* đã ra đời, do Nguyễn Ái Quốc sáng lập và trực tiếp chỉ đạo.

Nhìn lại bức tranh toàn cảnh về báo chí Việt Nam trước khi xuất hiện dòng báo chí cách mạng, tính đến năm 1922, cả nước có 96 tờ báo, tạp chí, tập san, tức là những ấn phẩm xuất bản định kỳ, trong đó Bắc kỳ có 44 tờ (36 tờ tiếng Pháp, 8 tờ tiếng Việt); Nam kỳ có 39 tờ (29 tờ tiếng Pháp, 10 tờ tiếng Việt); Trung kỳ có 3 tờ (2 tờ tiếng Pháp, 1 tờ tiếng Việt). Năm 1925, cả nước có 121 tờ, trong đó Bắc kỳ có 69 tờ (56 tờ tiếng Pháp, 13 tờ tiếng Việt); Nam kỳ có 49 tờ (38 tờ tiếng Pháp, 11 tờ tiếng Việt); Trung kỳ có 3 tờ (2 tờ tiếng Pháp, 1 tờ tiếng Việt)”⁽⁵⁾.

Báo chí Việt Nam giai đoạn này phát triển rầm rộ, nội dung các tờ báo đặc biệt báo bằng tiếng Việt đã bắt đầu đề cập đến những vấn đề chính trị, kinh tế, tài chính. Tuy nhiên, ở Nam Kỳ “những tờ báo thường chỉ đề cập đến những vấn đề đặc biệt. Những vấn đề chính trị chỉ được nói đến rất ít trong tờ báo”⁽⁶⁾. Nói chung, loại báo này ít hay nhiều có khuynh hướng thân chính phủ. Ở Bắc Kỳ, vì là chế độ bảo hộ nên báo chí bị kiểm duyệt rất chặt chẽ, “hầu hết báo chí Bắc Kỳ chỉ nói đến những vấn đề đặc biệt như văn học, kinh tế, lịch sử... Tóm lại đó là những tờ báo không chủ trương chính trị rõ rệt, nhưng trên thực tế đường lối của nó hoặc ít, hoặc nhiều thân chính phủ”⁽⁷⁾.

Từ khi báo *Thanh Niên* do Nguyễn Ái Quốc sáng lập, “chúng ta mới thực sự bắt đầu có nền báo chí cách mạng Việt Nam”⁽⁸⁾. “Cũng giống như cuốn *Đường Kách mệnh* của Nguyễn Ái Quốc, những trang báo *Thanh Niên* ngay từ những số đầu đã là cuốn sách gối đầu giường của những nhà yêu nước cách mạng, chứa đựng biết bao trí tuệ và nhiệt huyết của những người đi khai sơn phá mạch cho sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, cho sự ra đời của nước Việt Nam mới”⁽⁹⁾. Trong đó, người đóng vai trò khơi nguồn chính là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam, nhà cách mạng chân chính, nhà báo Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

HỒ CHÍ MINH - LÃNH TỤ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Thứ nhất, Hồ Chí Minh là người sáng lập ra nền báo chí cách mạng Việt Nam. Sự ra đời của tờ *Thanh Niên* là dấu mốc vô cùng quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành của báo chí Việt Nam, từ báo chí yêu nước trở thành báo chí cách mạng, là sự khởi đầu cho dòng báo chí vô sản Việt Nam. Những bài viết trên báo *Thanh Niên* có nội dung xoay quanh các mâu thuẫn trong xã hội khó có thể hóa giải được. Đó là mâu thuẫn giữa kẻ đi xâm lược và người bị xâm lược, giữa người lao động với chủ nghĩa đế quốc, tư bản, giữa kẻ giàu và người nghèo, tất cả đều lột tả được bản chất vấn đề, tạo nên những tác động to lớn trong xã hội Việt Nam lúc bấy giờ, điều mà trước đây chưa một tờ báo nào làm được.

Thứ hai, không chỉ là người khơi nguồn, Hồ Chí Minh còn là người lãnh đạo, tổ chức, định hướng cho nền báo chí cách mạng Việt

Nam hoạt động và phát triển theo tinh thần thâm nhuần tính Đảng, tính nhân dân sâu sắc. Đây không chỉ là giai đoạn chuyển tiếp trong công tác lãnh đạo hoạt động cách mạng của người Chiến sĩ Cộng sản Nguyễn Ái Quốc đến lãnh đạo tối cao của Đảng, lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam mà đôi với hoạt động báo chí của Người là bước chuyển từ lập trường làm báo để hoạt động cách mạng sang viết báo để đấu tranh cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Từ xuất phát điểm: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho đất nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽¹⁰⁾, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ tôn chỉ, mục đích của báo chí cách mạng Việt Nam: “Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thống nhất nước nhà, cho hòa bình thế giới”⁽¹¹⁾. Người còn chỉ rõ vai trò, nhiệm vụ của báo chí cách mạng Việt Nam: Hoạt động báo chí là hoạt động cách mạng, trong đó, những người làm báo là những chiến sĩ cách mạng. “Đôi với những người viết báo chúng ta, cây bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ hịch cách mạng để động viên quần chúng đoàn kết đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, chống chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là Mỹ, vì độc lập dân tộc, tiến bộ và hòa bình thế giới”⁽¹²⁾. Người cũng chỉ rõ, tính chiến đấu của báo chí không chỉ nhằm ở tiến công vào kẻ thù cách mạng mà còn biểu dương những tấm gương tiêu biểu trong chiến đấu và lao động sản xuất. Bên cạnh đó, Người còn nói, trong biểu dương, phải rút được kinh nghiệm có ý nghĩa phổ biến, phê bình phải cụ thể, rõ ràng. Phê bình và tự phê bình là để sửa chữa khuyết điểm và

tăng sức chiến đấu. Đặc biệt, Người khẳng định, hoạt động báo chí quan trọng nhất là tính Đảng, đây là cơ sở căn cốt để phân biệt giữa báo chí cách mạng và phản cách mạng. Theo đó, Người yêu cầu: “Báo chí ta không phải chỉ cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên phải có tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu”. Chính tư tưởng và đường lối đó đã giúp cho báo chí cách mạng Việt Nam hoạt động thống nhất về mặt tư tưởng và tổ chức.

Từ khi có Đảng, “báo chí của tổ chức cộng sản trước đây đều ngừng xuất bản, để theo một dòng chỉ đạo thống nhất của Đảng Cộng sản về tư tưởng chính trị của báo chí, theo đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam”⁽¹³⁾. Sau khi giành chính quyền về tay nhân dân, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được thành lập, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân tiến hành cuộc kháng chiến kiến quốc thì cũng là lúc báo chí cách mạng nước ta chuyển hướng hoạt động từ công khai sang bí mật rồi lại công khai với nhiều hình thức đa dạng và phong phú. Trong nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, “là thời điểm đội ngũ phóng viên phải đi sâu vào thực tiễn khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội đến với công trường, nhà máy, hợp tác xã nông nghiệp”⁽¹⁴⁾. Trong giai đoạn hiện nay, là tích cực tuyên truyền, phổ biến Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, tích cực, động viên người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong mọi lĩnh vực. Chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng,

đấu tranh với các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo... Mỗi một lĩnh vực Đảng ta đều có chủ trương chỉ đạo rõ ràng, cụ thể và phù hợp với tình hình thực tiễn đất nước.

Thứ ba, không chỉ là người đưa đường dẫn lối cho báo chí cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh còn tham gia trực tiếp vào quá trình viết báo, tự tay ươm mầm, tự tay chăm bón cho “vườn hoa báo chí” cách mạng Việt Nam trưởng thành và phát triển.

“Trong gần 50 năm cầm bút, Bác là tác giả của hơn 2.000 bài báo, 276 bài thơ, gần 500 trang truyện và ký với gần 200 bút danh được sử dụng”⁽¹⁵⁾, trong đó, mỗi con chữ là những trăn trở về con đường cứu nước, giúp dân, mỗi bài viết là lời hiệu triệu, truyền bá lý tưởng cộng sản và con đường giải phóng dân tộc. Người đã để lại nhiều bài học quý giá về nghề báo và kỹ năng làm báo cách mạng chuyên nghiệp.

Trong sự nghiệp hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã gắn bó với nghề báo, coi báo chí là vũ khí sắc bén, là phương tiện để vận động và tập hợp lực lượng cách mạng, tổ chức và thực hiện mục tiêu cách mạng một cách nhanh chóng, sâu rộng và hiệu quả nhất. Chính vì vậy, cho dù ở hoàn cảnh, giai đoạn, tình thế khó khăn nào, Người vẫn quyết tâm sáng lập, chỉ đạo để ra đời những tờ báo, bài báo cách mạng. Ngòi bút của Người bao quát rộng lớn mọi vấn đề có ý nghĩa quan trọng. Người phân tích một cách cụ thể, sắc sảo, đánh giá rõ ràng và đưa ra những giải pháp rất thiết thực. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ, những bài viết của Người như những lời hiệu

triệu có tác dụng vô cùng to lớn, trở thành sức mạnh tinh thần kỳ diệu, cổ vũ toàn quân, toàn dân ta tham gia kháng chiến giành độc lập dân tộc, thống nhất nước nhà.

Hồ Chí Minh thực sự là nhà báo cách mạng và lãnh tụ báo chí vĩ đại! □

CHÚ THÍCH

- (1) (3) Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về cuộc đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 1995, tr.34-35, 48.
- (2) (4) (8) (9) Tập thể tác giả: *Theo chân Bác - hồ sơ hành trình Bác Hồ tìm đường cứu nước 1911 - 2011*, Nxb. Lao động, H, 2011, tr.11, 12, 439, 439
- (6) (7) Huỳnh Văn Tông: *Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1945*, Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 2000, tr.180, 196
- (5) Nguyễn Thành: *Báo chí cách mạng Việt Nam 1925 - 1945*, Nxb. Khoa học xã hội, H, 1984, tr.31
- (10) *Cắm ra Ngoài*, Thanh Niên số 63 ngày 3/10/1926
- (11) (12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, t.4, tr.187, 166, 540
- (13) (14) Đào Duy Quát, Đỗ Quang Hưng, Vũ Duy Thông: *Tổng quan lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam (1925 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2010, tr.32, 227
- (15) Hà Huy Phượng: *Học bác Hồ làm báo chuyên Nghiệp*, <https://www.qdnd.vn/van-hoa/doi-song/hoc-bac-ho-lam-bao-chuyen-nghiep-662654>

Nguồn: Tạp chí Tuyên giáo - 2022 - số 6 - tr.27-31.

VIẾT CHO AI, MỘT NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

✍ PGS, TS ĐỖ CHÍ NGHĨA

Ủy viên Thường trực Ủy ban văn hóa,
Giáo dục của Quốc hội

Hồ Chí Minh là một người làm báo mẫu mực, một nhà báo chân chính với ý nghĩa đầy đủ nhất của từ này. Từ mục đích rõ ràng “làm báo để làm cách mạng”, với quyết tâm không mệt mỏi, sự thông minh, sáng tạo của bản thân, cộng với sự giúp đỡ, chỉ bảo của những người bạn Pháp tiến bộ, Bác đã không ngừng rèn luyện để trở thành một nhà báo dày dặn kinh nghiệm, một nhà tổ chức, lãnh đạo báo chí xuất sắc. Những kinh nghiệm làm báo của Người, đặc biệt về cách viết: “Viết cho ai”, “Viết để làm gì”, “Viết như thế nào”... là bài học quý giá với các thế hệ nhà báo sau này.

ĐỐI TƯỢNG CỦA BÁO CHÍ LÀ QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN

Với Hồ Chí Minh, câu hỏi “*viết cho ai*” được đặt ra như nội dung đầu tiên là tư tưởng về sáng tạo báo chí. Từ “*viết cho ai*” mới xác định “*viết để làm gì*”, “*viết như thế nào*”. Tất nhiên, đây chỉ xét trong tư duy logic của một nhà báo khi đối diện với trang viết của mình trên những đề tài cụ thể. Còn xét trên bình diện bao quát của cả nền báo chí cách mạng, chắc chắn vấn đề mục đích (viết để làm gì) phải được đặt lên hàng đầu.

Tư duy Hồ Chí Minh luôn đi từ cái cụ thể đến cái bao quát. Cho nên, Người nhấn mạnh việc xác định đối tượng của tờ báo như một nội dung trọng yếu, một tiêu chí sống còn để có bài báo tốt. Trong *Thư gửi lớp học viết báo Huỳnh Thúc Kháng* năm 1949, Người khẳng định: “Đối tượng của tờ báo là đại đa số dân chúng, một tờ báo không được đại đa số ham chuộng thì không xứng đáng là một tờ báo”⁽¹⁾. Người nhấn mạnh thước đo hiệu quả của báo chí chính là nhận thức của công chúng: “Nếu các bạn viết báo mà quần chúng hiểu, quần chúng ham đọc, quần chúng khen hay, thế các bạn tiến bộ. Trái lại - là các bạn chưa thành công”⁽²⁾.

Trong lý luận cách mạng Hồ Chí Minh, vấn đề “quần chúng nhân dân vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng” đã trở thành một nguyên lý xuyên suốt. “Cách mạng là sự nghiệp toàn dân”. Báo chí phục vụ cách mạng chính là ở chỗ tuyên truyền, giác ngộ, phản ánh đời sống mọi mặt của nhân dân. Quần chúng nhân dân là đối tượng tác động, đối tượng phục vụ chủ yếu của báo chí. Đó là sự xác định dứt khoát, thể hiện tính chất tiến bộ, mới mẻ của nền báo chí cách mạng, nền báo chí nhân dân. Tư tưởng của Bác hoàn toàn thống nhất với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về một nền báo chí của nhân dân. C.Mác viết: “Báo chí chẳng qua chỉ là và phải là “biểu hiện vang dội” của những tư tưởng, tình cảm hàng ngày của nhân dân, đang suy nghĩ thật sự theo cách của nhân dân... Báo chí sống trong nhân dân, trung thực chia sẻ với nhân dân niềm hi vọng và sự lo lắng của họ, tình yêu và lòng căm thù của họ, niềm vui và nỗi buồn của họ”.

Viết cho quần chúng và viết về quần chúng là hai nội dung thống

nhất chặt chẽ với nhau, đòi hỏi người làm báo phải không ngừng rèn luyện, “đi sâu vào thực tiễn, gắn bó với cuộc sống đang biến chuyển mạnh mẽ”. Nhưng quân chúng không phải là đối tượng chung chung. Bạn đọc của mỗi tờ báo lại có đặc thù riêng, nhu cầu, trình độ và sở thích riêng. Muốn làm tốt nhiệm vụ của mình, nhà báo phải xác định được đối tượng chính tờ báo hướng tới phục vụ. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Mục đích chung của chúng ta là xây dựng chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, giữ gìn hòa bình của thế giới. Nhưng một tờ báo của nhân dân, báo của công nhân, báo của thanh niên, báo của phụ nữ... nên có đặc điểm của nó, về hình thức thì không rập khuôn, rập khuôn thì báo nào cũng thành khô khan, làm cho người xem dễ chán”⁽³⁾.

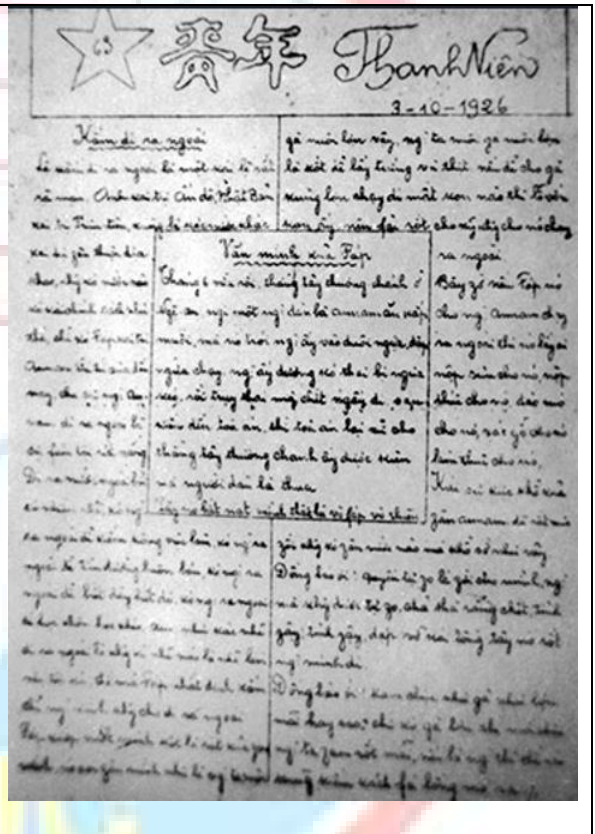


Bác Hồ thăm và chúc Tết cán bộ, phóng viên Báo Nhân dân năm 1957.

Sự đa dạng trong chính thể thống nhất, đó là yêu cầu Bác đặt ra cho báo chí cách mạng chúng ta. Bản chất của báo chí cách mạng là gắn bó với nhân dân, phản ánh đầy đủ sự nghiệp cách mạng của nhân dân. Nhưng bản chất của báo chí cách mạng còn là sáng tạo trong thể hiện, đổi mới trong phong cách. Cơ sở đầu tiên để đạt đến điều đó là sự đa dạng về đối tượng phục vụ. “Báo của nông dân”, “báo của thanh niên”, “báo của phụ nữ”..., mỗi tờ báo một tiêu chí, một bản sắc. Bản sắc của mỗi tờ báo sẽ là chất gắn kết, tạo dựng mối quan hệ mật thiết giữa báo chí và công chúng chủ yếu của mình. Hồ Chí Minh ý thức rất rõ về cái riêng trong cái chung, cái cụ thể trong tổng thể. Người xác định đối tượng của tờ *Le Paria* (Người cùng khổ) là người dân bị áp bức ở các xứ thuộc địa, đặc biệt là những công nhân lao động thuộc địa đang sống trên đất Pháp. Với tờ *Thanh Niên* ra đời năm 1925 ở Quảng Châu, Bác xác định đối tượng chính là những thanh niên yêu nước, giàu nhiệt huyết cả ở trong và ngoài nước. Còn năm 1941, khi Bác ra tờ *Việt Nam độc lập* - “một tờ báo có tính chất địa phương” như Tiến sĩ Thụy Điển Sờ-tôn Tô-nét-son nhận xét, thì đối tượng tác động chủ yếu mà Người hướng tới chính là đồng bào các dân tộc vùng núi phía Bắc. Người muốn dùng tờ báo nhen lên ngọn lửa cách mạng, góp phần từng bước xây dựng khu căn cứ địa vững chắc, tiến tới khởi nghĩa!

Tư duy Hồ Chí Minh là lối tư duy năng động. Khẳng định “đối tượng của báo chí là quần chúng nhân dân”, Người không đóng khung nó trong những nội hàm chung chung, trừu tượng, mà luôn khuyến khích tư duy sáng tạo, đặt vào những hoàn cảnh cụ thể, những nhiệm vụ cụ thể. Trong *Thư gửi Báo Vệ quốc quân* tháng 7/1948,

Người xác định đối tượng của tờ báo trong mối quan hệ hai chiều: “Báo Vệ quốc phải là người bạn thân thiết của mỗi một chiến sĩ Vệ quốc quân. Vì vậy, cần phải đi sát với sự sinh hoạt và sự phát triển của “vệ quốc quân”. Mỗi một chiến sĩ vệ quốc quân phải là một người bạn thân thiết của báo Vệ quốc quân. Vì vậy phải giúp cho báo Vệ quốc quân phát triển”(4).



Như vậy, nói đối tượng phục vụ của báo chí là quần chúng nhân dân, Bác đồng thời nhấn mạnh vai trò tham gia, tác động ngược trở lại của quần chúng với báo chí. Quần chúng không tiếp nhận báo chí một cách thụ động. Trái lại, tư cách của những người sáng tạo ra lịch sử, họ tham gia trực tiếp và gián tiếp vào việc sáng tạo báo chí. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhân dân, với tư cách là “đối tượng” phản ánh

của báo chí, vừa “tự do bày tỏ ý kiến” của mình, “tự do phê bình” trên báo chí, đó chính là nguồn tư liệu, là “hòn ngọc quý” của văn học nghệ thuật, và là lực lượng tham gia xây dựng, ủng hộ, phát hành báo chí”⁽⁵⁾.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí thể hiện rõ nét “tính nhân dân”, “tính quần chúng” của báo chí cách mạng. Từ thực tiễn sinh động của sự nghiệp cách mạng do nhân dân làm chủ, báo chí tìm thấy chất liệu, tư liệu để phản ánh, và nhân dân cũng có thể tham gia trực tiếp vào quá trình sáng tạo, “tự do bày tỏ ý kiến của mình, tự do phê bình trên báo chí”. Báo chí phục vụ nhân dân ở mức cao nhất khi nó trở thành *một diễn đàn đầy đủ, thuận lợi để nhân dân thể hiện tâm tư, trí tuệ và tình cảm của mình*. Đó là biểu hiện của tính dân chủ trong đời sống, khẳng định vai trò làm chủ của nhân dân lao động trên mọi mặt xã hội. Nhân dân có vai trò to lớn trong sự nghiệp báo chí cách mạng. Ngoài việc cung cấp thông tin, quần chúng nhân dân còn “là lực lượng tham gia xây dựng, ủng hộ, phát hành báo chí”.

Hồ Chí Minh kể về kinh nghiệm làm báo ở Pháp: “Ở Pa-ri có chỗ bán báo lấy hoa hồng. Vì là đồng chí với nhau cả, các anh chị ấy bán hộ cho mình mà không lấy hoa hồng, và họ bán được khá nhiều”⁽⁶⁾. “...Trong những cuộc mít-tinh, mình đưa báo ra phát, rồi nói: “Báo này nói cho các đồng chí biết bọn thực dân áp bức chúng tôi như thế nào. Báo này để biếu thôi, nhưng đồng chí nào có lòng giúp cho báo thì chúng tôi cảm ơn”. Kết quả là: nếu đem bán thì 100 tờ báo được 5 phờ-răng, nhưng “biếu không” thì có khi được tới 10, 15 phờ-răng. Vì anh em công nhân có 1, 2 xu hoặc 1, 2 phờ-răng cũng cho cả”⁽⁷⁾.

BÁO CHÍ CÁCH MẠNG PHẢI DỰA VÀO NHÂN DÂN

Phục vụ quần chúng và dựa vào quần chúng đã thành mối quan hệ hữu cơ không thể tách rời giữa những người làm báo cách mạng và quần chúng nhân dân, một biểu hiện sinh động của tình cảm quốc tế vô sản chân chính. Trong điều kiện hết sức khó khăn, những tờ báo cách mạng do Người và những đồng chí của Người sáng lập, tổ chức vẫn tạo được sức hấp dẫn và hiệu quả tuyên truyền chính là vì luôn dựa vào dân, ý thức sâu sắc vai trò của quần chúng nhân dân với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Hồ Chí Minh rút ra nguyên tắc hoạt động của nhà báo; “Đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động”⁽⁸⁾, “gần gũi quần chúng, cứ ngồi trong phòng giấy mà viết thì không thể viết thiết thực”⁽⁹⁾.

Quan điểm về một nền báo chí mang tính nhân dân của Hồ Chí Minh là sự kế thừa tư tưởng báo chí vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời, là sự đúc kết sáng tạo trong hoàn cảnh cụ thể báo chí cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, Người đã truyền tải những nguyên lý cơ bản đó thành khẩu hiệu hành động cụ thể thiết thực. Xác định rõ đối tượng phục vụ là quần chúng nhân dân, mỗi nhà báo phải tự tìm cho mình con đường phấn đấu, làm việc cho hiệu quả, mà trước hết là “gắn bó với nhân dân”, “học lời ăn, tiếng nói của nhân dân”, phản ánh thực tiễn lịch sử do nhân dân làm ra một cách kịp thời, chính xác... Báo chí cách mạng phải dựa vào nhân dân, vì quần chúng nhân dân vừa là người cung cấp thông tin, vừa là người thẩm định giá trị và hiệu quả đích thực của tác phẩm. Quần chúng nhân dân cũng tham gia trực tiếp vào quá trình sáng tạo báo chí, thể hiện tâm tư, trí tuệ của mình, làm nên sự đa dạng của báo chí cách mạng Việt Nam. Đó là tầm cao

nhân văn của báo chí vô sản, “vì quyền lợi của đại chúng”, hoàn toàn trái ngược với báo chí tư sản “ru ngủ nhân dân, chia rẽ nhân dân, làm cho nhân dân mất chí khí phấn đấu, mất tinh thần đoàn kết giai cấp”, “những tờ báo “giật gân”, báo nói về ái tình, báo chuyên về lời chuyện bí mật của những người có tiền để tống tiền... Tất cả những báo ấy đều phục vụ lợi ích của giai cấp bóc lột”⁽¹⁰⁾.

Có một điều cần lưu ý trong quan điểm của Hồ Chí Minh là *đối tượng tác động* của báo chí không chỉ bó hẹp trong quần chúng nhân dân, mặc dù quần chúng nhân dân là *đối tượng phục vụ* chủ yếu của báo chí. Xuất phát từ quyền lợi quần chúng nhân dân, quyền lợi của dân tộc, báo chí còn có nhiệm vụ đối ngoại, tác động vào dư luận thế giới, góp phần tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Mặt khác, trong bối cảnh tồn tại nhiều mâu thuẫn quốc tế đan xen nhau, mỗi nhà báo phải thận trọng, giữ bí mật, tránh để kẻ thù lợi dụng. Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở: “Trong lúc viết thì phải giữ bí mật. Các báo chí của ta rất kém giữ bí mật”⁽¹¹⁾.

Người phân tích: “Người thường ai cũng có cái ví đựng tiền. Nhà nào cũng có cửa, có buồng, có hòm, có khóa để phòng ngừa kẻ gian giảo, để giữ gìn của cải do mình khó nhọc làm ra. Giữ nhà phải cẩn thận như vậy. Giữ nước càng phải cẩn thận hơn. Những văn kiện bí mật của nhà nước quan hệ trực tiếp đến vận mạng của toàn dân, đến sự mất còn của dân tộc. Cho nên *giữ bí mật là nhiệm vụ của toàn dân, đặc biệt là nhiệm vụ của các cán bộ các cơ quan, các đoàn thể*”⁽¹²⁾.

Báo chí là phương tiện thông tin đại chúng có vai trò to lớn trong việc tác động vào đời sống, hình thành dư luận xã hội. Nhưng báo chí

cũng là một “kênh” để những lực lượng đối địch thu thập thông tin nhằm phá hoại sự nghiệp cách mạng. “Giữ bí mật” là một yêu cầu sống còn, thể hiện trách nhiệm và bản lĩnh của người làm báo. Thông tin hay, chính xác, kịp thời, nhưng không được để kẻ địch lợi dụng chống phá ta. Mặt khác, báo chí phải góp phần tạo dựng hình ảnh tốt đẹp về sự nghiệp cách mạng, về dân tộc, tranh thủ sự ủng hộ của bạn tiến bộ trên thế giới. Tại Đại hội lần thứ III Hội Nhà báo Việt Nam, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Báo của ta có một địa vị quan trọng trong dư luận thế giới. Địch rất chú ý, bạn rất quan tâm đến báo chí nước ta. Cho nên, làm báo phải hết sức cẩn thận về hình thức, về nội dung, về cách viết”⁽¹³⁾.

Không phải ngẫu nhiên Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi nhà báo cũng phải là một nhà chính trị, “chính trị phải làm chủ; chính trị đúng thì mọi việc mới đúng”. Xác định đúng đối tượng tác động của báo chí, bên cạnh kinh nghiệm nghề nghiệp còn phải cần đến tư duy chính trị sâu sắc “hiểu người, biết ta”. Đối tượng phục vụ chủ yếu của báo chí là quần chúng nhân dân, nhưng báo chí cũng cần làm tốt hoạt động đối ngoại, vì đó là xuất phát từ quyền lợi chính đáng của nhân dân, của sự nghiệp cách mạng... Bài học “*vì ai mà viết*”, “*viết cho ai xem*” mà Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở là hành trang quý giá của mỗi nhà báo khi bước vào nghề. Đó chính là nguyên tắc “gần dân”, “vì dân” của người cán bộ cách mạng chân chính□

Chú thích:

(2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10) (11) (12) (13) Hồ Chí Minh: *Về vấn đề báo chí*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 1995, tr.138, 141, 25, 134, 225, 173, 174, 192 139, 169, 153, 160, 191.

Nguồn: Tạp chí Tuyên giáo - 2024 - số 5 - tr.48-51.

NHỮNG CÔNG HIẾN VÔ GIÁ CỦA LÃNH TỤ NGUYỄN ÁI QUỐC - HỒ CHÍ MINH VỚI BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

✍ PGS, TS ĐÀO DUY QUÁT

**Nguyên Phó trưởng Ban Tư tưởng-
Văn hóa Trung ương**

Ngày đăng: 20 - 6 - 2023

Những công hiến của Hồ Chí Minh với tư cách là người sáng lập, tổ chức, chỉ đạo xây dựng và phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam cũng như với tư cách một người trực tiếp viết báo trong gần nửa thế kỷ là rất to lớn. Di sản báo chí mà Người để lại cho đời sau là di sản của cách mạng Việt Nam, di sản của văn hóa Việt Nam.

Nắm vững lý luận và thực tiễn cách mạng, vận dụng đúng thời cơ, ngày 21/6/1925, tại Quảng Châu - Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc sáng lập ra tờ báo Thanh niên - cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên - tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Báo Thanh niên ra đời đã mở ra một dòng báo chí mới ở nước ta: Báo chí cách mạng Việt Nam. Là đội quân đi đầu trong công tác chính trị - tư tưởng, với chức năng tuyên truyền, cổ động, tổ chức nhân dân đứng lên làm cách mạng vì độc lập, tự do, gắn liền độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, báo chí cách mạng đã trở thành một vũ khí cách mạng vô cùng lợi hại.

Tiếp bước báo Thanh niên, nhiều tờ báo cách mạng khác ra đời

và hoạt động theo cùng một chí hướng. Nhà nghiên cứu Nguyễn Thành đã lập được danh mục (chưa đầy đủ) báo chí cách mạng Việt Nam ra đời từ sau tờ Thanh niên đến tháng 8/1945, gồm 256 tên báo. Đặc biệt nổi bật là thời kỳ sau ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 2/1930) đến tháng 5/1936 (121 tên báo). Ngay trong những năm tháng khó khăn nhất sau khi bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai, là thời kỳ thực dân Pháp nhân cơ hội xiết chặt hơn nữa guồng máy đàn áp ở Đông Dương, cho đến tháng 8/1945, vẫn có 55 báo và tạp chí cách mạng ra đời. Trong số đó có những tờ báo do các nhà lãnh đạo của Đảng trực tiếp phụ trách, đã có tác động rất mạnh mẽ đến phong trào thời tiền khởi nghĩa, như Việt Nam độc lập (1941), Cứu quốc (1942), Cờ giải phóng (1942).

Thanh Niên



Tờ báo Thanh niên - cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên - tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam, được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập ngày 21/6/1925, tại Quảng Châu - Trung Quốc - Ảnh tư liệu

Cách mạng Tháng Tám thành công, các báo Cứu quốc, Cờ giải phóng... tiếp tục xuất bản ở thủ đô Hà Nội với thể tài phong phú, hình thức đẹp và địa bàn phát hành rộng rãi hơn. Nhiều tên báo mới ra đời ở Thủ đô và một số thành phố lớn. Chỉ năm ngày sau Lễ Tuyên ngôn độc lập (2/9/1945), theo quyết định của Trung ương và sự chỉ đạo trực tiếp của Bác Hồ, Đài Tiếng nói Việt Nam (7/9/1945) và ít ngày sau đó là Việt Nam thông tấn xã thành lập (15/9/1945), với quy mô và nhiệm vụ của những cơ quan thông tin đại chúng quốc gia.

Trên lãnh thổ Việt Nam “sự thật đã thành một nước tự do, độc lập”, báo chí cách mạng xuất bản công khai, hợp pháp, được nhân dân cả nước nồng nhiệt chờ đón, tác động sâu sắc và có ảnh hưởng ngày càng lớn đối với công luận. Báo chí cách mạng do báo Thanh niên mở đường, dần dần tiến lên trở thành dòng chủ lưu trong nền báo chí nước nhà.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, báo chí cách mạng có bị thu hẹp ở Trung ương song ngược lại, được mở rộng trên nhiều địa bàn trong cả nước. Ngoài những báo chí là cơ quan Trung ương xuất bản và lưu hành chủ yếu ở Việt Bắc, các liên khu III, IV, V, Đông Bắc, các khu tả ngạn sông Hồng, vùng cực Nam Trung Bộ và Nam Bộ đều có báo chí. Một số nơi như Nam Trung Bộ và Nam Bộ thành lập được đài phát thanh. Năm 1950, Hội Nhà báo Việt Nam ra đời ở Việt Bắc. Có được những thành quả ấy là nhờ có sự lãnh đạo của Đảng, công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong những ngày kháng chiến gian khổ cũng như trong xây dựng hòa bình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chỉ đạo, xây dựng báo chí, đặc biệt coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm báo. Người khen ngợi, biểu dương những nhà báo có việc làm tốt, có

tác phẩm hay cũng như phê bình, uốn nắn những thiếu sót, bất cập của báo chí. Người luôn tự nhận mình là người "có duyên nợ đối với báo chí". Hai kỳ Đại hội toàn quốc của Hội Nhà báo Việt Nam tiến hành năm 1959 và 1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều đến thăm và có những lời chỉ bảo sâu sắc, ân cần.

Hồ Chí Minh - Người hoạt động báo chí suốt đời không mệt mỏi

Là người lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ quan tâm xây dựng, chỉ đạo báo chí, dành cho báo chí nhiều ưu ái, Người còn trực tiếp viết báo. Hồ Chí Minh là người hoạt động báo chí suốt đời không mệt mỏi. Ngay cả trong thời gian giữ trọng trách lãnh đạo đất nước, nhiệm vụ nặng nề và thời gian eo hẹp, Bác Hồ vẫn viết báo đều đặn. Riêng báo Nhân dân, từ khi báo này ra số đầu tiên (năm 1951) cho đến khi Người đi xa (năm 1969), đã đăng khoảng 1.200 bài báo của Bác, trung bình mỗi năm, Người viết 60-70 bài. Trong nửa thế kỷ, tính từ ngày đăng bài báo đầu tiên cho đến khi qua đời, Bác Hồ đã viết không dưới 2.000 bài báo.

Các nhà nghiên cứu trong nước và nước ngoài, khi nhìn lại sự nghiệp báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều nhất trí: "Sau chiến tranh thế giới, Nguyễn Ái Quốc là nhà báo viết nhiều nhất tố cáo chế độ thực dân, bênh vực mạnh nhất quyền của các dân tộc bị áp bức giành lại nhân phẩm và tự do, hoạt động, tổ chức nhiều nhất để tập hợp, ở Paris, ở Quảng Châu, các dân tộc Á - Phi vừa mới bị (Tổng thống Mỹ) Wilson và bè lũ lừa gạt một lần nữa ở Versailles⁽¹⁾. "Người là nhà báo với ý nghĩa chân chính nhất của nghề báo. Không chú ý đến tên tuổi và sự nghiệp riêng, mà chỉ quan tâm tới đích thiêng liêng và đem ngòi bút phục vụ cách mạng"⁽²⁾. "Nguyễn Ái Quốc là nhà báo

Việt Nam có sự đào luyện công phu nhất, và thực tế là có thành tích cao nhất trong nghề báo chí Việt Nam. Một nhà báo quốc tế viết tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc. Một nhà báo mà những bài viết ra mẫu mực về ngôn ngữ, hùng hồn về lý luận và thức tỉnh lòng người về kết quả. Một nhà báo mà những bài viết ra thu hút sự chú ý của mọi người, bao giờ cũng mới, bao giờ cũng sát với nhu cầu trước mắt và hấp dẫn người xem”⁽³⁾. “Ngày nay đọc lại những bài của ông (đăng trên báo Pháp) vẫn thấy vô cùng hứng thú... Văn phong của Nguyễn là văn phong của một nhà luận chiến tài ba”⁽⁴⁾, v.v...

Tư duy báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất phát từ nhận thức sâu sắc về vai trò của báo chí trong sự nghiệp đấu tranh cải tạo và xây dựng xã hội, mà trọng tâm đối với nhân dân Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là đập tan xiềng xích áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến, giành độc lập, tự do cho đất nước. Vì vậy, bất kỳ hoạt động ở đâu, Người đều quan tâm trước hết việc sáng lập báo chí và tự mình trực tiếp tham gia công việc báo chí. Sau khi đến Pháp được vài năm, Người đã là cộng tác viên của một số tờ báo lớn như L’Humanité (Nhân Đạo), La Vie Ouvrière (Đời sống thợ thuyền), Le Populaire (Người Bình dân)... Người tham gia sáng lập báo Le Paria và chuẩn bị cho ra mắt Việt Nam hồn. Sang Nga, Người viết cho báo chí Xô viết và báo chí của Quốc tế Cộng sản. Về Trung Quốc, Người cộng tác với báo Cứu vong Nhật báo (tiếng Trung Quốc), Canton Gazette (Báo Quảng Châu – tiếng Anh), Hăng Thông tấn Liên Xô Rosto và sáng lập báo Thanh niên. Đến Thái Lan, Người cho ra mắt kiêu bào các tờ Thân Ái, Đồng Thanh. Trở về với đất nước, Người xuất bản báo Việt Nam Độc lập... Vừa giành lại được độc lập, Người cho thành lập Đài phát thanh quốc gia và Hăng thông tấn quốc gia...

Tư duy báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhất quán với quan điểm của Người về văn hóa: Văn hóa là một mặt trận, một mặt trận cơ bản của xã hội. Người chỉ rõ trong công cuộc kiến thiết nước nhà, có bốn vấn đề cần phải chú ý đến, phải coi là quan trọng ngang nhau: Chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa. Báo chí vừa là một bộ phận cấu thành văn hóa, vừa là một phương tiện thể hiện văn hóa và thực thi chính sách văn hóa. Báo chí là đội quân đi đầu trong công tác tư tưởng văn hóa. Nhà báo là chiến sĩ. Cây bút, trang giấy là vũ khí. Bài báo là tờ hịch cách mạng. Trong bất kỳ giai đoạn cách mạng nào, báo chí cách mạng đều giữ nguyên vẹn vai trò và vị trí xung kích của nó. Xã hội phát triển, khoa học và công nghệ càng cao thì vai trò báo chí càng tiếp tục tăng lên chứ không hề suy giảm.

Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, nhiệm vụ của báo chí là phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Đó là cốt lõi, là vấn đề cần quan tâm trước hết. Trong thư gửi lớp học viết báo mang tên Huỳnh Thúc Kháng (1948), Người chỉ rõ: “Nhiệm vụ của tờ báo là tuyên truyền, cổ động, huấn luyện, giáo dục và tổ chức dân chúng để đưa dân chúng tới mục đích chung. Mục đích là kháng chiến và kiến quốc”.

Bác Hồ nhắc nhở những người làm báo phải luôn tâm niệm điều trên. Nói chuyện tại Đại hội toàn quốc lần thứ II Hội Nhà báo Việt Nam (1959), Người đi thẳng vào vấn đề chính yếu: “Chúng ta hãy đặt câu hỏi: Báo chí phục vụ ai?”⁽⁵⁾. Và Người trả lời luôn: “Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cho hòa bình thế giới”⁽⁶⁾. Đến Đại hội tiếp sau của Hội, Bác Hồ một lần nữa lại nhấn mạnh: “Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng”.

Hồ Chí Minh luôn đấu tranh cho tự do báo chí



Chủ tịch Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Tôn Đức Thắng và đồng chí Trường Chinh chụp ảnh lưu niệm với nhóm phóng viên thông tấn, báo chí phục vụ Đại hội lần thứ III của Đảng (năm 1960) - Ảnh tư liệu

Người coi tự do báo chí là quyền cơ bản của dân tộc, của con người. Từ những bài báo đầu tiên viết bằng tiếng Pháp, Người đã kiên trì đấu tranh đòi quyền tự do báo chí, đòi chủ nghĩa thực dân bỏ lệ kiểm duyệt, đòi các nhà cầm quyền Pháp ở Việt Nam phải thi hành đúng Luật báo chí đã được Nghị viện Pháp thông qua năm 1881, để người Việt Nam được đứng tên xuất bản báo chí.

Người quả quyết: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do. Tự do là thế nào? Đối với mọi vấn đề, mọi người tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó là một quyền lợi

và cũng là một nghĩa vụ của mọi người. Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý”⁽⁷⁾. Trong tư duy báo chí của Bác Hồ, quyền tự do báo chí không chỉ là quyền của những người làm báo hay của những người có ý định làm báo, mà báo chí phải là một kênh quan trọng, một diễn đàn mở ra cho mọi người thực hiện quyền tự do tư tưởng, cùng nhau tìm ra chân lý để phục tùng chân lý. Tư duy báo chí của Hồ Chí Minh ngày nay được pháp điển hóa trong Luật Báo chí bằng cụm từ báo chí là diễn đàn của nhân dân.

Hồ Chí Minh luôn nêu cao vai trò và sức mạnh của báo chí trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... của đất nước. Báo chí là phương tiện, là vũ khí của nhân dân trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng, bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội, dân chủ, công bằng, văn minh. Báo chí nếu làm tốt, được nhân dân chấp nhận, thì có thể có uy quyền và sức mạnh lớn. Nhưng đó là quyền lực do nhân dân ủy thác, đó là quyền lực của nhân dân. Hồ Chí Minh coi trọng và đề cao vai trò của báo chí. Người cho rằng “làm báo là quan trọng và vẻ vang”, “nhà báo là chiến sĩ”, nhưng Người thường nhấn mạnh nhiều hơn đến trách nhiệm của báo chí.

Để thể hiện đầy đủ sức mạnh của mình, báo chí phải có tính chiến đấu cao, có tính khuynh hướng rõ rệt, luôn luôn hướng về mục tiêu kiên định - mục tiêu ấy cũng chính là cái đích mà sự nghiệp cách mạng của nhân dân đang hướng tới. Do bản chất và chức năng của nó, báo chí cách mạng luôn luôn giữ vị trí tiên phong, gương cao ngọn cò đi trước mở đường trong việc truyền bá những tư tưởng và tri thức tiên bộ. Bài báo là tờ hịch cách mạng để tuyên truyền, động viên, tổ

chức quần chúng đấu tranh; phải phát huy sức sáng tạo của quần chúng, phát hiện, biểu dương, giới thiệu những gương tốt để mọi người noi theo; đồng thời chỉ ra và phê phán để khắc phục, ngăn ngừa những cái xấu.

Một vấn đề được Hồ Chí Minh quan tâm là mục đích và đối tượng của báo chí. Người nói với học viên lớp báo chí Huỳnh Thúc Kháng về đối tượng của tờ báo phải là đại đa số dân chúng. Một tờ báo không được đại đa số ham chuộng thì không xứng đáng là một tờ báo. Thăm Đại hội nhà báo (năm 1959), Người căn dặn: “Báo chí ta không phải để cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân... cho nên phải có tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu”(8): người làm báo chớ nên nghĩ đến chuyện “viết bài cho oai”, viết “để lưu danh thiên cổ”. Tại Đại hội tiếp sau của Hội nhà báo (1962), Người lại ân cần dặn: “Mỗi khi viết một bài báo, tự đặt câu hỏi: Viết cho ai xem? Viết để làm gì?”.

Đạo đức báo chí, trong tư duy báo chí của Hồ Chí Minh, thể hiện trước hết ở tinh thần nhà báo là chiến sĩ. Người làm báo phải tự coi mình là chiến sĩ cách mạng, suốt đời phấn đấu vì sự nghiệp của nhân dân, vì độc lập, tự do cho chủ nghĩa xã hội. Người chỉ rõ: “Những người làm báo phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì mọi việc khác mới đúng được”.⁽⁹⁾

Để làm tốt vai trò chiến sĩ của mình, người làm báo phải đấu tranh khắc phục chủ nghĩa cá nhân. Phải quan niệm “viết cũng như mọi việc khác”; làm báo là làm công tác cách mạng chứ không phải là việc gì ghê gớm lắm; viết báo không nhằm mục đích lưu danh mình lại nghìn đời về sau.

Đạo đức báo chí đòi hỏi người làm báo phải “gần gũi quần chúng”, “đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động” để viết cho thiết thực; khắc phục thói ba hoa, hình thức, bệnh sính dùng chữ nước ngoài. Nhà báo phải trung thực. Bác Hồ luôn đòi hỏi các nhà báo phải coi trọng tính chân thực của tác phẩm. Người nhiều lần nhắc nhở các nhà báo có dịp đi theo phục vụ công tác của Người phải “thận trọng” đến từng chi tiết, từng số liệu trích dẫn trong bài. Phải giữ gìn sự trong sáng của ngôn ngữ Việt Nam, “thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc”.

Đặc biệt nhà báo phải “luôn luôn cố gắng học hỏi, luôn luôn cần tiến bộ”, “phải học tập không ngừng và phải luôn luôn khiêm tốn”. Nhà báo “phải có chí, chớ giầu dốt”, “không biết thì phải cố gắng học, mà cố gắng học, thì nhất định học được”. Đồng thời “phải có ý chí tự cường, tự lập, gặp khó khăn thì phải đánh thắng khó khăn, chứ không chịu thua khó khăn; phải vượt khó khăn, làm tròn nhiệm vụ”. Đó là con đường đúng đắn nhất để nhà báo “nâng cao trình độ văn hóa, đi sâu vào nghiệp vụ”, không ngừng tích lũy kiến thức và vốn sống, tạo nền tảng và tư chất văn hóa sâu rộng cho nghề báo, làm cho nhà báo đồng thời là nhà văn hóa, thật sự là nhà văn hóa.

Hồ Chí Minh - Nhà báo, nhà văn hóa lớn

Hồ Chí Minh thực hiện các tác phẩm báo chí cũng như văn học của mình một cách xuất sắc. Người tạo được phong cách riêng - phong cách Hồ Chí Minh, ổn định mà biến hóa với những sắc thái văn chương, những nghệ thuật tu từ và kỹ năng nghề nghiệp hết sức đa dạng, luôn luôn thay đổi phù hợp với bối cảnh, chủ đề tác phẩm và đối

tượng người đọc mà tác giả luôn hướng tới. Dường như mỗi lần cầm bút, Người đều nhìn rõ người đọc hiển hiện trước mắt mình - không phải là "độc giả" chung chung như một khái niệm trừu tượng - mà là người đọc cụ thể, những con người bằng xương bằng thịt... Bác Hồ viết cho những người đó. Người trò chuyện với những con người ấy. Người cố viết sao cho những con người cụ thể ấy thấm thía những ý mà Người định diễn tả và thông cảm với tình cảm mãnh liệt của Người.

Chúng ta đều biết, trong kháng chiến chống Pháp và cả sau khi đã về thủ đô Hà Nội, mỗi lần viết xong một bài báo, Bác Hồ thường mang ra đọc cho một vài đồng chí phục vụ gần gũi Người nghe trước. Phần lớn họ là những người lao động bình thường, học vấn không cao. Chỗ nào họ cảm thấy khó hiểu, sửa lại ngay. Thế nhưng những bài chính luận, những tiểu phẩm Người viết bằng tiếng nước ngoài cho những tờ báo lớn lại là những tác phẩm mẫu mực cả về nội dung và ngôn ngữ, cho đến nay vẫn làm kinh ngạc nhiều nhà văn, nhà báo lỗi lạc.

Nhận xét khái quát văn phong của Bác Hồ, đồng chí Trường Chinh viết: “Cách nói và cách viết của Hồ Chủ tịch có những nét rất độc đáo: nội dung khẳng khái, thấm thía, đi sâu vào tình cảm con người, chinh phục cả trái tim và khối óc của người ta; hình ảnh sinh động, giản dị, dễ hiểu, giàu tính dân tộc và tính nhân dân”.

Là một người viết báo, viết văn từng trải, Hồ Chí Minh mỗi lần cầm bút, luôn ý thức mình viết cho ai. Trước khi viết, Người luôn cân nhắc từng lời, từng chữ, từng dấu chấm câu. Người nói với các nhà báo: “Địch rất chú ý, bạn rất quan tâm đến báo chí nước ta. Cho nên làm báo phải hết sức cẩn thận về hình thức, về nội dung, về cách viết”.

Hồ Chí Minh luôn khuyên các nhà báo “báo chí phải có tính

quần chúng”, phải “viết thế nào cho phổ thông dễ hiểu, ngắn gọn dễ đọc”. Song, những lời dạy bảo đó tuyệt nhiên không nên được hiểu là Bác Hồ chấp nhận sự giản lược về nội dung hay dung thứ xu hướng dung tục, dễ dãi trong hình thức. Người dạy các nhà báo: “Phải viết cho văn chương... Người đọc thấy hay, thấy văn chương thì mới đọc”.

Nhìn về mọi mặt, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh là một nhà hoạt động báo chí mẫu mực. Người không chỉ có công sáng lập và chỉ đạo xây dựng, phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam mà còn là một nhà báo trực tiếp cầm bút tài năng xuất chúng, để lại cho đời sau một khối lượng tác phẩm đồ sộ và đa dạng. Hồ Chí Minh là một nhà báo mẫu mực, một tấm gương sáng, trở thành niềm tự hào của nền báo chí Việt Nam ngày nay và mãi mãi mai sau □

Ghi chú:

- (1) Bùi Đức Tinh: Những bước đầu của báo chí, tiểu thuyết thơ mới, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1992
- (2) Nguyễn Thành: Báo chí cách mạng Việt Nam 1925-1945, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1994
- (3) Hồng Chương: Tìm hiểu lịch sử báo chí Việt Nam, Nxb. Sách giáo khoa Mác - Lênin, Hà Nội, 1987
- (4) Vương Hồng Sển: Sài Gòn năm xưa, Nxb. Khai Trí, Sài Gòn, 1968
- (5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.166
- (6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.166
- (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.10, tr.378
- (8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.167
- (9) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.166

Nguồn: <https://baonghean.vn/nhung-cong-hien-vo-gia-cua-lanh-tu-nguyen-ai-quoc-ho-chi-minh-voi-bao-chi-cach-mang-viet-nam-10256206.html>.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ BÁO CHÍ VÀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN BÁO CHÍ TRONG CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI HIỆN NAY

✍ TS DƯƠNG MINH HUỆ

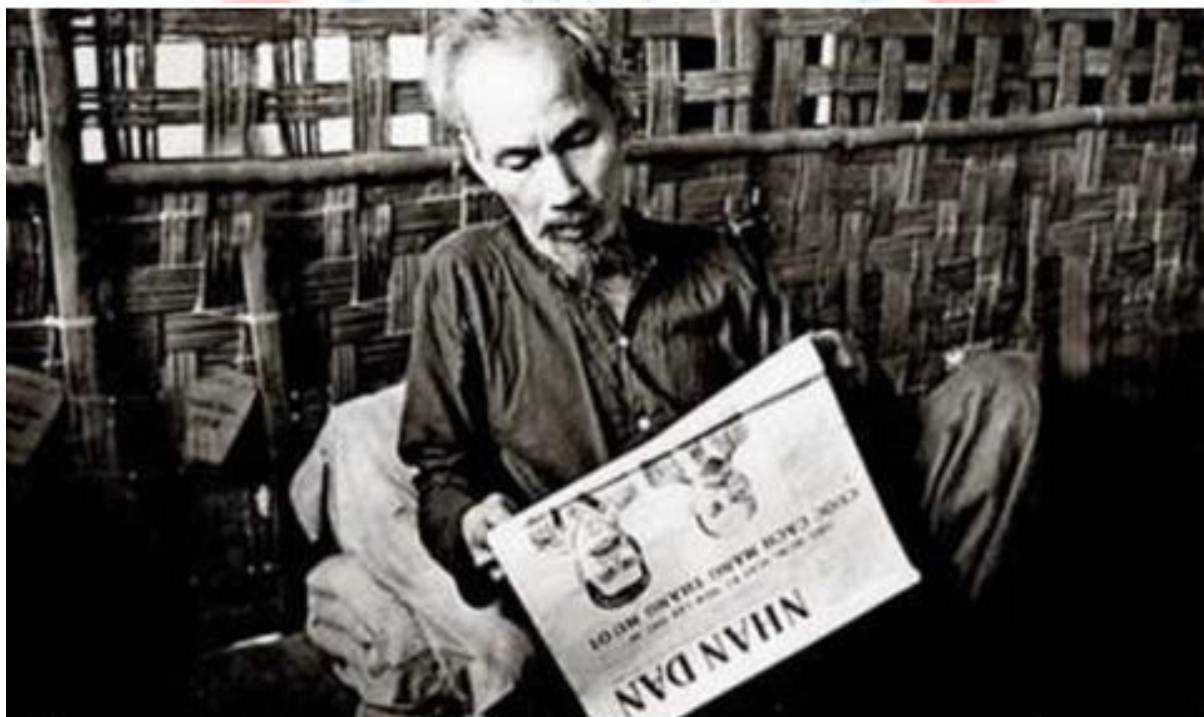
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày đăng: 19 - 6 - 2020

Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam, người đặt nền móng đầu tiên cho báo chí cách mạng Việt Nam và cũng là nhà báo lỗi lạc của nền báo chí ấy. Trong quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi báo chí và những người làm báo là một bộ phận của sự nghiệp cách mạng, là vũ khí sắc bén trong công cuộc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc và xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân. Cuộc đời của Người không tách rời hoạt động báo chí, làm báo là làm cách mạng và để làm cách mạng. Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách báo chí Hồ Chí Minh để xây dựng, phát triển báo chí cách mạng Việt Nam trong công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế hiện nay có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Từ tác phẩm đầu tiên “Quyền của các dân tộc thuộc địa” đăng trên báo *Nhân đạo* (L’humanite’) ngày 18-6-1919, đến ngày 21-6-1925, tờ báo *Thanh niên* - cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên ra số đầu tiên là điểm mốc đáng nhớ, đánh dấu sự ra đời của nền báo chí cách mạng Việt Nam, tiền thân của dòng báo chí vô

sản sau này. Tính từ ngày 18-6-1919, cho đến tác phẩm cuối cùng “Thư trả lời Tổng thống Mỹ” đăng trên báo *Nhân Dân* ngày 25-8-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm báo gần như cả cuộc đời, để lại hơn 2.000 bài báo với một mục đích duy nhất là phục vụ nhân dân lao động, chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thống nhất đất nước và hòa bình thế giới.



Chủ tịch Hồ Chí Minh - nhà báo vĩ đại, người thầy vĩ đại của báo chí cách mạng Việt Nam. Ảnh tư liệu

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng của Người về báo chí có vai trò quan trọng đối với nền báo chí cách mạng Việt Nam. Theo quan điểm của Người, báo chí là vũ khí đấu tranh nên báo chí cách mạng trước tiên phải mang tính chiến đấu, tính định hướng và tính quần chúng nhằm tuyên truyền cổ động, huấn luyện, giáo dục và tổ chức dân chúng, đưa họ đến mục đích chung là kháng chiến và kiến quốc.

Tháng 6-1949, trong *Thư gửi lớp học viết báo Huỳnh Thúc Kháng*, Hồ Chí Minh nêu 6 điểm chính của báo chí cách mạng:

“1. *Nhiệm vụ* của tờ báo là tuyên truyền cổ động, huấn luyện, giáo dục và tổ chức dân chúng để đưa dân chúng đến mục đích chung;

2. *Mục đích* là kháng chiến và kiến quốc. Để đi đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công thì;

3. *Tôn chỉ* của tờ báo là đoàn kết toàn dân thi đua ái quốc.

4. *Đối tượng* của tờ báo là đại đa số dân chúng. Một tờ báo không được đại đa số dân chúng ham chuộng, thì không xứng đáng là một tờ báo. Muốn được dân chúng ham chuộng, coi tờ báo ấy là của mình, thì:

5. *Nội dung* tức là các bài báo phải giản đơn, dễ hiểu, phổ thông, thiết thực, hoạt bát.

6. *Hình thức* tức là cách sắp đặt các bài, cách in phải sạch sẽ, sáng sủa”⁽¹⁾.

Xuất phát từ mục đích, nhiệm vụ to lớn của báo chí cách mạng, Hồ Chí Minh chỉ rõ, nghề báo là một loại hình nghề nghiệp đặc biệt, vừa là hoạt động chính trị-xã hội, vừa là hoạt động sáng tạo trong đó dấu ấn cá nhân của chủ thể sáng tạo đóng vai trò rất quan trọng. Để làm được nghề báo, những người làm báo phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức, chính trị và kỹ năng nghề nghiệp nhất định.

Nói chuyện tại Đại hội Hội nhà báo Việt Nam lần thứ hai (ngày 16/4/1959), Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng *nói đến báo chí trước hết phải nói đến cán bộ báo chí*. Người làm báo theo quan điểm của Hồ Chí Minh, trước hết là người cán bộ cách mạng, đặt quyền lợi của dân

tộc, của nhân dân lên trên hết, sau đó mới là người làm nghề với những yêu cầu về nghiệp vụ. Do đó, Người nêu rõ: “những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành,v.v.) phải có *lập trường chính trị vững chắc*.”⁽²⁾

Tháng 9/1962, tại Đại hội lần thứ III của Hội Nhà báo Việt Nam, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ” [2]. Trong cách thể hiện, Người cho rằng “làm báo phải hết sức cẩn thận về hình thức, về nội dung, về cách viết”([3]) và trước khi cầm bút viết, mỗi nhà báo phải tự đặt câu hỏi cho chính mình là “Viết cho ai xem? Viết để làm gì? Viết thế nào cho phổ thông dễ hiểu, ngắn gọn dễ đọc?”.⁽⁴⁾

Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, Người đòi hỏi người làm báo không ngừng học tập, nâng cao trình độ hiểu biết chính trị và bản lĩnh nghề nghiệp. Trước hết, người làm báo cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng, không ngại khó khăn, hy sinh, vì nhân dân phục vụ; cố gắng trau dồi tư tưởng, nghiệp vụ và văn hóa; chú trọng học tập chính trị để nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động. Người nhấn mạnh vai trò “chiến sỹ” của người làm báo, đòi hỏi nhà báo phải kiên định lập trường, giữ vững quan điểm báo chí cách mạng, không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt. Hơn ai hết, nhà báo phải là người chí công vô tư, có hiểu biết rộng và nhất là có cái tâm trong sáng; báo chí là một nghề, cho nên người làm báo cách mạng cần được bồi dưỡng lập trường cách mạng vững vàng, thường xuyên rèn luyện đạo đức, được đào tạo nghề nghiệp, biết ngoại ngữ...

Những người làm báo phải biết trau dồi kiến thức, học tập lý

luận, lặn lội trong thực tiễn, đi sâu vào thực tiễn, vào đời sống nhân dân, gắn bó với nhân dân. Người nêu rõ “nhiệm vụ của người làm báo là rất quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hóa, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình.”⁽⁵⁾

Người làm báo luôn phải tự rèn luyện, phải có ý chí tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn. Muốn rèn nghề tốt phải có tinh thần khiêm tốn, cầu thị, ham học hỏi, không ngừng vươn lên. Hồ Chí Minh nêu rõ thực trạng trình độ nghề nghiệp của các nhà báo:

“Ngoài những đồng chí đã làm báo trong những năm cách mạng và kháng chiến, số đông cán bộ báo chí ta đều mới vào nghề, vì thế mà kinh nghiệm còn ít, trình độ chưa cao. Muốn tiến bộ, muốn viết hay, thì phải cố gắng học hỏi, ra công rèn luyện”⁽⁶⁾.

Từ yêu cầu về phẩm chất chính trị, Hồ Chí Minh nhấn mạnh một yêu cầu quan trọng của người làm báo là phải có đạo đức cách mạng. Người phê phán chủ nghĩa cá nhân, một biểu hiện đi ngược lại của đạo đức cách mạng:

“Có người chỉ muốn làm cái gì để lưu danh thiên cổ. Muốn viết bài cho oai, muốn đăng bài mình lên báo lớn. Cái đó cũng không đúng. Những khuyết điểm đó đều do chủ nghĩa cá nhân đẻ ra, họ không hiểu rằng: làm việc gì có ích cho nhân dân, cho cách mạng đều là vẻ vang”⁽⁷⁾.

Muốn tu dưỡng đạo đức cách mạng, người làm báo cần phải phê bình và tự phê bình:

“Phê bình và tự phê bình là vũ khí rất cần thiết và rất sắc bén, nó giúp chúng ta sửa chữa sai lầm và phá triển ưu điểm. Vì khéo lợi dụng nó mà Đảng ta và dân ta ngày càng tiến bộ. Đối với báo chí cũng vậy.

Phê bình phải nghiêm chỉnh, chắc chắn, phụ trách, nói có sách, mách có chứng. Phải phê bình với tinh thần thành khẩn, xây dựng “trị bệnh cứu người”. Chớ phê bình lung tung không chịu trách nhiệm”⁽⁸⁾.

Coi báo chí là vũ khí sắc bén trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến tác dụng của bài viết làm sao đến được với người đọc, làm cho người đọc hiểu nội dung bài viết một cách nhanh nhất. Bởi vậy, đối với quần chúng lao động, Người luôn chọn cách viết đơn giản, dễ hiểu nhưng vẫn đầy đủ ý và Người cho rằng khi viết ra cốt để giáo dục, cổ động; nếu người xem mà không nhớ được, không hiểu được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Hồ Chí Minh không chỉ dạy các nhà báo về quan điểm viết báo là để phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng, mà còn phải viết thế nào cho người đọc dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo. Dù các bài viết đó thuộc thể loại nào, phục vụ cho đối tượng người đọc nào, nói về những vấn đề cụ thể nào của cuộc sống chiến đấu, lao động hay những vấn đề lớn của đất nước, dân tộc, thời đại, theo Hồ Chí Minh, muốn viết được trong sáng, giản dị, dễ hiểu phải học cách nói của quần chúng. Có học cách nói của quần chúng thì mới được người đọc là quần chúng chấp nhận. Người dạy “Chớ ham dùng chữ”, “Viết phải thiết thực”. Mặc dù là người uyên bác, am hiểu văn hóa phương Đông, phương Tây, biết nhiều ngoại ngữ nhưng Người thường sử dụng từ ngữ đơn giản, thông dụng mà lại phản ánh đúng bản chất sự vật, có sức thuyết phục cao. Chính bởi vậy nhiều câu, nhiều ý trong các bài viết của Người đã đi

vào đời sống và trở thành khẩu hiệu, phương châm hành động như: “Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền...” hay châm ngôn ngắn gọn, chắt chẽ: “Dĩ bất biến ứng vạn biến”...

Trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, báo chí cách mạng tiếp tục giữ vững vai trò là vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, làm cho nhân dân trong và ngoài nước hiểu rõ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thành tựu của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam; đấu tranh phản bác những thông tin sai trái, một chiều, xuyên tạc, thù địch, chống phá chế độ; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thu hút sự ủng hộ, giúp đỡ thế giới, tạo lập môi trường hòa bình, ổn định để phát triển.

Thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí, trong hơn 30 năm đổi mới, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, lãnh đạo báo chí, do đó, báo chí đã phát triển khá nhanh về số lượng, đến nay cả nước có “844 cơ quan báo chí với 184 báo in, 660 tạp chí in và 24 cơ quan báo chí điện tử độc lập..., hơn 19.000 nhà báo được cấp thẻ; số hội viên Hội Nhà báo Việt Nam là 23.893 người đang sinh hoạt tại 297 đơn vị cấp hội, trong đó có 63 hội nhà báo tỉnh, 19 liên chi hội và 215 chi hội trực thuộc Trung ương hội;...”⁽⁹⁾.

Báo chí cũng góp phần không nhỏ phản ánh sinh động thực tiễn và quan điểm của các tầng lớp nhân dân, giúp Đảng và Nhà nước có những chỉ đạo phù hợp, kịp thời, bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước. Học tập sáng tạo cách viết và phong cách báo chí Hồ Chí Minh, đội ngũ những người làm báo Việt Nam không ngừng lớn mạnh và trưởng thành qua năm tháng. Nhiều nhà báo không ngại khó khăn, thử thách, sẵn sàng xung kích đi đầu trong việc thông tin, cung cấp sự

kiện cho công chúng, định hướng dư luận xã hội, vạch ra những hiện tượng, những vấn đề bức xúc trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, thực hiện hiệu quả chức năng thông tin, phản biện xã hội của báo chí. Trước sự tác động của kinh tế thị trường, các nhà báo luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp trong sáng, không vì danh lợi, cảm dỗ để “bẻ cong” ngòi bút,... Báo chí ngày càng phát huy vai trò định hướng tư tưởng, dư luận, mỗi nhà báo là một chiến sỹ luôn ý thức cao nhiệm vụ đấu tranh với các thế lực thù địch, phản động, chống tự diễn biến, tự chuyển hóa, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ và lợi ích của dân tộc, của quần chúng nhân dân.

Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách báo chí của Hồ Chí Minh, mỗi nhà báo cần thực hiện tốt những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

- Lập trường chính trị vững vàng, có bản lĩnh kiên định, trung thành tuyệt đối với Đảng, với đất nước. Làm báo thực chất là làm chính trị, do đó ý thức nghề nghiệp của người làm báo trước hết là ý thức chính trị, ý thức về lập trường chính trị cách mạng, là thái độ bảo vệ chế độ, bảo vệ dân tộc, bảo vệ giai cấp, kiên quyết chống lại sự phá hoại của kẻ thù. Đó là cơ sở gốc rễ để mỗi nhà báo tự vượt lên trên những tính toán vụ lợi, cống hiến toàn tâm, toàn lực cho sự nghiệp cách mạng. Người làm báo không dao động trước mọi cám dỗ, tiên phong trong chiến đấu chống các thế lực thù địch đang thực hiện âm mưu *diễn biến hòa bình*, thúc đẩy *tự diễn biến, tự chuyển hóa*, sử dụng các chiêu bài *dân chủ, nhân quyền* hòng làm thay đổi chế độ chính trị của nước ta.

- Rèn luyện, giữ vững sự trong sáng của đạo đức nghề nghiệp,

nâng cao năng lực chuyên môn, vận dụng sáng tạo vào hoạt động tác nghiệp của mình, phấn đấu đưa nền báo chí của nước nhà theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội, là “cầu nối” giữa Đảng với dân, vì nhân dân để phụng sự. Mỗi nhà báo phải sâu sát đến cơ sở, thực tiễn, nắm bắt được hơi thở của thời đại, nguyện vọng của quần chúng nhân dân, kịp thời tuyên truyền, phổ biến chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần ổn định chính trị, xã hội.

- Công cuộc đổi mới của đất nước ngày càng đi vào chiều sâu, đạt được nhiều thành tựu to lớn, báo chí cần phải phản ánh trung thực, nêu gương tốt, điển hình, tiêu biểu để cổ vũ động viên cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân noi theo. Bên cạnh đó, cần kiên quyết đấu tranh, chỉ rõ những hành vi tiêu cực, tham ô, tham nhũng, lạm quyền và các tệ nạn xã hội để từng bước góp phần giảm thiểu những điều xấu, tôn vinh những nhân tố mới, tốt đẹp trong đời sống xã hội □

Ghi chú:

- (1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 6 (1949-1950), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.102
- (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 13 (1961-1962), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.466
- (3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 13 (1961-1962), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.465
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 13 (1961-1962), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.465
- (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 12 (1959-1960), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.415
- (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 12 (1959-1960), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.465
- (7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 12 (1959-1960), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.168
- (8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 12 (1959-1960), Nxb CTQG, HN, 2011, tr.464
- (9) Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 21/6/2019

Nguồn: <https://www.hochiminh.vn/tu-tuong-dao-duc-ho-chi-minh/nghien-cuu-tu-tuong-dao-duc-ho-chi-minh/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-bao-chi-va-xay-dung-phat-trien-bao-chi-trong-cong-cuoc-doi-moi-hien-nay-3027>.

MỘT VÀI NÉT TIÊU BIỂU VÀ ĐẶC SẮC TRONG VĂN PHONG BÁO CHÍ HỒ CHÍ MINH QUA BÚT DANH “CHIẾN THẮNG” TRÊN BÁO CỨU QUỐC, NĂM 1945

 TS NGUYỄN THANH TÙNG

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Hà Nội

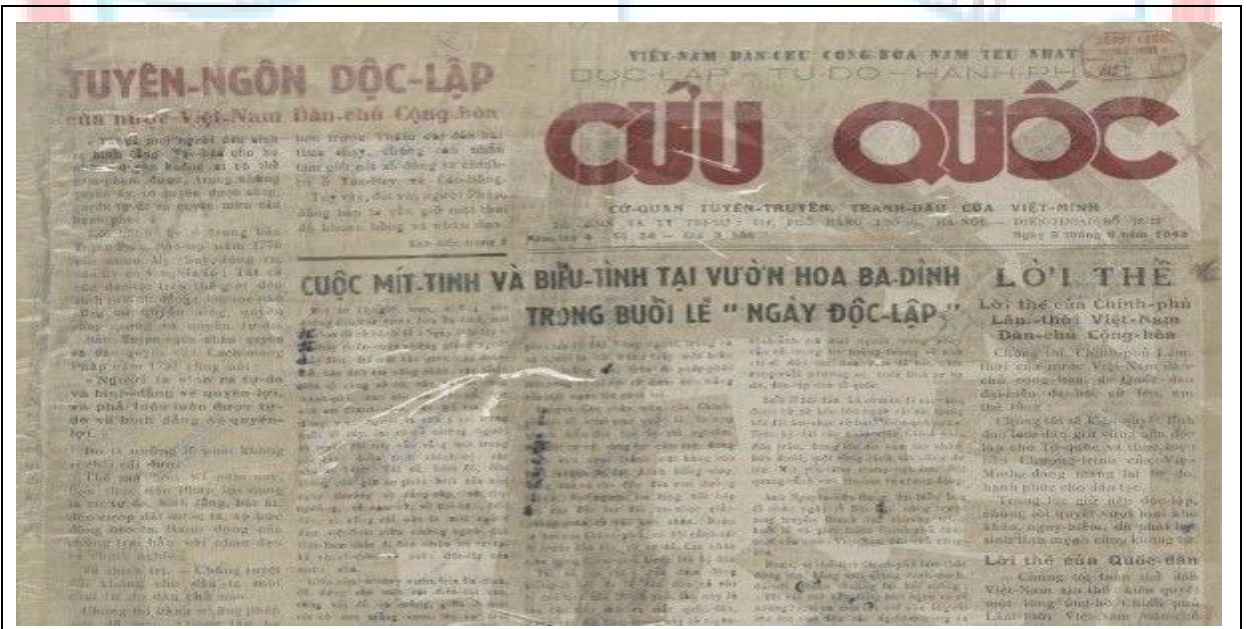
Nhận ngày 28-9-2022 Ngày thẩm định, đánh giá: 19-2-2023 Ngày duyệt đăng: 8-3-2023

Tóm tắt: Từ sau khi xuất bản công khai tháng 8-1945, báo *Cứu quốc* là một trong những công cụ truyền thông rất quan trọng của Nhà nước Việt Nam mới - Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Với các độc giả của tờ báo lúc bấy giờ, bút danh Chiến Thắng (bút danh của Chủ tịch Hồ Chí Minh) là cái tên khá quen thuộc và đóng góp nhiều bài viết sắc sảo giúp người dân nhận diện được nhiều khía cạnh xã hội và hiểu được bản thân mình cần phải làm gì trước một vận hội mới của dân tộc. Bài viết nêu và phân tích một số văn phong rất đặc trưng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong năm 1945 qua bút danh Chiến Thắng.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; Chiến thắng; báo Cứu quốc; báo chí

Hồ Chí Minh không những là người sáng lập dòng báo chí cách mạng Việt Nam, mà còn tích cực đóng góp rất nhiều bài viết đặc sắc cho chính dòng báo chí mà mình sáng lập. Trong đó, bút danh Chiến Thắng là một cái tên đã để lại những bài viết sắc sảo trong năm

1945. Bút danh này được Người sử dụng khi viết bài đăng trên báo *Cứu quốc* của Tổng bộ Việt Minh (số 1 ngày 25-1-1942). Sau ngày 19-8-1945, báo được chuyển về Hà Nội, xuất bản công khai từ số 31 ngày 24-8-1945⁽¹⁾, gồm những bài: “Cách tổ chức các Ủy ban nhân dân” (số 40, ngày 11-9-1945); “Chính phủ là công bộc của dân” (số 46, ngày 19-9-1945); “Muốn thành cán bộ tốt, phải có tinh thần tự chỉ trích” (số 51, ngày 26-9-1945); “Thiếu óc tổ chức - Một khuyết điểm lớn trong các Ủy ban nhân dân” (số 58, ngày 4-10-1945); “Tinh thần tự động trong Ủy ban nhân dân” (số 59, ngày 5-10-1945); “Khoan hồng mà không nhu nhược” (số 61, ngày 8-10-1945); “Sao cho được lòng dân?” (số 65, ngày 12-10-1945); “Bỏ cách làm tiền ấy đi” (số 69, ngày 17-10-1945). Các bài viết này được thể hiện bằng văn phong ngắn gọn, giản dị, dễ hiểu, thẳng thắn, rõ ràng, mạch lạc, phù hợp hoàn cảnh lịch sử và trình độ nhận thức của đại đa số nhân dân, mọi người dễ dàng tiếp nhận thông tin.



Báo Cứu quốc, số 36, ngày 5-9-1945

1 Nội dung ngắn gọn, đi thẳng vấn đề

Do dung lượng một bài viết trên báo không quá dài, cũng như do tình hình cấp bách sau Cách mạng Tháng Tám và một số lý do khác, các bài viết với bút danh Chiến Thắng đều rất ngắn gọn: bài “Cách tổ chức các Ủy ban nhân dân” dưới 700 chữ; bài “Chính phủ là công bộc của dân” dưới 500 chữ; bài “Muốn thành cán bộ tốt, phải có tinh thần tự chỉ trích” dưới 300 chữ; bài “Thiếu óc tổ chức - Một khuyết điểm lớn trong các Ủy ban nhân dân” dưới 500 chữ; bài “Tinh thần tự động trong Ủy ban nhân dân” dưới 500 chữ; bài “Khoan hồng mà không nhu nhược” dưới 500 chữ; bài “Sao cho được lòng dân?” dưới 500 chữ; bài “Bỏ cách làm tiền ấy đi” dưới 500 chữ.

Thực tế cho thấy, viết ngắn không dễ đối với người cầm bút. Thường người cầm bút bị chi phối sâu đậm bởi văn hóa phương Đông sẽ có xu hướng viết dài, khó có thể viết ngắn. Hơn nữa, khả năng viết ngắn gọn, sâu sắc thường có ở những người có vốn hiểu biết thực tiễn sâu rộng, có trình độ khái quát tổng hợp rất tốt và tư duy logic sắc bén. Các bài viết của Hồ Chí Minh có thể viết dài (như một số báo cáo chính trị...) hay viết ngắn (như các bài viết trên báo cách mạng) dựa theo nhu cầu thực tế của quần chúng bạn đọc. Nhưng nhìn chung, Người luôn chú trọng lối viết ngắn gọn, đi thẳng vấn đề, giúp người đọc đọc nhanh, hiểu nhanh, dễ dàng thực hành. Trong bài nói chuyện “Cách viết” tại lớp chỉnh Đảng Trung ương ngày 17-8-1953, Người căn dặn: “*Cách viết thế nào?* Trước hết là cần phải *tránh cái lối viết “rau muống”* nghĩa là lằng nhằng “trường giang đại hải”, làm cho người xem như là “chất chặt vào rừng xanh”. Mình viết ra cốt là để giáo dục, cổ động; nếu người xem mà không *nhớ* được, không hiểu được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Mà muốn cho

người xem *hiểu* được, *nhớ* được, *làm* được, thì phải viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng, chớ dùng chữ nhiều”.

Trước đó, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947), Hồ Chí Minh cũng nhắc nhở: “Nhiều anh em hay viết dài. Viết dòng này qua dòng khác, trang này qua trang khác. Nhưng không có ích cho người xem. Chỉ làm tốn giấy tốn mực, mệt công người xem. Khác nào vải băng bó mụn lở, đã thối lại dài. Viết làm gì dài dòng và rộng tuếch như thế? Chỉ có một cách trả lời: là quyết không muốn cho quần chúng xem. Vì đã dài lại rộng, quần chúng trông thấy đã lác đầu, ai còn dám xem nữa? Kết quả chỉ để cho những ai vô công rồi nghề xem, và người xem cũng mắc phải thói xấu như người viết”⁽³⁾. Hoặc ngay từ trong tác phẩm *Đường Kách mệnh* (1927), Người đã khẳng định tầm quan trọng của lối viết ngắn gọn: “Sách này muốn nói cho vắn tắt, dễ hiểu, dễ nhớ. Chắc có người sẽ chê rằng văn chương cụt quãng. Vâng! Đây nói việc gì thì nói rất giản tiện, mau mắn, chắc chắn như 2 lần 2 là 4, không tô vẽ trang hoàng gì cả. Hơn sáu mươi năm nay, đế quốc chủ nghĩa Pháp đập trên đầu; hơn hai mươi triệu đồng bào hấp hối trong vòng tử địa. Phải kêu to, làm chóng để cứu lấy giống nòi, thì giờ đâu rảnh mà vẽ vờ trau chuốt!”⁽⁴⁾.

Trong các bài viết với bút danh Chiến Thắng năm 1945, nội dung dù rất ngắn gọn, song, vẫn đầy đủ mở đầu, vấn đề - giải quyết vấn đề, kết luận. Phần mở đầu của các bài viết luôn hết sức cô đọng, đặt logic quan hệ rất chắc chắn cho phần nội dung chính mà tác giả muốn đề cập, và rất phù hợp với tên tiêu đề. Như trong bài “Cách tổ chức các ủy ban nhân dân”, Hồ Chí Minh giải thích hết sức ngắn gọn Ủy ban nhân dân là gì, “Ủy ban nhân dân (làng, huyện, tỉnh, thành phố) là hình thức Chính phủ trong các địa phương, sau khi khởi nghĩa

thắng lợi”⁽⁵⁾, trước khi đi vào nội dung chính là cần phải tổ chức Ủy ban ra sao. Trong bài “Chính phủ là công bộc của dân”, Người lại mở đầu bằng cách nêu ra hình ảnh đối lập với hình ảnh một Chính phủ mới mà quốc gia đang xây dựng: “Non hai tháng trước đây, trước cuộc khởi nghĩa 19-8-1945, nói tới hai chữ Chính phủ người ta nghĩ ngay tới một bọn đầu đảng cướp nguy hiểm, xảo quyệt. Trái lại, ai ai đối với Chính phủ nhân dân hiện nay cũng đều có một cảm tình thân mật xen lẫn với một tôn kính sâu xa”⁽⁶⁾. Trong bài “Thiếu óc tổ chức - Một khuyết điểm lớn trong các Ủy ban nhân dân”, Người đi thẳng vào vấn đề rất bức xúc trong cách làm việc của các Ủy ban nhân dân: “Chính quyền nhân dân thành lập đã được hơn một tháng. Nhưng nhiều nơi cách làm việc vẫn chưa đâu vào đâu cả”⁽⁷⁾. Bài “Tinh thần tự động trong Ủy ban nhân dân”, Người lại mở đầu bằng cách định nghĩa tự động là gì, “Tự động là không phải tựa vào ai, là tự mình biết biến báo xoay xở, tự mình biết thực hành công tác theo nhiều hình thức mới mẻ, phong phú”⁽⁸⁾ rồi sau đó phê phán cách làm việc sai với tinh thần tự động đó. Bốn bài viết còn lại cũng như vậy, phần mở đầu hết sức ngắn gọn, rồi đi thẳng vào vấn đề cần giải quyết, giúp người đọc nhanh chóng hình dung được logic trình bày của tác giả, hiểu được logic vấn đề đang diễn ra trong thực tế cuộc sống ra sao và cách giải quyết thế nào. Bài viết với tiêu đề, nội dung ngắn gọn là một phương thức tuyên truyền rất phù hợp với trình độ người dân Việt Nam lúc bấy giờ.

2 Văn phong giản dị, dễ hiểu

Đề phù hợp với trình độ của người dân và thực tiễn cách mạng Việt Nam, bên cạnh việc viết các bài ngắn gọn, đi thẳng vào vấn đề, Hồ Chí Minh với bút danh Chiến Thắng còn sử dụng văn phong rất

giản dị, dễ hiểu giúp người đọc nhanh chóng nắm bắt nội dung.

Hồ Chí Minh sử dụng ngôn từ rất dân dã như “bọn”, “kẻ”:
“Những bọn thực dân tàn bạo và bọn tay sai của chúng mưu mô xâm phạm chủ quyền Việt Nam, phá hoại nền độc lập của ta, các Ủy ban cần thẳng tay phanh thây chẻ xác chúng ra để làm gương cho kẻ khác”⁽⁹⁾ (“Khoan hồng mà không nhu nhược”); “Một Ủy viên phụ trách chính trị có nhiệm vụ thành lập toà án dân chúng trừng trị những kẻ phạm tội, trái luật, do thám, tiều trù Việt gian”⁽¹⁰⁾ (“Cách tổ chức các Ủy ban nhân dân”).

Trong bài “Chính phủ là công bộc của dân”, Hồ Chí Minh còn đưa ra những ví von dân dã rất dễ hiểu như: người “anh cả” trong một gia đình, “ai ai đối với Chính phủ nhân dân hiện nay cũng đều có một cảm tình thân mật xen lẫn với một tôn kính sâu xa: Chính phủ đối với ta như người “anh cả” trong gia đình, một đồng chí phụ trách trong một địa phương, một người đứng mũi chịu sào ta có thể vững lòng trông cậy và gửi số mệnh vào”⁽¹¹⁾; hoặc ví von vị trí và vai trò của Chính phủ mới như người “công bộc”, “Người xưa nói: Quan là công bộc của dân, ta cũng có thể nói: Chính phủ là công bộc của dân vậy”⁽¹²⁾.

Ở bài “Sao cho được lòng dân?”, khi đưa ra hình ảnh “Những Ủy ban đó không những không được dân yêu, còn bị dân khinh, dân ghét là khác nữa... dân ghét các ông chủ tịch, các ông Ủy viên vì cái tật ngông nghênh, cậy thế, cậy quyền”⁽¹³⁾, Hồ Chí Minh sử dụng những từ như “khinh”, “ghét”, “tật”, “ngông nghênh”, “cậy” khơi gợi nhanh chóng cảm xúc của người đọc, giúp người dân nhận diện được những thái độ không đúng với một nền chính trị dân chủ và hiểu rằng không thể dung dưỡng cho những hình ảnh đó tồn tại thêm được nữa.

Trong bài “Tinh thần tự động trong Ủy ban nhân dân”, Hồ Chí Minh sử dụng hình ảnh “cắm đầu cắm cổ thi hành” một cách rất hài hước khiến người đọc dễ dàng nhận thấy một tác phong làm việc rất sai lầm và những cán bộ dĩ nhiên không muốn mắc phải thêm cái sai này nữa: “Nhiều Ủy ban nhân dân, một khi nhận được mệnh lệnh gì của cấp trên là chỉ biết cắm đầu cắm cổ thi hành đúng như vậy, thi hành một cách máy móc”⁽¹⁴⁾ v.v.

Việc sử dụng tài tình những ngôn từ dân dã như trên thể hiện vốn thực tiễn rất sâu sắc của Hồ Chí Minh, khả năng nắm bắt tâm lý quần chúng và nghệ thuật sử dụng ngôn từ rất chính xác và khéo léo. Hồ Chí Minh đã giúp người đọc bình dân nhanh chóng hiểu vấn đề và có được những ấn tượng sâu sắc qua các hình ảnh ví von mà Người đưa vào, từ đó nhớ được vấn đề tốt hơn để có thước đo trước những sự kiện xã hội mà chế độ mới đem lại.

3 Đề cập thẳng những vấn đề bức xúc của xã hội

Trong *Đường Kách mệnh* (1927), Hồ Chí Minh giải thích: “Cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt”⁽¹⁵⁾. Đến năm 1952, trong bài nói chuyện “Thực hành chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu”, Người cũng khẳng định: “Cách mạng là tiêu diệt những cái gì xấu, xây dựng những cái gì tốt”⁽¹⁶⁾. Như vậy, báo chí cách mạng nhất định phải góp phần chống lại những cái xấu đã và đang tồn tại, góp phần xây dựng những cái mới tốt đẹp hơn. Hồ Chí Minh là một nhà tiên phong trong việc đấu tranh với cái xấu, xây dựng những cái mới qua ngòi bút của mình trên tờ báo cách mạng.

Trong bài “Chính phủ là công bộc của dân”, Hồ Chí Minh phê phán những thói hư tật xấu trong chính quyền địa phương là sự “xấu

xa, thối nát”, từ đó cảnh báo, khuyến bảo chính quyền mới khởi sa vào những thói xấu như: “phải chọn trong những người có công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi dân chúng, có năng lực làm việc, được đông đảo dân làng tín nhiệm. Không thể nhờ tiền tài hay một thế lực gì khác mà chui vào lọt các Ủy ban đó”⁽¹⁷⁾ “Những nhân viên Ủy ban sẽ không lợi dụng danh nghĩa Ủy ban để gây bè tìm cánh, đưa người “trong nhà trong họ” vào làm việc với mình”⁽¹⁸⁾.

Trong bài “Muốn thành cán bộ tốt, phải có tinh thần tự chỉ trích”, Hồ Chí Minh chỉ thẳng những sai lầm mà các cán bộ mắc phải: “Có nhiều đồng chí hoặc tự cho mình có trình độ nhận thức cao, có kinh nghiệm đầy đủ về công tác - hoặc vì không có tinh thần tiến thủ, chỉ biết tới đâu hay đó, nên không chịu học tập, không biết tự chỉ trích để sửa đổi những làm lỗi và bồi bổ những thiếu sót”⁽¹⁹⁾. Còn bài “Thiếu óc tổ chức - Một khuyết điểm lớn trong các Ủy ban nhân dân”, Người cũng nói rõ ràng, thẳng thắn về những khuyết điểm mà phần đông các Ủy ban nhân dân đang mắc phải: “Ta có thể nói: một khuyết điểm lớn, chung cho phần đông các Ủy ban nhân dân là bệnh lộn xộn, thiếu tổ chức”⁽²⁰⁾. Ở bài “Tinh thần tự động trong Ủy ban nhân dân”, Người nói đến thói làm việc máy móc, tùy tiện trong cán bộ. Bài “Sao cho được lòng dân?”, Người đã liệt kê ra một số hình ảnh xấu mà cán bộ đang mắc phải trong mắt người dân, đó là: “ngông nghênh, cậy thế, cậy quyền” có hại đến lòng tin của dân đối với chính quyền cách mạng.

Những vấn đề các bài báo nêu ra có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng và chữ “Tín” của một nền chính trị mới sau Cách mạng Tháng Tám. Việc báo chí (trong đó có sự tham gia tích cực, kịp thời của Hồ Chí Minh) đăng tải những mặt trái này, đồng thời đưa ra các phương

hướng, biện pháp giải quyết là việc làm rất quan trọng, góp phần quyết định sự tồn vong của chế độ mới. Kịp thời và thẳng thắn đề cập tới những vấn đề bức xúc trong xã hội là một khía cạnh rất “cách mạng” trong văn phong của Hồ Chí Minh.

Như vậy, ngắn gọn, thẳng thắn, giản dị... là những nét đặc sắc có thể nhận thấy rõ trong các bài viết mang bút danh Chiến Thắng của Hồ Chí Minh trên báo *Cứu quốc* năm 1945. Các bài viết của Người có ý nghĩa rất lớn trong việc phá bỏ cái cũ xấu xa lạc hậu, xây dựng và giữ gìn những cái mới tốt đẹp hơn. Mục tiêu viết báo và văn phong báo chí của Người là hình mẫu cho những thế hệ nhà báo sau này học tập và làm theo những nét đặc sắc trong văn phong Hồ Chí Minh đến nay vẫn giữ nguyên giá trị □

Ghi chú

(1) Xem Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: “Báo Cứu quốc - cơ quan của Tổng bộ Việt Minh ra số đầu”, <https://dang-congsan.vn/tu-lieu-tham-khao-cuoc-thi-trac-nghiem-tim-hieu-90-nam-lich-su-ve-vang-cua-dang-cong-san-viet-nam/tu-lieu-90-nam-lich-su-dang/bao-cuu-quoc-co-quan-cua-tong-bo-viet-minh-ra-so-dau-536108.html>, 23-9-2019, (truy cập ngày 25-9-2022)

(2) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T.8, tr.207

(3) *Sđd*, T.5, tr.339

(4), (15) *Sđd*, T.2, tr.283,284

(5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (17), (18), (19), (20) *Sđd*, T.4, tr.12, 21, 42, 44, 50, 12, 21, 21, 51, 44, 21, 22, 28, 42

(16) *Sđd*, T.7, tr.361

Nguồn: Tạp chí Lịch sử đảng - 2023 - số 389(T3) - tr.35-39.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

 TS TRỊNH QUỐC VIỆT

Học viện Chính trị, Bộ quốc phòng

Tóm tắt: Trong kiểm soát quyền lực nhà nước, Hồ Chí Minh coi trọng phát huy vai trò của báo chí. Người coi đó là cách thức hiệu quả để kiểm soát quyền lực nhà nước, nhằm ngăn ngừa các biểu hiện của sự tha hóa quyền lực. Tư tưởng này của Người đến nay vẫn còn nguyên giá trị, soi sáng việc phát huy vai trò báo chí, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam trong tình hình mới.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò báo chí, kiểm soát quyền lực nhà nước

Vấn đề kiểm soát quyền lực nhà nước đã được bàn đến từ khá sớm. Hiện nay, có nhiều quan niệm khác nhau về kiểm soát quyền lực nhà nước. Theo nghĩa chung nhất, kiểm soát quyền lực nhà nước là một hệ thống những hoạt động được thực hiện bởi các chủ thể khác nhau trong việc sử dụng các công cụ, phương tiện và biện pháp phù hợp để xem xét, giám sát, phát hiện, ngăn chặn sự tha hóa quyền lực của cá nhân, tổ chức thực thi quyền lực nhà nước.

Kiểm soát quyền lực nhà nước được thực hiện bằng nhiều phương thức khác nhau, song tựu trung lại có hai phương thức cơ bản là kiểm soát quyền lực bên trong nhà nước và kiểm soát quyền lực bên ngoài nhà nước. Trong phương thức kiểm soát quyền lực bên ngoài nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sử dụng vai trò của báo chí để kiểm soát có hiệu quả quyền lực nhà nước. Các quan điểm của Người về sử dụng vai trò của báo chí để kiểm soát quyền lực nhà nước có giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và mang ý nghĩa thời sự trong kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay.

1 Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước

Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá rất cao vai trò của báo chí đối với sự nghiệp cách mạng nước ta. Người nói với các nhà báo: “Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà”⁽¹⁾. Theo Người, báo chí là một trong những phương tiện quan trọng để phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, cổ vũ Nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu của cách mạng. Do đó, báo chí chính là diễn đàn để Nhân dân thể hiện ý chí và nguyện vọng của mình; qua đó, Đảng và Chính phủ kịp thời nắm bắt được tình hình, để điều chỉnh chủ trương, đường lối, chiến lược, sách lược phù hợp, nhằm mang lại lợi ích, nguyện vọng cho Nhân dân. Trong xây dựng chế độ mới ở nước ta, Hồ Chí Minh xem báo chí là một trong những phương tiện đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực; qua đó, ngăn ngừa tình trạng lạm quyền, lạm dụng chức vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức

trong bộ máy nhà nước.

Để kiểm soát quyền lực thì báo chí cần làm tốt chức năng tổ chức và lãnh đạo. Theo Người, để làm tốt chức năng tổ chức và lãnh đạo, báo chí phải lấy gương người tốt, việc tốt để giáo dục lẫn nhau, để xây dựng con người mới, xã hội mới và đấu tranh loại bỏ những điều xấu xa trong cuộc sống do sự tha hóa quyền lực. Người yêu cầu: “Các báo chí phải khuyến khích những người tốt, việc tốt và thẳng thắn phê bình những điều xấu như: lười biếng, tham ô, lãng phí, quan liêu. Đó là một việc rất cần thiết”⁽²⁾. Hồ Chí Minh cho rằng, mặt trận báo chí góp tiếng nói quan trọng trong giám sát quyền lực thông qua chức năng tuyên truyền, cổ động. Báo chí giúp cho Nhân dân hiểu rõ chủ trương, đường lối của Đảng, phát huy lòng yêu nước, vì độc lập dân tộc và lợi ích của đất nước. Báo chí đem chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước truyền bá rộng rãi đến nhiều người, nhiều đối tượng khác nhau. Đó chính là công việc tuyên truyền: “Tuyên truyền là đem một việc gì đó nói cho *dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm*. Nếu không đạt mục đích đó là tuyên truyền thất bại. Muốn thành công, phải biết *cách tuyên truyền*”⁽³⁾. Người nêu rõ vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước: “*Các báo chí* thì cần nêu những việc *kiểu mẫu*, phân tách rõ ràng, làm cho mọi người nhận rõ: quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác”⁽⁴⁾.

Ngoài ra, để báo chí thực hiện tốt vai trò kiểm soát quyền lực nhà nước, Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu rất cao đối với đội ngũ nhà báo cách mạng. Theo Người, nhà báo là chiến sĩ cách mạng trên mặt trận

báo chí - một mặt trận trong đấu tranh cách mạng, nhằm giải phóng dân tộc, cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới, con người mới. Người quan niệm cây bút, trang giấy là vũ khí, bài báo là tờ hịch cách mạng, nên người làm báo phải tu dưỡng đạo đức cách mạng, bám sát thực tiễn đời sống, nói lên tiếng nói của Nhân dân: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng *đạo đức cách mạng*, “cố gắng trau dồi tư tưởng, nghiệp vụ và văn hóa; chú trọng học tập chính trị để nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ; đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động”⁽⁵⁾.

Hồ Chí Minh căn dặn người làm báo phải có lập trường chính trị vững vàng, có đủ dũng khí đấu tranh với cái sai, cái tiêu cực trong đời sống xã hội. Tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà báo Việt Nam (16/4/1959), Người yêu cầu: “... tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành...) phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Cho nên các báo chí của ta đều phải có đường lối chính trị đúng”⁽⁶⁾.

Đánh giá về sự quan tâm của Hồ Chí Minh đối với báo chí, nhất là với vai trò của báo chí trên mặt trận chống tham nhũng, tiêu cực, nhà báo Phan Quang đã viết: “Bác Hồ quan tâm chỉ đạo báo chí phê bình công khai những việc làm không đúng của cán bộ, những hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội, và nếu có thể, đề xuất biện pháp khắc phục”⁽⁷⁾.

2 Thực trạng phát huy vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước

Những năm qua, thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đề cao vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước, hoạt động giám sát, phản biện của các cơ quan báo chí ngày càng được tăng cường. Báo chí đã tự khẳng định là công cụ hết sức quan trọng trong kiểm soát quyền lực nhà nước hiện nay. Với sự ra đời của Luật Báo chí năm 2016 cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, các loại hình báo chí đã phát triển nhanh về số lượng, cơ cấu; tiếp tục có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức. Báo chí và truyền thông đại chúng đã khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai” trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. “Báo chí cách mạng Việt Nam đã có nhiều đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân, nhất là trên mặt trận tư tưởng, lý luận chính trị; luôn tích cực cổ vũ nhân tố mới, tiến bộ; đồng thời kiên quyết đấu tranh, phê phán các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng”⁽⁸⁾.

Thông qua hoạt động của báo chí và truyền thông, nhiều thông tin về hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt, làm thất thoát tài sản của nhà nước, hành vi tham ô được công khai, làm cơ sở để Ủy ban phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Trung ương, Thanh tra Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng, các địa phương vào cuộc xác minh, điều tra, xử lý nghiêm như: vụ án Đinh La Thăng và đồng phạm phạm tội “Cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây

hậu quả nghiêm trọng” và “Tham ô tài sản” xảy ra tại Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN); vụ án Trịnh Xuân Thanh và đồng phạm phạm tội “Cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng” và “Tham ô tài sản” xảy ra tại Tổng Công ty cổ phần Xây lắp dầu khí Việt Nam - PVC và Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực dầu khí Việt Nam - PVP Land; vụ án nâng không giá kit xét nghiệm COVID-19 ở Công ty Việt Á và nhiều cơ quan, đơn vị có liên quan; vụ án ở Tập đoàn Vạn Thịnh Phát,...

Tuy nhiên, hoạt động của báo chí, truyền thông trong thời gian qua cũng còn một số hạn chế, tạo nên những bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của truyền thông. Đó là các biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích hoạt động, chạy theo thị hiếu tầm thường; chưa nêu bật các thành quả về xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trong đó có vấn đề kiểm soát quyền lực nhà nước. Một số ít cơ quan truyền thông đưa tin thiếu khách quan, thiếu sự kiểm định chặt chẽ nguồn thông tin, có những thông tin vi phạm đời tư cá nhân, tổ chức. Một bộ phận cán bộ, phóng viên, biên tập viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, nhất là danh dự và bản lĩnh của nhà báo trước tác động về lợi ích vật chất trong quá trình tác nghiệp, nên đã vi phạm quy tắc trong thực hiện nhiệm vụ. Thời gian qua, dư luận xã hội rất bất bình với hành vi của số ít nhà báo, cộng tác viên đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tống tiền cá nhân, doanh nghiệp. Đây là biểu hiện xuống cấp nghiêm trọng về đạo đức nhà báo và cũng là vấn đề được Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025 ngày 31/12/2021 tập trung thảo luận.

3 Một số giải pháp phát huy vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Việc phát huy vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh là hết sức cần thiết. Theo đó, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, phát huy chức năng tuyên truyền của báo chí trong cung cấp thông tin cho toàn bộ hệ thống chính trị và Nhân dân

Quán triệt quan điểm Hồ Chí Minh, báo chí hiện nay cần tập trung làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến đến toàn bộ hệ thống chính trị và toàn dân đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về kiểm soát quyền lực nhà nước. Các cơ quan báo chí và các loại hình báo chí cần nhận thức thấu đáo tính chất là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, là diễn đàn của Nhân dân và cần căn cứ vào mục đích, tôn chỉ hoạt động của cơ quan mình để kịp thời thông tin chính xác, trung thực, khách quan về những kết quả và hạn chế trong kiểm soát quyền lực nhà nước. Báo chí phải góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân; định hướng dư luận một cách tích cực để tạo dựng không khí dân chủ trong đấu tranh, ngăn ngừa các biểu hiện lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng chức vụ quyền hạn. Qua đó, báo chí thực hiện tốt vai trò định hướng, dẫn dắt dư luận, gây dựng và củng cố niềm tin cho hệ thống chính trị và toàn dân về kiểm soát quyền lực nhà nước.

Báo chí cần coi trọng xây dựng hệ thống tin, bài trên cả báo viết, báo nói, báo hình và phổ biến rộng rãi trên hệ thống truyền thanh,

truyền hình, ấn phẩm qua Internet, mạng xã hội để kích lệ, động viên mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân tham gia có hiệu quả vào việc kiểm soát quyền lực nhà nước. Ngoài ra, báo chí cần phải có trách nhiệm tham gia đấu tranh trên mặt trận tư tưởng lý luận, nhất là vạch trần những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong tuyên truyền, xuyên tạc đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về kiểm soát quyền lực nhà nước, nhất là các quan điểm sai trái, xuyên tạc, phủ nhận thành quả của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam.

Thứ hai, phản hồi thông tin từ thực tiễn đời sống xã hội, nhất là các biểu hiện về sự tha hóa quyền lực của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước

Từ quan điểm Hồ Chí Minh về chức năng phản ánh thực tiễn của đời sống xã hội, trong đó có kiểm soát quyền lực nhà nước, báo chí cần thông tin kịp thời các biểu hiện về hành vi lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng chức vụ quyền hạn của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước, các vụ việc tiêu cực cũng như các phản ánh, kiến nghị chính đáng của Nhân dân về hoạt động của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến địa phương; các bất cập về thể chế, thiết chế kiểm soát quyền lực nhà nước đối với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Đặc biệt, các cơ quan báo chí cần sử dụng hiệu quả các loại hình báo chí, đội ngũ phóng viên báo chí, để tập trung bóc trần các dấu hiệu của quan liêu, tham nhũng, tiêu cực do lợi dụng chức vụ, quyền hạn thao túng quyền lực, nhằm trục lợi cá nhân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lãnh đạo các tập đoàn kinh tế. Thông qua các loại hình báo chí để

phản ánh trung thực, kịp thời thông tin đến cơ quan nhà nước, tổ chức đảng, lãnh đạo có thẩm quyền. Từ đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, trách nhiệm nắm bắt và chỉ đạo giải quyết, tránh vụ việc kéo dài hoặc chìm dần vào quên lãng.

Thứ ba, tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý báo chí trong xử lý vi phạm đối với các đơn vị báo chí, truyền thông

Quan triệt quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước; qua thực tế công tác quản lý báo chí còn những bất cập, hạn chế nêu trên, cần tập trung đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động của báo chí, để vừa đảm bảo vai trò xung kích của báo chí, nâng cao chất lượng của báo chí và hạn chế thấp nhất các hiện tượng thông tin sai sự thật, hoặc kiểm duyệt thông tin của báo chí không đúng quy trình. Theo đó, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo các địa phương cần phối hợp chặt chẽ với Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông địa phương, các cơ quan báo chí được cấp phép hoạt động cần thường xuyên quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về báo chí, truyền thông, nhất là Luật Báo chí năm 2016; theo dõi và tập trung xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật của các cơ quan báo chí, truyền thông, của các phóng viên, biên tập viên thiếu trách nhiệm hoặc có biểu hiện vụ lợi.

Thứ tư, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực và hoàn thiện chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ nhà báo

Từ các quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò người làm báo trong đấu tranh chống các biểu hiện “quan liêu, tham nhũng, lãng phí”,

nhất là quan điểm “những người làm báo phải có lập trường chính trị vững vàng”, đội ngũ nhà báo hiện nay cần nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao. Theo đó, cần tập trung bồi dưỡng xây dựng đội ngũ nhà báo thật sự mẫu mực, tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, coi trọng danh dự, nhân phẩm và có bản lĩnh chính trị, nắm vững đường lối chính trị, luôn tận tâm, tận hiến với nghề nghiệp; thực sự là những chiến sĩ cách mạng tiên phong trong đấu tranh với mọi biểu hiện quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đời sống xã hội. Mỗi nhà báo cần nêu cao tự tu dưỡng, rèn luyện thường xuyên cả về phẩm chất và năng lực theo tấm gương mẫu mực của nhà báo cách mạng Hồ Chí Minh.

Cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, Hội Nhà báo Việt Nam cần nghiên cứu, đề xuất xây dựng và thông qua, ban hành chế độ, chính sách đãi ngộ thỏa đáng với đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên báo chí tương xứng với đặc thù về nghề nghiệp. Tiếp tục nghiên cứu và ban hành quy phạm pháp luật và chính sách bảo vệ quyền, lợi ích của nhà báo và cơ quan báo chí; kịp thời bổ sung, sửa đổi các chế tài theo hướng xử lý nghiêm các hành vi xâm hại nhân phẩm, danh dự, tính mạng của người làm báo, cũng như các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn của nhà báo để trục lợi; có cơ chế tôn vinh các nhà báo dũng cảm, bản lĩnh, có nhiều cống hiến trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trên mặt trận đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí do sự tha hóa quyền lực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong bộ máy nhà nước.

Tóm lại, phát huy vai trò của báo chí trong kiểm soát quyền lực nhà nước là một nội dung quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh, nhằm ngăn ngừa sự tha hóa quyền lực nhà nước. Từ những thành tựu và hạn chế về vai trò của báo chí trong đấu tranh với các biểu hiện lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thời gian qua, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm soát quyền lực nhà nước hiện nay, việc phát huy vai trò của báo chí theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần tiếp tục được quan tâm, nghiên cứu, vận dụng, nhất là thực hiện các nội dung giải pháp phải đồng bộ, liên tục và có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm phù hợp với đặc thù của mỗi loại hình báo chí, cơ quan quản lý báo chí; coi trọng tự tu dưỡng, rèn luyện của đội ngũ nhà báo□

Chú thích

- (1), (3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.5, tr.157,191
- (2), (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*. Sđd, t.13, tr.391-392, 466
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr.139
- (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.166
- (7) Phan Quang: *Bác Hồ - Người có nhiều duyên nợ với báo chí*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, 2019, tr.166
- (8) Hải Liên: *Báo chí cách mạng Việt Nam tiếp tục tiên phong trên mặt trận chống tham nhũng*, <https://baochinhphu.vn/bao-chi-cach-mang-viet-nam-tiep-tuc-tien-phong-tren-mat-tran-chong-tham-nhung-102303859.htm>, cập nhật 26/12/2023

Nguồn: Tạp chí Thông tin khoa học chính trị - 2024 - số 1(37) - tr.14-18.

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC

Trung tâm Thông tin khoa học – Học viện Báo chí và Tuyên truyền được thành lập năm 1962, tiền thân là tổ Thư viện thuộc Phòng Giáo vụ trường Tuyên giáo Trung ương (nay là Học viện Báo chí và Tuyên truyền). Tháng 1/1973, tổ Thư viện được tách riêng thành Phòng Tư liệu – Thư viện trực thuộc Ban Giám đốc. Những ngày đầu hoạt động, cơ sở vật chất rất khó khăn, nơi làm việc và kho tàng chưa có, số lượng chỉ có vài trăm cuốn sách và 2 cán bộ làm công tác chuyên môn. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thư viện phải sơ tán ở nhiều địa điểm. Năm 2006, Phòng Tư liệu – Thư viện được đổi tên thành Trung tâm Thông tin – Tư liệu – Thư viện. Tháng 7/2014, Trung tâm Thông tin – Tư liệu – Thư viện đổi tên thành Trung tâm Thông tin khoa học.



Trung bày, giới thiệu sách nhân dịp Kỷ niệm 60 năm thành lập Học viện Báo chí và Tuyên truyền (1962-2022) và đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba

Đứng trước yêu cầu phải thường xuyên đổi mới hoạt động thông tin – thư viện để nâng cao hiệu quả đào tạo và nghiên cứu khoa học, Học viện luôn chú trọng đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí để phát triển nguồn học liệu, xây dựng kho giáo án điện tử; nâng cấp phần mềm quản trị thư viện điện tử tích hợp, phát triển dịch vụ cung cấp thông tin khoa học, nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc theo hướng hiện đại; xây dựng môi trường học tập, nghiên cứu thân thiện và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giảng viên, học viên và sinh viên trong Nhà trường.



ẨM PHẨM THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ



Phòng Đọc mở tại Trung tâm Thông tin khoa học